



KHÁNH MAI GROUP

Vận chuyển niềm tin - Xây dựng tương lai

HỒ SƠ NĂNG LỰC

**CÔNG TY TNHH
TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**

 khanhmai.vn



THÔNG TIN CHUNG



Tên công ty: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Ngày thành lập: Ngày 16 tháng 08 năm 2016; Địa chỉ trụ sở chính: 27/3 Trường Chinh, Kp2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TPHCM

Văn phòng: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TPHCM

Người đại diện theo pháp luật: Ông **NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH**; Chức danh: Tổng Giám Đốc ; Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

Giám đốc điều hành: Bà **BÙI THỊ HOÀI THƯƠNG**

Ngành nghề kinh doanh: **Nâng cầu công nghiệp, Nâng hạ máy móc, thiết bị công trình, Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, Lắp đặt công trình công nghiệp Lắp đặt công trình dân dụng, hạ tầng giao thông, Cung cấp và cho thuê thiết bị thi công**



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Nâng hạ hàng hoá

- Nâng hạ máy móc, thiết bị công trình
- Nâng cầu công nghiệp

Với nhiều năm kinh nghiệm về mảng xe cẩu chuyên dụng, chúng tôi có các loại xe cẩu tự hành từ 1 tấn đến 20 tấn, cầu chuyên dùng kato từ 25 tấn đến 300 tấn.



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Lắp đặt công trình

- Lắp đặt công trình công nghiệp
- Lắp đặt công trình dân dụng, hạ tầng giao thông

Lắp đặt các thiết bị công nghiệp vào đúng vị trí theo yêu cầu bằng các phương án tối ưu nhất



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Vận chuyển hàng hoá

- Vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng
- Vận chuyển, giao nhận, phân phối đa dạng
- Cung cấp và cho thuê xe cẩu, thiết bị thi công

Phương tiện vận tải đa dạng, hệ thống xe tải mooc đầu kéo sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu vận chuyển hàng hoá như hàng công nghiệp, xuất nhập khẩu...



GIẤY CHỨNG NHẬN KINH DOANH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0313966962
Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 08 năm 2016
Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 22 tháng 02 năm 2022

1. Tên công ty
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH MAI GROUP COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: KHANH MAI GROUP CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính
MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 35921138 Fax:
Email: Website: 10.000.000.000 đồng

3. Vốn điều lệ
Bằng chữ: Mười tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu
Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Giới tính: Nam
Sinh ngày: 19/04/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077080001332
Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Địa chỉ thường trú: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 19/04/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077080001332
Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Địa chỉ thường trú: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG
Phó Trưởng Phòng
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIẤY CHỨNG NHẬN KINH DOANH



SỐ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Số:



91449/22

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: *Thành phố Hồ Chí Minh*
Địa chỉ trụ sở: *90G đường Trần Quốc Toản, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
Điện thoại: *028.38.293.179* Fax:
Email: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0313966962

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	4933(Chính)
2	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
3	Cho thuê xe có động cơ	7710
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chi tiết: Logistics ; gửi hàng, giao nhận hàng hóa, bao gói hàng hóa nhằm bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
5	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
7	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt.	4912
8	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa(Trừ kinh doanh kho bãi)	5210
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
12	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
14	Bưu chính	5310
15	Chuyển phát Chi tiết: Chuyển phát trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh, quốc tế.	5320
16	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
17	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
18	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
19	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
20	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
21	Bán mô tô, xe máy	4541
22	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
23	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
24	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
25	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
26	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi	6810
27	Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản. Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6820
28	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
29	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
33	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán Buôn, xuất nhập khẩu đồ uống	4633

STT	Tên ngành	Mã ngành
34	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán Buôn, xuất nhập khẩu vải, hàng may mặc, giày dép	4641
35	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn được phẩm và dụng cụ y tế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
36	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
37	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
38	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu bao tay y tế, khẩu trang, đồ bảo hộ	4669
39	Sản xuất giấy nhẵn, bia nhẵn, bao bì từ giấy và bia Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bia (không hoạt động tại trụ sở)	1702
40	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic (không hoạt động tại trụ sở) (trừ sản xuất xếp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)	2220
41	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
42	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
43	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
44	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46	Dịch vụ ăn uống khác	5629
47	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
48	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết : Cho thuê máy móc, thiết bị dùng trong y tế	7730
49	Đại lý du lịch	7911
50	Điều hành tua du lịch	7912
51	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
52	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ đóng gói hàng hóa (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292

STT	Tên ngành	Mã ngành
53	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:

-CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI, Địa chỉ:MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

.....
- Lưu: Châu Ngọc Thạch.....

TRƯỞNG PHÒNG

Phó Trưởng Phòng



Võ Thành Thơ

GIẤY PHÉP KD VẬN TẢI



UBND TỈNH, TP. HỒ CHÍ MINH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
KINH DOANH VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Số: 8735 Cấp lần thứ: HAI
(Cấp lần đầu: Số 6445 Ngày 15 tháng 11 năm 2017 nơi cấp TP.HCM)

1. Cấp cho đơn vị: CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁNH MAI

2. Địa chỉ: MP27/3 TRƯỜNG CHINH, KHU PHỐ 2, P.TÂN THỜI NHẤT, Q.12

3. Số điện thoại: 0918693117

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc đăng ký doanh nghiệp) số 0313966962
ngày 17 tháng 12 năm 2019 cơ quan cấp SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

5.

View Menu

 đại diện hợp pháp: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

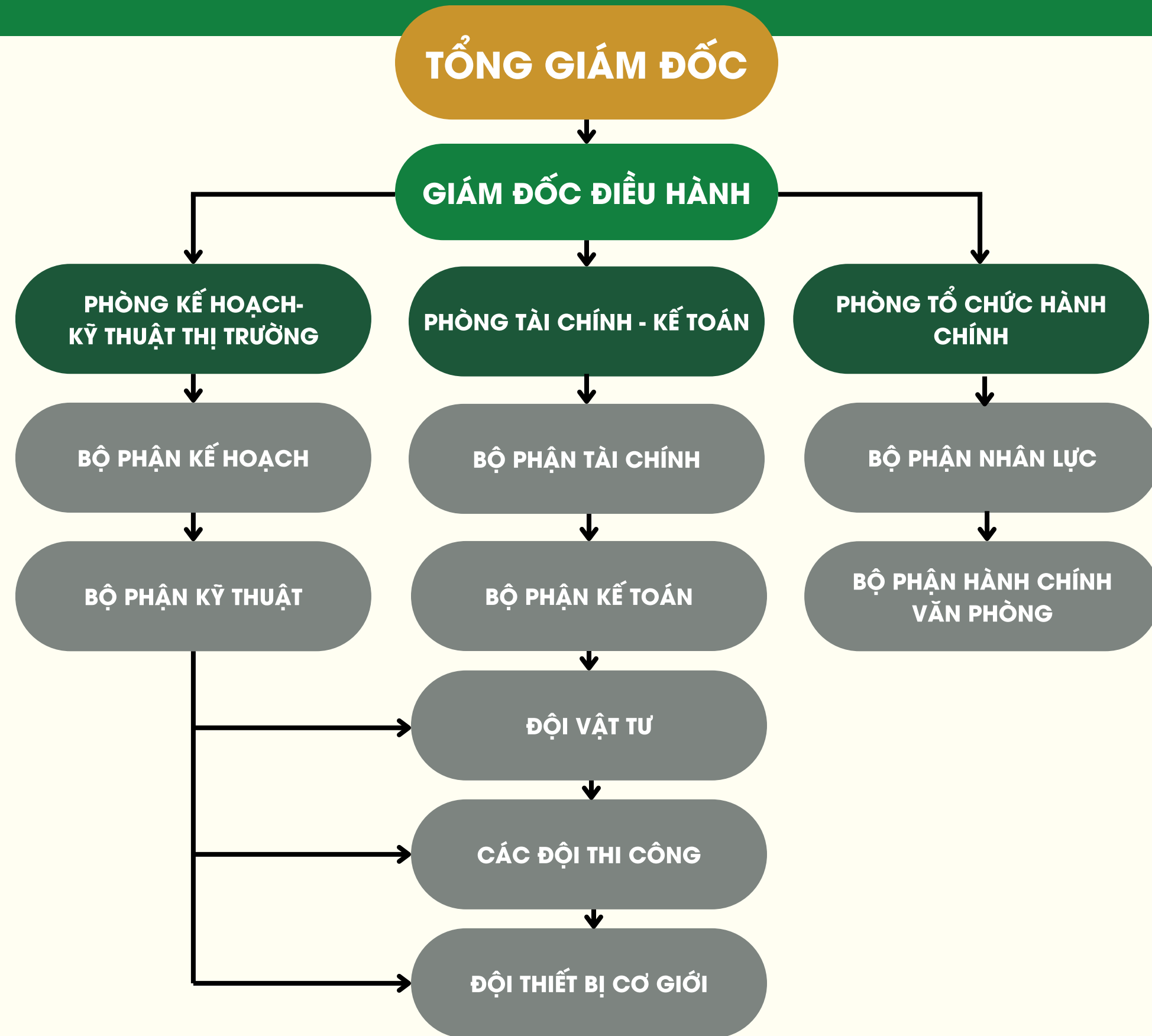
6. Được phép kinh doanh các loại hình vận tải bằng xe ô tô:
Kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường.

Giấy phép có giá trị đến ngày 15/11/2024

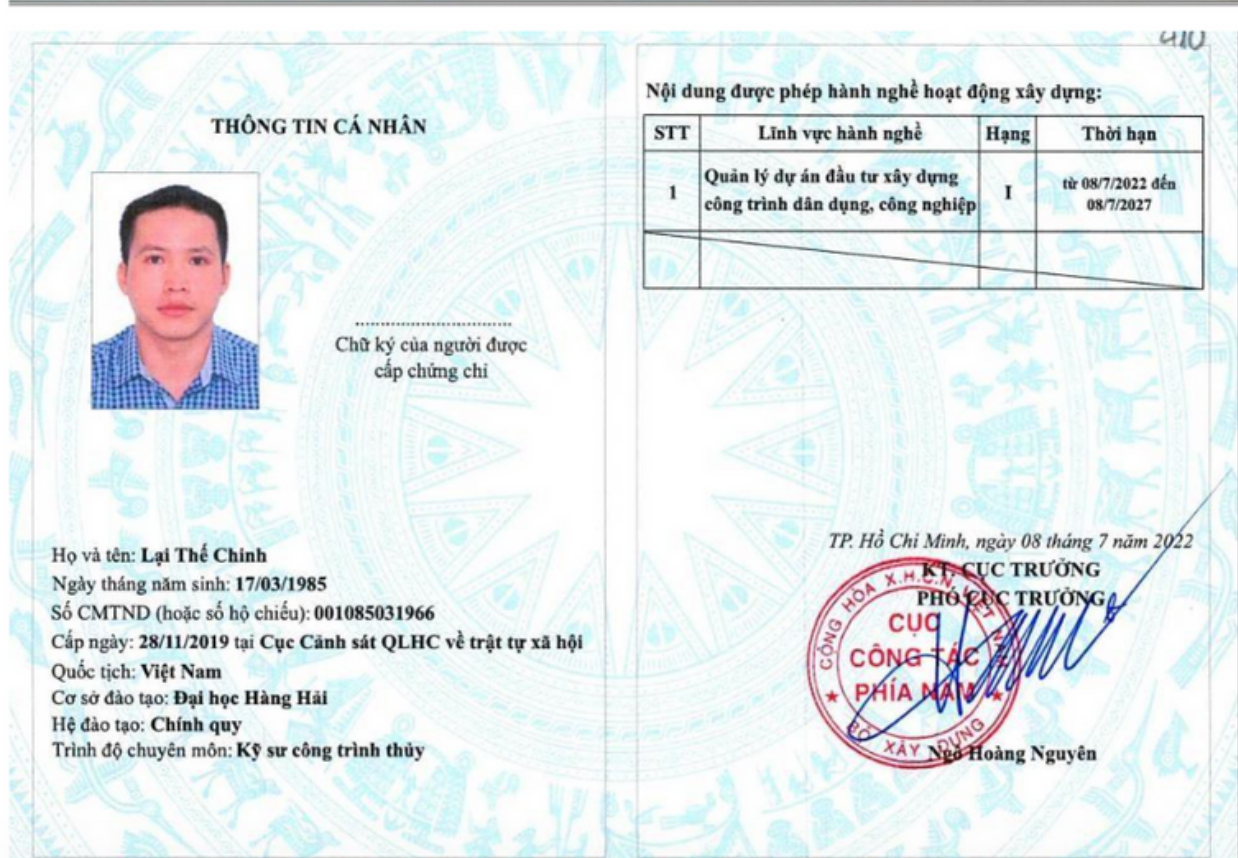
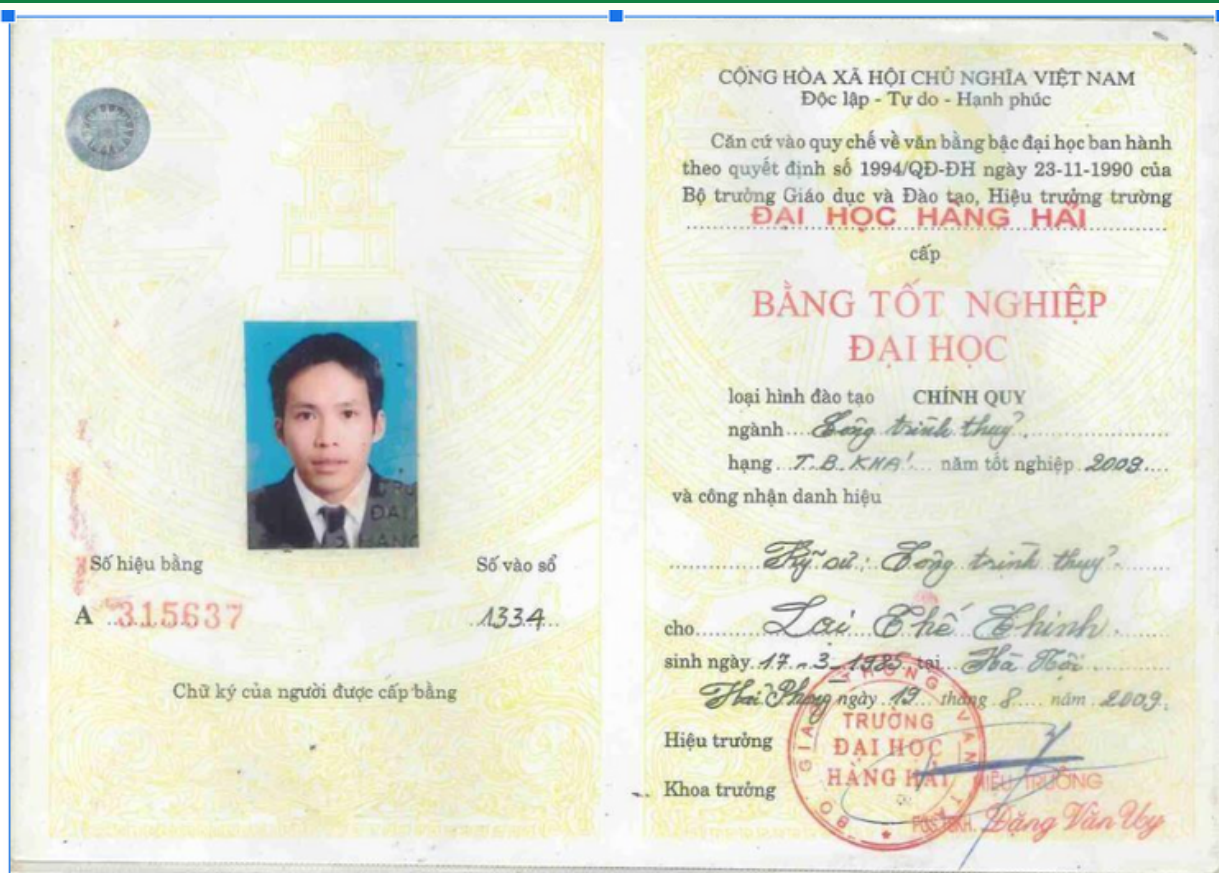
TP.HCM Ngày 14 tháng 02 năm 2020
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ
GIAO THÔNG
VẬN TẢI

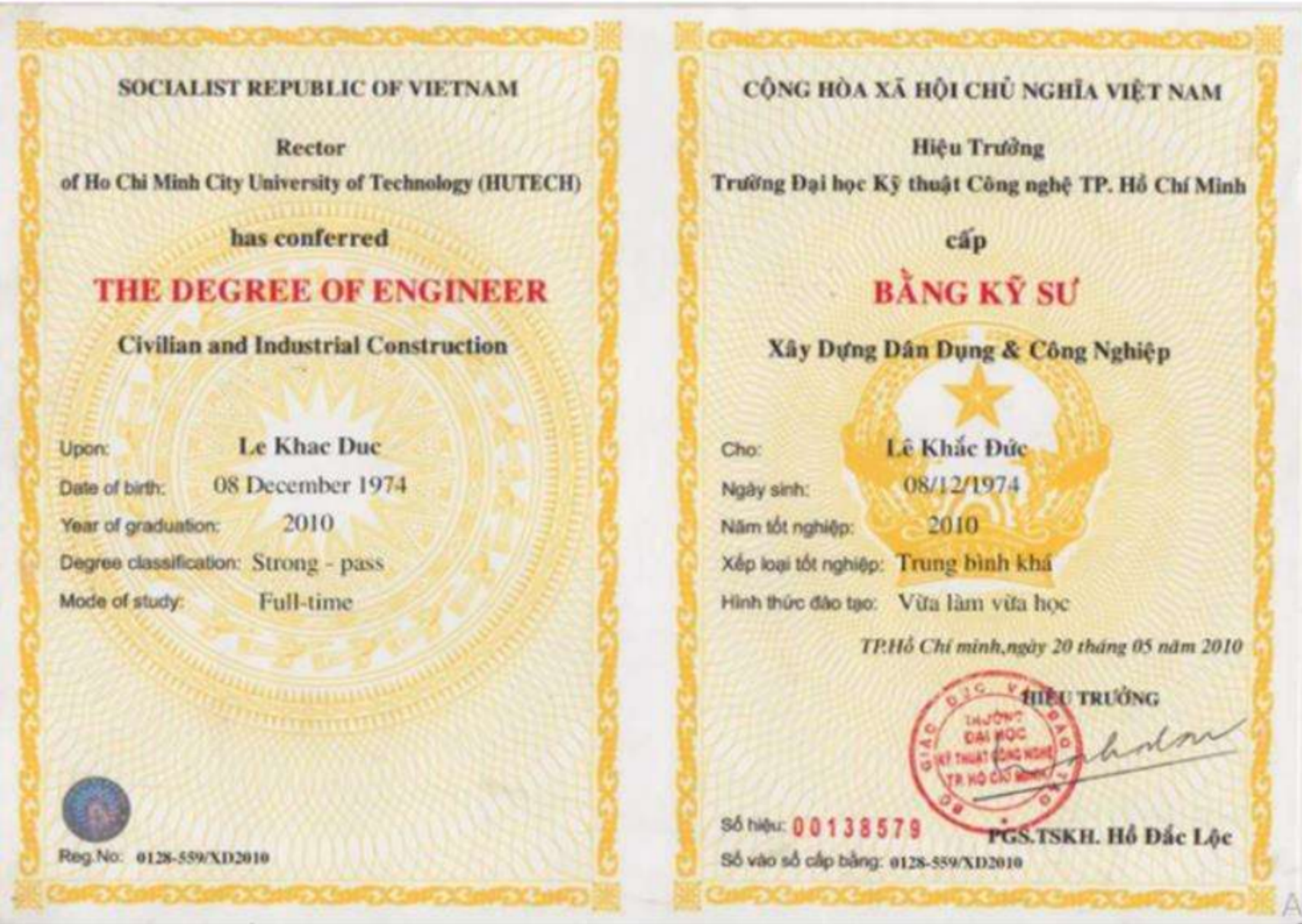
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



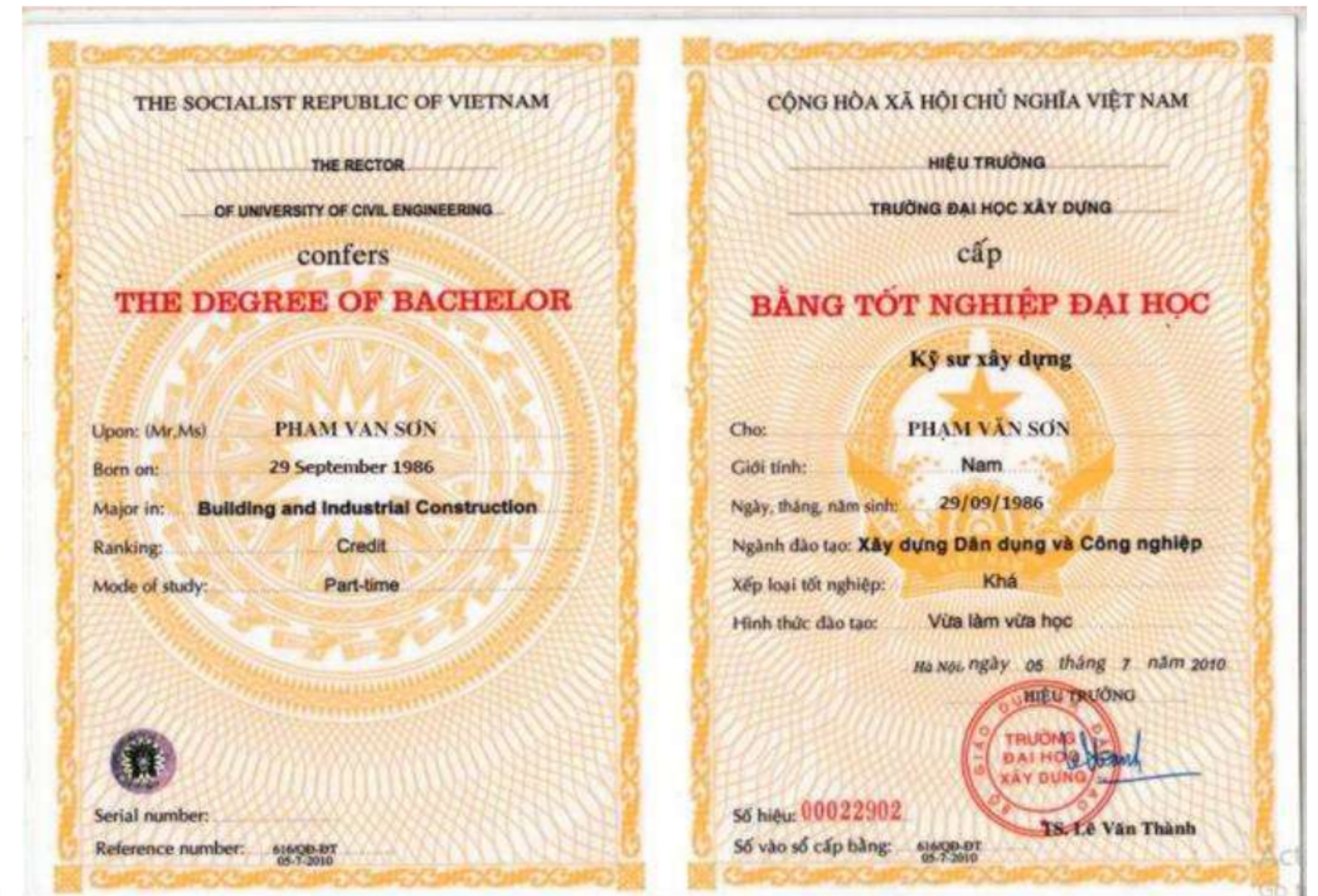
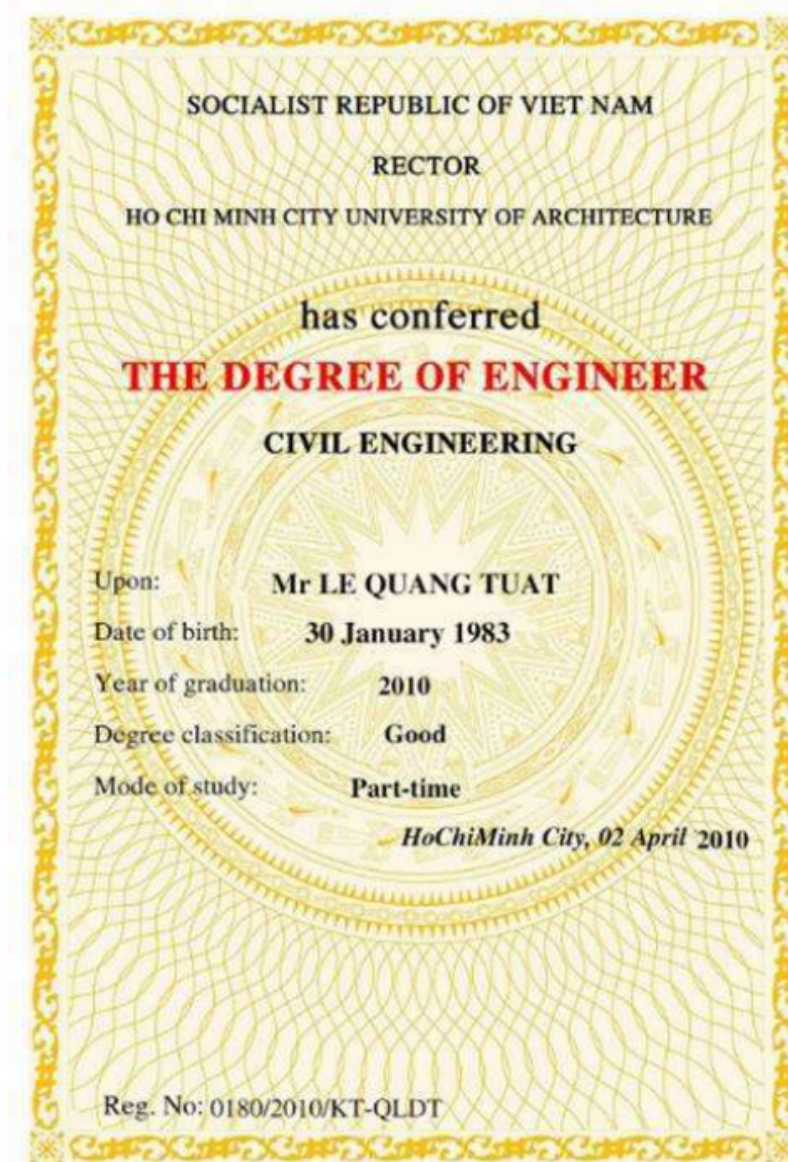
CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



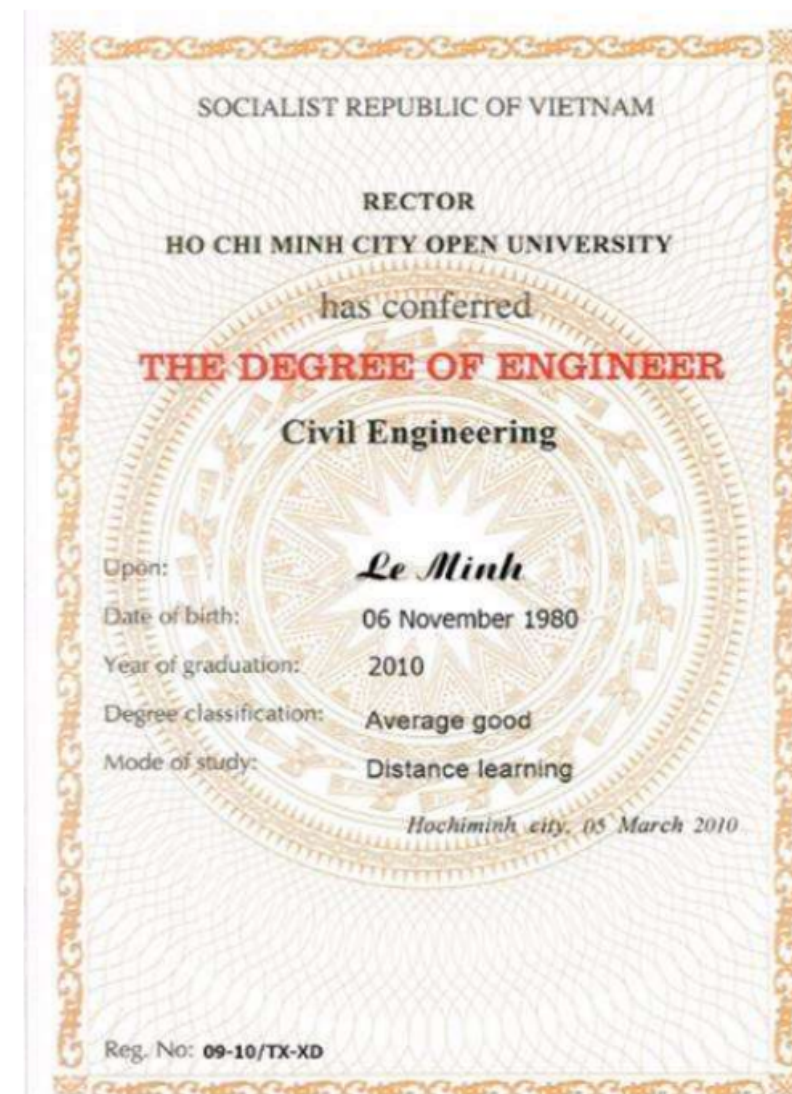
CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



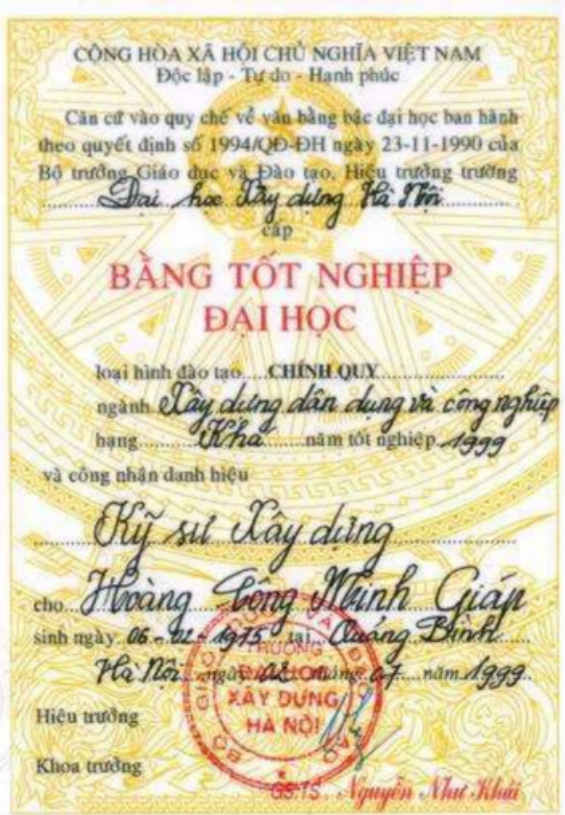
CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KINH TẾ KỸ THUẬT SÀI GÒN

cấp
CHỨNG CHỈ SƠ CẤP

Cho: TRẦN LÊ MINH HẢI
Sinh ngày: 25-10-1999
Đã hoàn thành chương trình VẬN HÀNH THIẾT BỊ NẮNG
(CẦN TRỰC)
Từ ngày 19 tháng 11 năm 2021 đến ngày 19 tháng 02 năm 2022
Xếp loại: Khá
Ngày 22 tháng 02 năm 2022
P. HIỆU TRƯỞNG
Số hiệu018802/SCMH22
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 018802
TRƯỜNG ĐỨC THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THẺ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Họ và tên: TRẦN LÊ MINH HẢI
Năm sinh: 25-10-1999
Công việc: Tài xế
Đã hoàn thành khóa huấn luyện:
NHÓM 3 - AN TOÀN VẬN HÀNH CẦN TRỰC
Từ ngày 23/02/2022 đến ngày 26/02/2022
TP HCM ngày 28/02/2022
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT SÀI GÒN
TRƯỜNG ĐỨC THÀNH
Thẻ có giá trị đến ngày: 26/02/2024

CÔNG TY TNHH KINH TẾ KỸ THUẬT SÀI GÒN
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT SÀI GÒN

THẺ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Số: 0000000000 /TATLD
kiemdinhsaigon.ktsg.vn

BỘ GTVT
MOT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIẤY PHÉP LÁI XE/ DRIVER'S LICENSE
Số/No: 790210079276

Họ và tên: TRẦN LÊ MINH HẢI
Ngày sinh: 25/10/1999
Quốc tịch: VIỆT NAM
Nơi cư trú: TP. Trung Mỹ Tây, Q.12, TP. Hồ Chí Minh
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022
KỶ GIẢI ĐỐC
Hạng/Cấp: C
Có giá trị đến: 25/01/2027
Mặt Hoa An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CÁN CƯỚC CÔNG DÂN
Chức vụ: Điều khiển
Số/No: 079099019742
Họ và tên: TRẦN LÊ MINH HẢI
Ngày sinh: 25/10/1999
Giới tính: Nam
Quê quán: Thanh Điền, Châu Thành, Tây Ninh
Số và họ: 079099019742
Trung Mỹ Tây, Quận 12, Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KINH TẾ KỸ THUẬT SÀI GÒN

cấp
CHỨNG CHỈ SƠ CẤP

Cho: TRẦN LÊ MINH HẢI
Sinh ngày: 25-10-1999
Đã hoàn thành chương trình VẬN HÀNH THIẾT BỊ NẮNG
(CẦN TRỰC)
Từ ngày 19 tháng 11 năm 2021 đến ngày 19 tháng 02 năm 2022
Xếp loại: Khá
Ngày 22 tháng 02 năm 2022
P. HIỆU TRƯỞNG
Số hiệu018802/SCMH22
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 018802
TRƯỜNG ĐỨC THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KINH TẾ KỸ THUẬT SÀI GÒN

cấp
CHỨNG CHỈ SƠ CẤP

Cho: TRẦN HOÀNG KHA
Sinh ngày: 10-02-1991
Đã hoàn thành chương trình VẬN HÀNH THIẾT BỊ NẮNG
(CẦN TRỰC)
Từ ngày 05 tháng 01 năm 2021 đến ngày 05 tháng 04 năm 2021
Xếp loại: Khá
Ngày 07 tháng 04 năm 2021
P. HIỆU TRƯỞNG
Số hiệu137007/SCMH21
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 1370
TRƯỜNG ĐỨC THÀNH

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CÔNG TY TNHH AN TOÀN LAO ĐỘNG TTM
ĐT: 0902.504.360

THẺ AN TOÀN LAO ĐỘNG

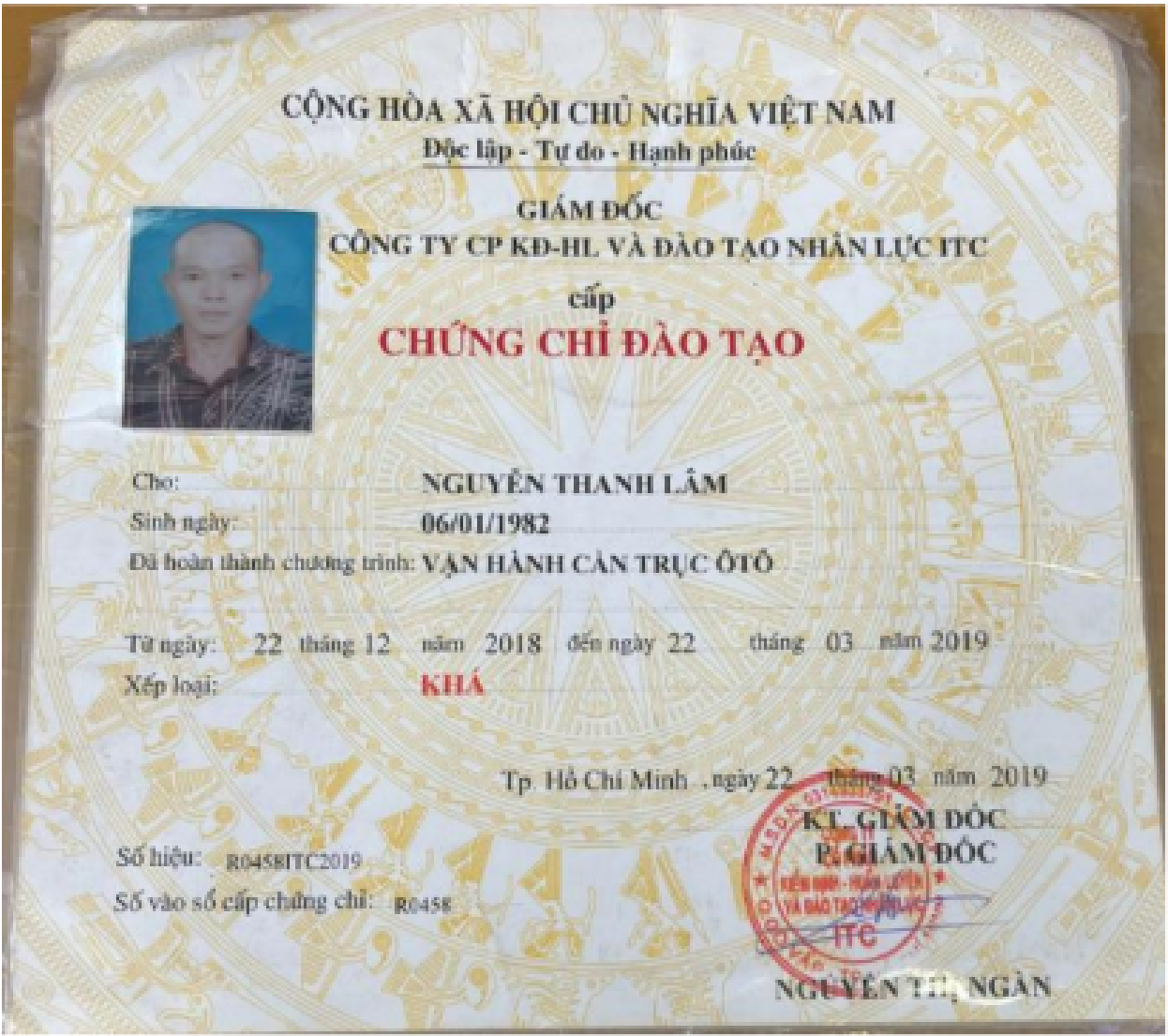
Họ và tên: TRẦN HOÀNG KHA
Năm sinh: 10/02/1991
Công việc: Công nhân
Đã hoàn thành khóa huấn luyện:
Nhóm 3: An toàn vận hành cần trục
Từ ngày 25/10/2023 đến ngày 28/10/2023
TP HCM ngày 30/10/2023
CÔNG TY TNHH AN TOÀN LAO ĐỘNG TTM
Nguyễn Thị Huyền Trâm
Thẻ có giá trị đến ngày: 30/10/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THẺ AN TOÀN LAO ĐỘNG

Họ và tên: TRẦN HOÀNG KHA
Năm sinh: 10/02/1991
Công việc: Công nhân
Đã hoàn thành khóa huấn luyện:
Nhóm 3: An toàn vận hành cần trục
Từ ngày 25/10/2023 đến ngày 28/10/2023
TP HCM ngày 30/10/2023
CÔNG TY TNHH AN TOÀN LAO ĐỘNG TTM
Nguyễn Thị Huyền Trâm
Thẻ có giá trị đến ngày: 30/10/2025

CHỨNG CHỈ NHÂN SỰ



NĂNG LỰC THIẾT BỊ



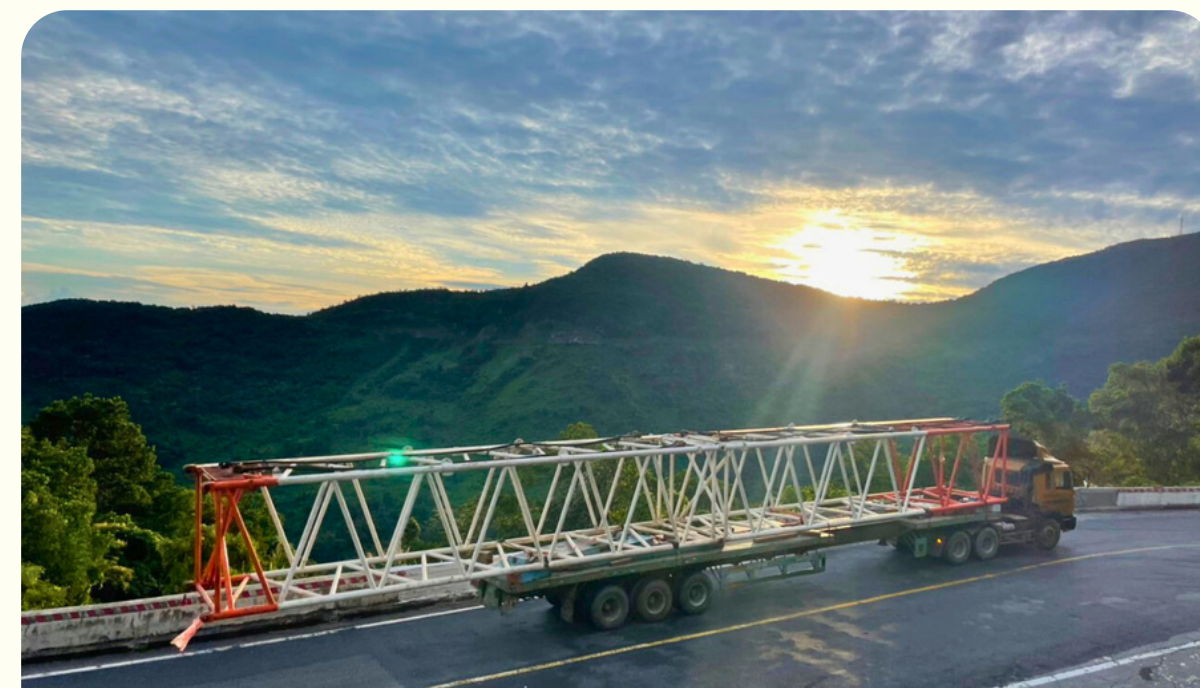
Xe cầu thùng



Xe nâng hàng hoá



Xe cẩu kato chuyên dụng

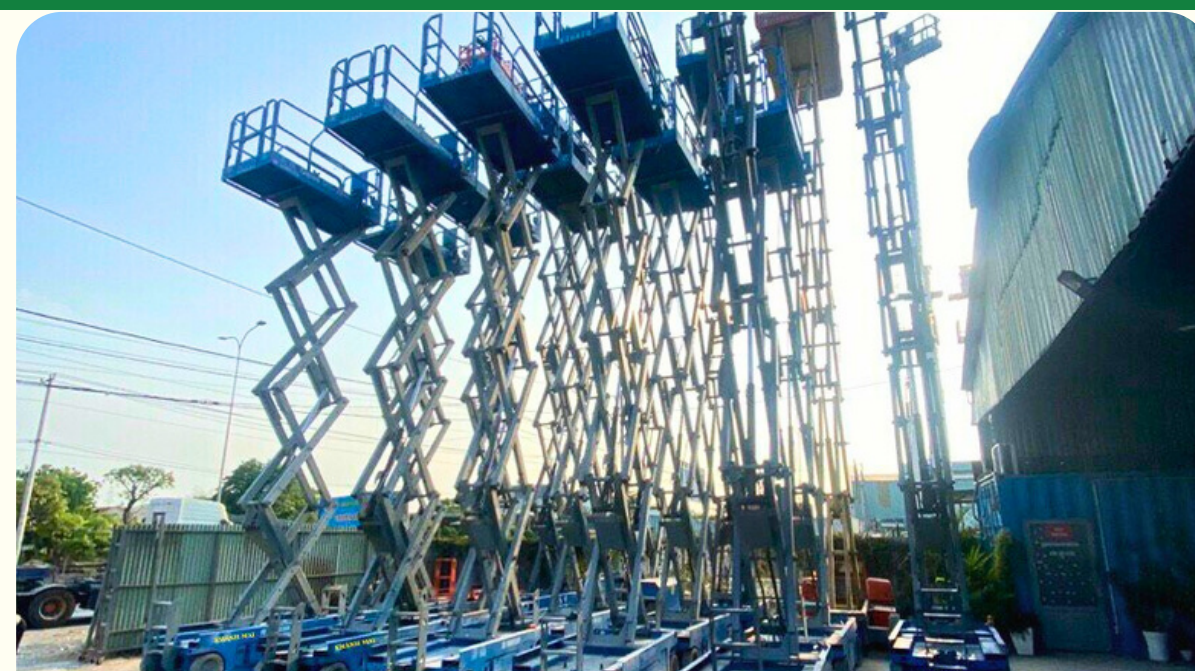


**Xe mooc chở hàng
siêu trường, siêu trọng**

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



Xe cầu bánh xích



Xe nâng người



Xe đầu kéo container



Xe cầu bánh lốp

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

STT	TÊN THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
1	Xe cầu 2.5 tấn	2
2	Xe cầu 3.5 tấn	2
3	Xe cầu 8 tấn	2
4	Xe cầu 15 tấn	1
5	Xe đầu kéo cầu	2
6	Xe cầu Kato chuyên dụng	6

STT	TÊN THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
7	Xe nâng hạ hàng hoá	2
8	Xe Boomlift nâng người	6
9	Xe nâng cắt kéo	10
10	Xe tải thùng từ 1 tấn - 20 tấn	2
11	Sơ Mi Rơ Mooc Sàn Thấp Mooc lùn từ 12m-24m	2
12	Mooc cao gắn cầu 25 tấn - không gắn cầu 30 tấn	2

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH**

Số: 20658

TEM KIỂM ĐỊNH
Số seri: 20658
Tên đối tượng: **CÁN TRƯC Ô TÔ**
(51C - 778.45)
Mã hiệu: **UNIC 500**
Ngày kiểm định: Ngày 29 tháng 11 năm 2023
Có hiệu lực đến: Ngày 29 tháng 11 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM
Điện thoại: 0906 864 358 - 0909 444 785 Số ĐKKD: 144/GCN-KD
Email: kiemdinhanatoanchatluong@gmail.com Website: antoanchatluong.vn

1. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG: (GCT: 2023/0933/KDCL-KD)
• Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
• Địa chỉ: MP27/3 Khu Phố 2, P. Tân Thới Nhất, Q. 12, Tp. HCM
2. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH:
• Tên đối tượng kiểm định: **CÁN TRƯC Ô TÔ**
• Mã hiệu: **UNIC 500**
• Số chế tạo: **SK:16592; SM:15206**
• Năm sản xuất: **N/A**
• Nhà chế tạo: **UNIC - NHẬT BẢN**
• Biên kiểm soát: **51C-778.45**
• Đặc tính, thông số kỹ thuật:
- Trọng tải làm việc: 5,0 tấn
- Độ cao nâng móc thực tế / thiết kế: 11,3 m
- Tầm với thực tế / thiết kế: 2,0 ÷ 9,8 m
- Vận tốc nâng: 12 m/ph
- Trọng tải ở tầm với lớn nhất: 0,2 tấn
- Vận tốc quay: 2,0 v/ph
- Công dụng: **Nâng chuyển tải**
Địa chỉ lắp đặt: Lưu động trọng khuôn viên nhà xưởng
Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 20658/10/KDCL, ngày 29 tháng 11 năm 2023 (*)
Tem kiểm định số: 20658
Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 29/11/2024
Tp.HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2023
P. GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Đoàn
(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản.

THÔNG TIN LÁI XE

Mã thẻ: **RFIDA031925**
Họ tên: **TRẦN HOÀNG KHA**
Số bằng lái:
Để được hỗ trợ tốt nhất, xin vui lòng liên hệ
Hotline miễn phí 24/7: 1800-6329
VP Miền Bắc: 0246.652.2226 - VP Miền Nam: 0283.848.5988

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM (GCT: 2023/09)

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. HCM, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN (CÁN TRỰC TỰ HÀNH)
Số: **20658** **10** **KDCL**
(Theo biên bản ghi chép hiện trường số: 20658)

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Nguyễn Duy Quang
2. Nguyễn Huy Hoàng
Thuộc: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG**
Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: **144/GCN-KD**
Đã tiến hành kiểm định (tên đối tượng kiểm định): **CÁN TRỰC Ô TÔ**
Đơn vị sử dụng: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
Địa chỉ (trụ sở chính): MP27/3 Khu Phố 2, P. Tân Thới Nhất, Q. 12, Tp. HCM
Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Lưu động trọng khuôn viên nhà xưởng
Quy trình kiểm định áp dụng: QTKD: 10 - 2016/BLĐTBXH
Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:
1/ Bùi Thị Hoài Thương
2/
Chức vụ: Nhân viên
Chức vụ: Nhân viên

I - THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Mã hiệu:	UNIC 500	- Vận tốc quay:	2,0	v/ph
- Số chế tạo:	SK:16592; SM:15206	- Vận tốc di chuyển máy trục (với các loại thiết bị tự hành):	/	m/ph
- Năm chế tạo:	N/A	- Tầm với thực tế / thiết kế:	2,0 ÷ 9,8	m
- Nhà chế tạo:	UNIC - NHẬT BẢN	- Độ cao nâng móc thực tế/thiết kế (chính, phụ):	11,3	m
- Trọng tải thiết kế (max)	5,0 tấn	- Trọng tải ở tầm với lớn nhất thực tế / thiết kế:	0,2	tấn
- Vận tốc nâng:	12 m/ph	- Công dụng:	Nâng chuyển tải	

II - HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH
Lần đầu ☐, định kỳ ☒, bất thường ☐
Lý do bất thường: /

III - NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A. KIỂM TRA HỒ SƠ:

TT	DANH MỤC	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch	x		

B. Kiểm tra bên ngoài; thứ không tải:

TT	CÓ CẤU; BỘ PHẬN	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Móc chính/phụ	x		
2	Cum puli	x		
3	Cáp nâng chính	x		
4	Cáp nâng phụ	/		
5	Giàng cản	x		
6	Cáp nâng cản	/		
7	Cơ cấu nâng chính	x		
8	TB bảo tốc độ gió	/		
9	Thiết bị không chế độ cao nâng	x		

DANH MỤC

TT	CÓ CẤU; BỘ PHẬN	Đạt	Không đạt	Ghi chú
15	Cơ cấu nâng phụ	/		
16	Cơ cấu nâng cản	x		
17	Cơ cấu ra vào cản	x		
18	Chân chống (xích)	x		
19	Còi/chướng	x		
20	Kết cấu kim loại, cản	x		
21	Khung máy trục	x		
22	Phanh nâng phụ	/		
23	Phanh nâng cản	x		

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM (GCT: 2023/0933/KDCL)

10	Thiết bị không chế góc nâng cản	x			24	Thiết bị bảo tằm với và tải trọng tương ứng	/		
11	Đổi trọng	x			25	HT điều khiển	x		
12	CC di chuyển	x			26	Hệ thống thủy lực	x		
13	Phanh nâng chính	x			27	Cơ cấu quay	x		
14	Phanh di chuyển	x			28	Phanh cơ cấu quay	x		

C-Thứ tài:

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng (tấn)	Tải thử tĩnh (tấn)	Tải thử động (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	x		R = 2,0	5,0	6,25	5,5
2	Tầm với lớn nhất	x		R = 9,8	0,2	0,25	0,22
3	Cản phụ	/					
4	Chiều dài cản chính	x					
5	Độ ổn định	x					

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	x		
2	Phanh nâng tải	x		
3	Phanh nâng cản	x		
4	Thiết bị chống quá tải (nếu có)	/		
5	Cáp nâng tải	x		

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: 20658. Tại: Cán trục
3. Điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 5,0 tấn, tương ứng tầm với 2,0 m
Thời hạn thực hiện kiến nghị: /

V - THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Thời gian kiểm định lần sau: ngày 29 tháng 11 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn: Theo yêu cầu của đơn vị sử dụng
Biên bản đã được thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2023
Tại: MP27/3 Khu Phố 2, P. Tân Thới Nhất, Q. 12, Tp. HCM
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.
Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản.

CƠ SỞ SỬ DỤNG
(Ký, tên, đóng dấu)
(Chữ ký thủ trưởng đầy đủ và đóng thời hạn các kiến nghị)
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
QUẬN 12 - TP. HỒ CHÍ MINH

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Bùi Thị Hoài Thương

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ và tên)
NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
KIỂM ĐỊNH VIÊN
SỐ HIỆU 38/KV - LĐT BXH
Nguyễn Duy Quang

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)
Biển đăng ký: 54X-6429 Số quản lý: 5010D-000182
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)
Loại phương tiện: (Type) ô tô tải (có cần cẩu)
Nhãn hiệu: (Mark) MITSUBISHI
Số loại: (Model code)
Số máy: (Engine Number) 4D32-L50077
Số khung: (Chassis Number) RLAF535E71000510
Năm, Nước sản xuất: 2007, Việt Nam Niên hạn SD: 2032
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)
Kinh doanh vận tải (Commercial Use) ☒ Cải tạo (Modification) ☒

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)
Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1390/1435 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)
Kích thước bao: (Overall Dimension) 6650 x 2150 x 2930 (mm)
Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
4300x1900x400 (mm)
Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3750 (mm)
Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 3605 (kg)
Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 800/800 (kg)
(Design/Authorized pay load)
Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 4600/4600 (kg)
(Design/Authorized total mass)
Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized towed mass)
Số người cho phép chở: 3 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)
Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 3567 (cm3)
Công suất lớn nhất/Nốc đồ quy: (Max. output/rpm) 78(KW)/3500vph
Số quản lý: EB-0494878

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)
1: 2; 7.00-16
2: 4; 7.00-16

Số phiếu kiểm định (Inspection Report No)
5010D-24621/23
Cố hiệu lực đến hết ngày (Valid until) 26/06/2024

TP. HCM, ngày 27 tháng 12 năm 2023

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG
INSPECTION CENTER

3. HÌNH ẢNH

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)
Có lắp camera (Equipped with camera)
Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)
Ghi chú:

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT
Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

BỘ GIAO THÔNG CỤC ĐĂNG KÝ
MOT - Vietnam

GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG
PERIODICAL INSPECTION OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE AND ENVIRONMENTAL PROTECTION

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.
When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.
When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward in.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.
During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.
When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.
A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.
A certificate of inspection should not be used as a basis for transferring vehicle.

PVI INSURANCE **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỆN TỬ BẢO HIỂM XE Ô TÔ**

Số: 230125581 Cấp mới

CHỦ XE: NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI
ĐỊA CHỈ: 80/1, KP1, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM
SỐ KHUNG: RLAF535E71000510
SỐ MÁY: 4D32-L50077
LOẠI XE: Xe ô tô chở hàng (xe tải)
HIỆU XE: MITSUBISHI TAI CO CAN CAU
NĂM SẢN XUẤT: 2007
TRỌNG TẢI: 800 kg SỐ CHỖ NGỒI: 03 chỗ
MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG: Xe T.á gần cầu - Kinh Doanh vận tải
THỜI HẠN BẢO HIỂM: Từ 07 giờ 00, ngày 27 tháng 04 năm 2023 Đến 07 giờ 00, ngày 27 tháng 04 năm 2024
Ngày nộp phí: 27 tháng 04 năm 2023
NGƯỜI CẤP: Đại lý

PHẠM VI BẢO HIỂM

PHẠM VI BẢO HIỂM	PHÍ BH (ĐỒNG)	VAT (ĐỒNG)
1. BH hỏa hoạn (TNDS, cháy, va chạm)	853,000	85,300
2. BH tự nhiên (TNDS, sét, sét đánh)	X	X
3. BH TNDS của chủ xe (cháy, va chạm)	X	X
4. BH tai nạn bị phạt và NN trên xe	30,000	
5. BH thiệt hại vật chất của xe	X	X

Tổng mức trách nhiệm: X đồng
Trọng tài: X tài
Tổ chức trách nhiệm: X đồng
4. BH tai nạn bị phạt và NN trên xe: 30,000
Mức trách nhiệm: 10,000,000 (đồng)
Số người lái xe: 03 người
5. BH thiệt hại vật chất của xe: X đồng
Giá trị bồi thường: X đồng
Giá trị bồi thường: X đồng
Số tiền bồi thường: X đồng
Đầu khoản bồi thường: X đồng
Mức khấu trừ: X đồng
TỔNG PHÍ BH: 948,300 ĐỒNG
Người thụ hưởng: Đại lý

Địa chỉ: Đại diện Bảo Hiểm PVI
Trưởng Phòng: Trương Văn Hải
SBTHÔNG BÁO TẠI NẠN: 1900 54 54 58

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM PVI
Tầng 24, Tòa nhà PVI Tower số 1 Phố Yên Bái, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3731 5388 - Fax: (84-24) 3731 0384
Email: baohiem@pvi.com.vn - PVI Contact Center: 1900 54 54 58
Website: www.baohiempvi.com.vn - Bảo hiểm trực tuyến: www.pvionline.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM XE MÔ TÔ - XE MÁY

Để đảm bảo tính minh bạch và công bằng, Quý khách cần cung cấp các tài liệu sau:

- ✓ Thông tin cá nhân: Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch.
- ✓ Thông tin tài sản: Tài sản, Tài sản, Tài sản.
- ✓ Thông tin khác: Tài sản, Tài sản, Tài sản.

Quý khách cần cung cấp các tài liệu sau để được hưởng quyền lợi:

- ✓ Thông tin cá nhân: Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch.
- ✓ Thông tin tài sản: Tài sản, Tài sản, Tài sản.
- ✓ Thông tin khác: Tài sản, Tài sản, Tài sản.

Quý khách cần cung cấp các tài liệu sau để được hưởng quyền lợi:

- ✓ Thông tin cá nhân: Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch, Sơ yếu lý lịch.
- ✓ Thông tin tài sản: Tài sản, Tài sản, Tài sản.
- ✓ Thông tin khác: Tài sản, Tài sản, Tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Vietnam
CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ho Chi Minh City's Public security
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
The Traffic Police Division
ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
CAR REGISTRATION CERTIFICATE
Số (Number): 028679
Chủ xe (Owner's full name): NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI
Địa chỉ (Address): 80/1 KP1 Tân Thới Nhất Q12
Số CMND/Hộ chiếu (Identity Card No./Passport): 022988613
Biển số đăng ký (No Plate): 54X-6429

THÔNG TIN LÁI XE

Mã thẻ: RFIDA031924
Họ tên: TRẦN LÊ MINH HẢI
Số bằng lái: 03
Để được hỗ trợ tốt nhất, xin vui lòng liên hệ
Hotline miễn phí 24/7: 1800-6329
VP Miền Bắc: 0246.652.2226 - VP Miền Nam: 0283.848.5988

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH**

Số: 26036

TEM KIỂM ĐỊNH
Số seri: 26036
Tên đối tượng: **CÂN TRỰC 6 T6**
(54X-6429)
Mã hiệu: **UNIC UR 333**
Ngày kiểm định: Ngày 27 tháng 12 năm 2023
Có hiệu lực đến: Ngày 27 tháng 12 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM
Điện thoại: 0906 864 358 - 0909 444 785 Số ĐKKD: 144/GCN-KĐ
Email: kiemdinhanhatoanchatluong@gmail.com Website: ansoenchatluong.vn

1. TỜ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG: (GCT: 2023/1020/KDCL-KĐ)
• Tên tổ chức, cá nhân sử dụng: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
• Địa chỉ: MP 27/3 Trường Chinh, Kp.2, P. Tân Thới Nhất, Quận 12, Tp. HCM
2. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH:
• Tên đối tượng kiểm định: **CÂN TRỰC 6 T6**
• Mã hiệu: **UNIC UR 333**
• Số chế tạo: **A121995**
• Năm sản xuất: **1995**
• Nhà chế tạo: **UNIC NHẬT BẢN**
• Biên kiểm soát: **54X-6429**
• Đặc tính, thông số kỹ thuật:
- Trọng tải làm việc: 3,0 tấn
- Độ cao nâng móc thực tế / thiết kế: 9,2/9,2m
- Tầm với thực tế / thiết kế: 2,0+7,51/ 2,0+ 7,51m
- Vận tốc nâng: 4,25 m/ph
- Trọng tải ở tầm với lớn nhất: 0,2/0,2 tấn
- Vận tốc quay: 1,5 v/ph
- Công dụng: **Nâng chuyển tải**
Địa chỉ lắp đặt: Lưu động trong khuôn viên nhà xưởng
Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 26036/10/KDCL, ngày 27 tháng 12 năm 2023 (*)
Tem kiểm định số: 26036
Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 27/12/2024
Tp. HCM, ngày 28 tháng 12 năm 2023
P. GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN ĐOÀN
(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM (GCT: 2023/1020/KDCL)

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. HCM, ngày 27 tháng 12 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN (CÂN TRỰC TỰ HÀNH)
Số: 26036 10 KDCL
(Theo biên bản ghi chép hiện trường số: 26036)

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Nguyễn Văn Đoàn Số hiệu kiểm định viên: 771/KDV-LDTBXH
2. Thuộc: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG**
Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 144/GCN-KĐ
Đã tiến hành kiểm định (tên đối tượng kiểm định): CÂN TRỰC 6 T6
Đơn vị sử dụng: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
Địa chỉ (trụ sở chính): MP 27/3 Trường Chinh, Kp.2, P. Tân Thới Nhất, Quận 12, Tp. HCM
Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Lưu động trong khuôn viên nhà xưởng
Quy trình kiểm định áp dụng: QTKĐ: 10 - 2016/BLĐTBXH
Chúng kiến kiểm định và thông qua biên bản:
1/ *Nguyễn Văn Đoàn* Chức vụ: *Kỹ sư*
2/ *Nguyễn Văn Đoàn* Chức vụ: *Kỹ sư*

I- THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Mã hiệu:	UNIC UR 333	- Vận tốc quay:	1,5	v/ph
- Số khung:	A121995	- Vận tốc di chuyển máy trục (với các loại thiết bị tự hành):	/	
- Năm chế tạo:	1995	- Tầm với thực tế / thiết kế:	2,0+7,51/ 2,0+ 7,51	m
- Nhà chế tạo:	UNIC NHẬT BẢN	- Độ cao nâng móc thực tế/thiết kế (chính, phụ):	9,2/9,2	m
- Trọng tải thiết kế (max)	3,0 tấn	- Trọng tải ở tầm với lớn nhất thực tế / thiết kế:	0,2/0,2	tấn
- Vận tốc nâng:	4,25 m/ph	- Công dụng:	Nâng chuyển tải	

II - HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH
Lần đầu ☐, định kỳ ☒, bất thường ☐
Lý do bất thường: /

III - NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A. KIỂM TRA HỒ SƠ:				DANH MỤC							
TT	DANH MỤC	Đạt	Không đạt	Ghi chú	TT	DANH MỤC	Đạt	Không đạt	Ghi chú		
1	Lý lịch	x			2	Biên kiểm soát		54X-6429			
B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải:				CƠ SỞ SỬ DỤNG				NGƯỜI CHỨNG KIẾN			
TT	CƠ CẤU; BỘ PHẬN	Đạt	Không đạt	Ghi chú	TT	CƠ CẤU; BỘ PHẬN	Đạt	Không đạt	Ghi chú	(Ký, ghi rõ họ và tên)	
1	Móc chính/phụ	x			15	Cơ cấu nâng phụ	/			<i>Nguyễn Văn Đoàn</i> (Cam kết thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các kiến nghị)	
2	Cụm puli	x			16	Cơ cấu nâng cần	x				
3	Cáp nâng chính	x		8mm	17	Cơ cấu ra vào cần	x				
4	Cáp nâng phụ	/			18	Chân chống (cố định)	x				
5	Giàng cần	x			19	Còi/chuông	x				
6	Cáp nâng cần	/			20	Kết cấu kim loại, cần	x				
7	Cơ cấu nâng chính	x			21	Khung máy trục	x				
8	TB báo tốc độ gió	/			22	Phanh nâng phụ	/				

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: 26036. Tại: Khung cần
3. Điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 3,0 tấn, tương ứng tầm với 2,0 m
Thời hạn thực hiện kiến nghị: /

V - THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 27 tháng 12 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn: Theo yêu cầu an toàn của đơn vị sử dụng;
Biên bản đã được thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2023
Tại: Hiện trường
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.
Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản.

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
Trụ sở chính: 173/23/38 Khuông Việt, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
VPGD: 28B Nguyễn Xuân Khoát, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, Tp. HCM (GCT: 2023/1020/KDCL)

C- Thử tải:

9	Thiết bị không chế độ cao nâng	x			23	Phanh nâng cần	x		
10	Thiết bị không chế độ góc nâng cần	x			24	Thiết bị bảo đảm với và tải trọng tương ứng	/		
11	Đổi trọng	x			25	HT điều khiển	x		
12	CC di chuyển	x			26	Hệ thống thủy lực	x		
13	Phanh nâng chính	x			27	Cơ cấu quay	x		
14	Phanh di chuyển	x			28	Phanh cơ cấu quay	x		

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng (tấn)	Tải thử (tấn)	Tải thử động (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	x		R = 2,0	3,0	3,75	3,3
2	Tầm với lớn nhất	x		R = 7,51	0,2	0,25	0,22
3	Cần phụ	/					
4	Chiều dài cần chính	x					
5	Độ ổn định	x					

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: 26036. Tại: Khung cần
3. Điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 3,0 tấn, tương ứng tầm với 2,0 m
Thời hạn thực hiện kiến nghị: /

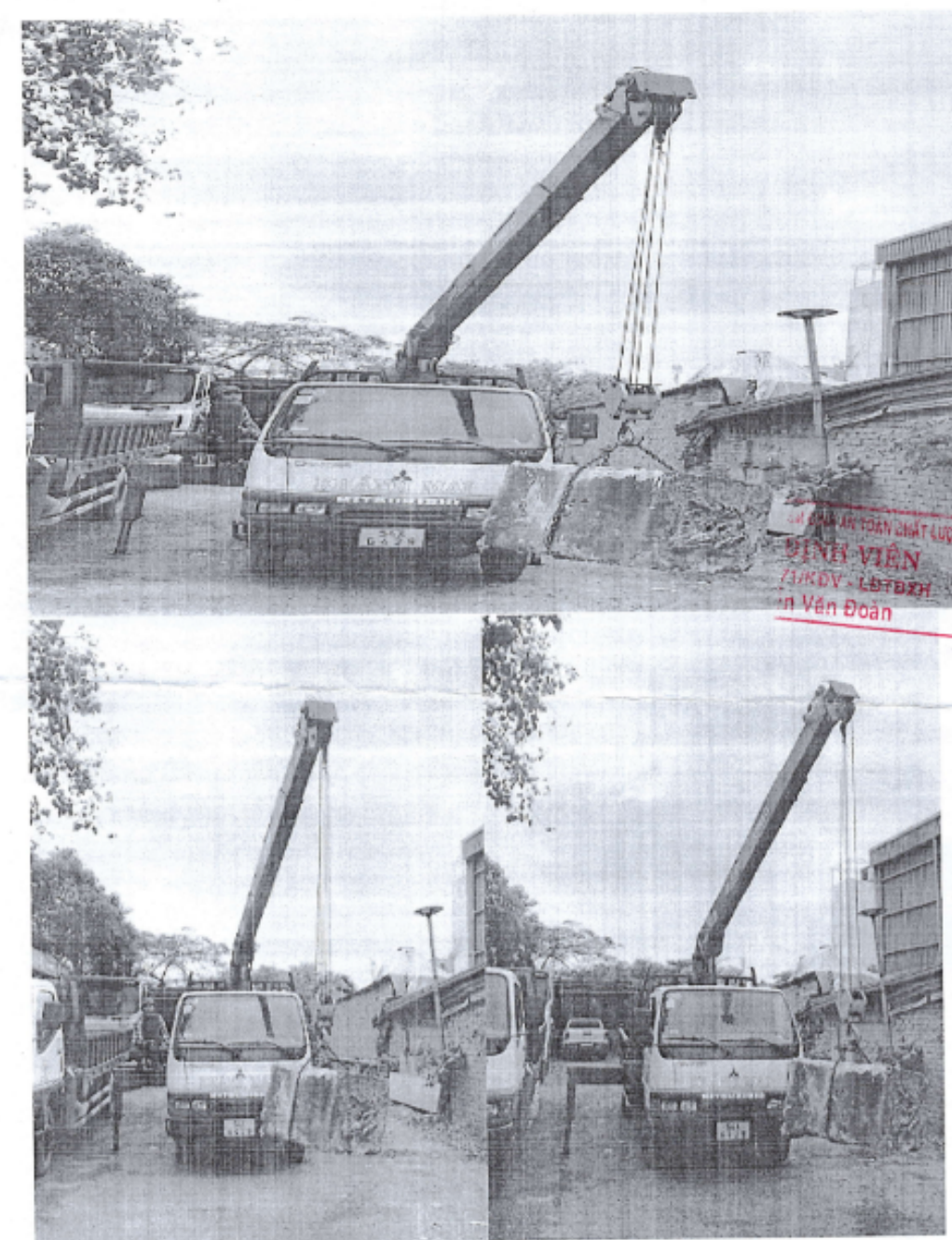
V - THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 27 tháng 12 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn: Theo yêu cầu an toàn của đơn vị sử dụng;
Biên bản đã được thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2023
Tại: Hiện trường
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.
Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản.

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN ĐOÀN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
KIỂM ĐỊNH VIỆN
SỐ HIỆU 30KĐV - LĐTĐXH
Nguyễn Duy Quang



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN CHẤT LƯỢNG
KIỂM ĐỊNH VIỆN
SỐ HIỆU 30KĐV - LĐTĐXH
Nguyễn Văn Đoàn

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

Thông tin (Owner's full name):
CTY TNHH VT KHÁNH MAI
Địa chỉ (Address):
MP27/3 Trường Chinh Kp2 P.TTN Q.12
Số đăng ký (License):
51C-043.96
Loại xe (Type):
Tàu cao tốc
Màu sơn (Color):
Tím
Tàu trọng: Hạng hai: 1950 kg; Số chủ sở hữu: 3; Đăng ký: 05/2023
Đăng ký xe có giá trị đến ngày (date of expiry): 05/2023
Số máy (Engine N°):
4034L42538
Số khung (Chassis N°):
659F71000163
Số loại (Model code):
CANES
Dung tích (Capacity):
3000
Biển số đăng ký (N°Plate) (T):
51C-043.96
Đăng ký lần đầu ngày:
17/06/2007
Thương gia Phan Văn Di

TEM KIỂM ĐỊNH
Số seri: **013155**
Tên đối tượng: **CÁN TRÚC Ô TÔ**
Mã hiệu: **UNIC UR343**
Ngày kiểm định: **21 tháng 02 năm 2024**
Cá hiệu lực đến: **21 tháng 02 năm 2024**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

 
ISO 9001 : 2015

GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

No **043.155**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ho Chi Minh city's Public Security
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
The traffic police Division
CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
Car Registration Certificate
Số (Number): **566489**

CÔNG TY CP HUẤN LUYỆN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KV2
Địa chỉ: 488/29/33 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, Tp. HCM
Website: kiemdinhkv2.com Hotline : 0909947284 Số ĐKCN: **I21/GCN-KD**

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG:
Tên: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
Địa chỉ: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH:

- + Đối tượng: **CÁN TRÚC Ô TÔ**
- + Mã hiệu: **UNIC UR343**
- + Số chế tạo: **N104869**
- + Năm chế tạo: **3/1993**
- + Nhà chế tạo: **UNIC - JAPAN**
- + Đặc tính kỹ thuật:

- Tải trọng làm việc: **2,9 tấn** - Vận tốc quay: **2,0 v/ph**
- Vận tốc nâng cần: **12 m/ph** - Tâm với thực tế/thiết kế: **2,0 + 7,51 m**
- Độ cao nâng móc thực tế/thiết kế (chính/phụ): **9,2 m**
- Trọng tải ở tầm với lớn nhất thực tế/thiết kế: **0,2 tấn**
- Công dụng: **Nâng vật tư thiết bị**

Lắp đặt tại: Thiết bị di động theo xe mang biển kiểm soát: **51C-043.96**
Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: **13155/02/02/KD.KV2** ngày 21 tháng 02 năm 2023(*)
Tem kiểm định số: **013155**
Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến: **21/02/2024**
Tp. HCM ngày **22** tháng 02 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Tam

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản theo quy chuẩn kỹ thuật và quy định của nhà sản xuất

NĂNG LỰC THIẾT BỊ!



LƯU Ý QUAN TRỌNG

Nội dung của GCNHH này

1. Giấy chứng nhận này chỉ có giá trị pháp lý kể từ ngày 15/01/2023. Sau ngày này, nội dung của GCNHH này không còn giá trị pháp lý.

2. Khi sử dụng xe, chủ xe phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông và các quy định của công ty bảo hiểm.

3. Nếu phát hiện được các lỗi vi phạm, chủ xe phải báo cáo ngay cho công ty bảo hiểm để được xử lý kịp thời.

4. Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự thay đổi các thông tin liên quan đến xe, chủ xe phải báo cáo ngay cho công ty bảo hiểm để được xử lý kịp thời.

5. Đối với các xe đã qua sử dụng tham gia bảo hiểm vật chất xe ô tô, Bảo hiểm PVI sẽ chấp nhận giảm thiểu rủi ro trước thời điểm bắt đầu thời hạn bảo hiểm. Các tổn thất của xe đã có trước thời điểm bắt đầu thời hạn bảo hiểm sẽ không thuộc phạm vi bảo hiểm của Bảo hiểm PVI.

6. Khi xảy ra tai nạn, chủ xe phải báo cáo ngay cho công ty bảo hiểm để được xử lý kịp thời.

7. Trong trường hợp có sự thay đổi các nội dung của GCNHH, chủ xe phải báo cáo ngay cho công ty bảo hiểm để được xử lý kịp thời.

8. Bảo hiểm PVI đã tiến hành ứng dụng myPVI cung cấp các tiện ích để chủ xe khách sử dụng. Khi mới lấy khách tài xế đặt ứng dụng myPVI tại App Store (iOS) hoặc CH Play (Android) để nhận được quyền ưu đãi.

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM PVI

Tổng công ty: 1 Phạm Văn Bạch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (84-24) 3733.5588 | Fax: (84-24) 3733.6284 | Website: http://pvi.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỆN TỬ (CHUYỂN ĐỔI) BẢO HIỂM XE Ô TÔ

GCNHH CHUYỂN ĐỔI NÀY CÓ GIÁ TRỊ HIỆU LỰC THEO GCNHH ĐIỆN TỬ ĐƯỢC CẤP ĐƠN BẢO HIỂM PVI

8 938538 735021

GCNHH điện tử có hiệu lực khi được Bảo hiểm PVI hoàn thành việc cấp bằng các công cụ điện tử và tạo ra các tài liệu theo quy định của pháp luật. Để đảm bảo tính pháp lý, GCNHH điện tử này sẽ gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Thông tin mã vạch, sử dụng App Scan and Check của Trung tâm mã số mã vạch Quốc gia (GS1).
- Thông tin bảo hiểm: Tại website http://pvi.com.vn/tracuu hoặc quét mã QR và truy cập link tra cứu điện tử mã QR.

Call Center: 1900 54 54 58 - Hà Nội (tối thiểu)
Số lượng hàng hóa vận chuyển: 01 chiếc xe ô tô.

I. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biên đăng ký: 51C-043.96 Số quản lý: 50035-059683
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô tải (có cần cẩu)
Nhãn hiệu: (Mark) MITSUBISHI
Số loại: (Model code) CANTERFE659F6LDD3TT
Số máy: (Engine Number) 4D84-L42538
Số khung: (Chassis Number) RLAF659F71000161
Năm, nước sản xuất: 2007, Việt Nam Niên hạn SD: 2032
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) ☒ Cải tạo (Modification) ☒
(Lifetime limit to)

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1665/1560 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)
Kích thước bao: (Overall Dimension) 8200 x 2235 x 4000 (mm)
Kích thước lồng thùng xe (Inside cargo container dimension)
5840x2100x545 (mm)
Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 4660 (mm)
Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 5355 (kg)
Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 1950/1950 (kg)
(Design/Authorized total mass)
Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: 7500/7500 (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 3 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stand place, lying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 3907 (cm³)
Công suất lớn nhất/quy: (Max. output/power) 85(KW)/3200
Số seri: (No.) EB-0495033 PSCC557

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires, Tire size/axle)
1; 2; 7.50-15
2; 4; 7.50-15

Số phiếu kiểm định (Inspection Report No.) 5010D-00167/24
C6 hiệu lực đến hết ngày (Valid until) 02/07/2024

TP. HCM, ngày 3 tháng 1 năm 2024
(Signed on Day/Month/Year)
ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH (INSPECTION CENTER)
Đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vận hành.
Kính gửi: Ông/Bà: Nguyễn Ngọc Khuê

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph) ☒
Có lắp camera (Equipped with camera) ☒
Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)
Ghi chú: Biên đăng ký năm vàng

CÔNG TY CP HUẤN LUYỆN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KV2 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Địa chỉ: 488/29/33 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, Tp.HCM.
Tel: 02862752228 Hotline: 0909947284 Website: kiemdinhhk2.com
Mã số tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định: 121/GCN-KĐ
Ngày 21 tháng 02 năm 2023

Số: 13155/02/02/KĐ.KV2

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CÁN TRỰC TỰ HÀNH

(Theo biên bản hiện trường số: 13155/BBHT)

Chúng tôi:

1- KS: TRẦN THANH LIÊM - Số kiểm định viên: 168/KDV - LĐT BXH - ĐD: 0909947284
2- KS: NGUYỄN QUYẾT TÂM - Số kiểm định viên: 512/KDV - LĐT BXH - ĐD: J.

Thuộc tổ chức kiểm định: Công Ty Cổ Phần Huấn Luyện Và Kiểm Định An Toàn KV2
Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 121-GCN/KĐ

Đã tiến hành kiểm định: CÁN TRỰC Ô TÔ

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ lắp đặt: Thiết bị di động theo xe mang biên kiểm soát: 51C-043.96

Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ: 10-2016/BLDTBXH, QCVN 07: 2012/BLDTBXH, QCVN 29: 2016/BLDTBXH, TCVN 4244-2005 và một số TCVN hiện hành khác.

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1. Ông/Bà: Chức vụ:
2. Ông/Bà: Chức vụ:

I - THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Mã hiệu: UNIC UR343 - Vận tốc quay: 2,0 v/phút
- Số chế tạo: N104869 - Vận tốc di chuyển máy trực: theo xe ô tô
- Năm chế tạo: 3/1993 - Tải trọng thực tế/thiết kế: 2,0 + 7,51 m
- Nhà chế tạo: UNIC - JAPAN - Độ cao nâng móc thực tế/thiết kế (chính/phụ): 9,2 m
- Trọng tải thiết kế: 2,9 tấn - Trọng tải ở tầm với lớn nhất thực tế/thiết kế: 0,2 tấn
- Vận tốc nâng: 12 m/ph - Công dụng: Nâng vật tư thiết bị

II - HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐ Định kỳ ☒ Bất thường ☐
Lý do đối với trường hợp kiểm định bất thường: J.

III - NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật:

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch	X		

B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải:

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Móc chính/móc phụ	X		
2	Cum pulley	X		
3	Cáp nâng chính	X		
4	Cáp nâng phụ	-		
5	Giàng cản	-		
6	Cáp (xilanh) nâng cần	X		
7	Cơ cấu nâng chính	X		

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
2	Biên kiểm soát	51C-043.96		

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: 013155 Tại vị trí: thân cần
3. Điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 2,9 tấn, tương ứng tầm với: 2,0 m.
4. Các kiến nghị: tuân thủ nghiêm túc TCVN 4244/2005 và các quy định an toàn
Thời hạn thực hiện kiến nghị: thường xuyên

V - THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Kiểm định định kỳ: ngày 21 tháng 02 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): thiết bị sử dụng trên 10 năm.
Biên bản đủ thông qua: ngày 21 tháng 02 năm 2023
Tại: công trình
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

CƠ SỞ SỬ DỤNG
Cam kết thực hiện đầy đủ, đúng hạn các kiến nghị
Đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vận hành.
Kính gửi: Ông/Bà: Nguyễn Ngọc Khuê

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ, tên)
Bùi Thị Hoài Thương

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ, tên)
KS. Nguyễn Quyết Tâm

8	TB bảo tốc độ gió	-				22	Phanh nâng phụ	-			
9	Thiết bị khống chế độ cao	X				23	Phanh nâng cần	X			
10	Thiết bị khống chế góc nâng cần	X				24	Thiết bị bảo đảm với và tải trọng tương ứng	X			
11	Đổi trọng	X				25	Hệ thống điều khiển	X			
12	Cơ cấu di chuyển	X				26	Hệ thống thủy lực	X			
13	Phanh nâng chính	X				27	Cơ cấu quay	X			
14	Phanh di chuyển	X				28	Phanh cơ cấu quay	X			

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng (tấn)	Tải thử tĩnh (tấn)	Tải thử động (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	X		R = 2,0	2,9	3,625	3,19
2	Tầm với lớn nhất	X		R = 7,51	0,2	0,25	0,22
3	Cần phụ	-					
4	Chiều dài cần chính	X					
5	Độ ổn định	X					

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	X		
2	Phanh nâng tải	X		
3	Phanh nâng cần	X		
4	Thiết bị chống quá tải (nếu có)	-		
5	Cáp nâng tải	X		

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	Không đạt	Ghi chú
6	Phanh cơ cấu quay	X		
7	Phanh di chuyển	X		
8	Chân chống (dải xích)	X		
9	Hệ thống thủy lực	X		
10	Hệ thống điều khiển	X		

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỆN TỬ BẢO HIỂM XE Ô TÔ

PHẠM VI BẢO HIỂM

1. Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe
Mức trách nhiệm dân sự (TNDS) đối với bên thứ ba:
- Vô người: 150.000.000 đồng/người/vụ
- Vô tài sản: 100.000.000 đồng/vụ
Mức TNDS đối với hành khách: 150.000.000 đồng/người/vụ
Phí bảo hiểm: 853.000 đồng
VAT: 85.300 đồng

2. Bảo hiểm Tai nạn tai nạn lái xe và người ngồi trên xe
Mức trách nhiệm: 10.000.000 đồng/người/vụ
Số người tối đa: 03 người
Phí bảo hiểm: 30.000 đồng

TỔNG PHÍ BẢO HIỂM: 968.300 ĐỒNG

Người đóng lương:
Địa chỉ:

Số: 230297725

CHỦ XE: CÔNG TY TNHH VẠN TÀI KHÁNH MAI
Địa chỉ: MP27/3 Trường Chinh KP.2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM
Số giấy đăng ký: 51C-043.96
Số chủ sở hữu: 0100161
Số máy: 4D54-L42538
(Loại xe: Xe ô tô chở người)
HỆ XE: MITSUBISHI PAJERO CAR CAU
TRỌNG TẢI: 1950 kg
Mức đánh giá: ĐÚNG; Xe tải gia cá - Kinh doanh vận tải
THỜI HẠN BẢO HIỂM:
Từ 15 giờ 00, ngày 06 tháng 10 năm 2023
Đến 15 giờ 00, ngày 06 tháng 10 năm 2024
Thời hạn thanh toán: ngày 10 tháng 10 năm 2023
NGƯỜI CẤP: Ông Nguyễn Văn Hải

THÔNG TIN LÁI XE

Mã thẻ: RFIDA031926
Họ tên: MAI CHÍ TOÀN
Số bằng lái:
Đã được hỗ trợ tốt nhất, xin vui lòng liên hệ
Hotline miễn phí 24/7: 0800-63229
VP Miền Bắc: 0246.652.2226 - VP Miền Nam: 0283.948.9988

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT
Vehicle owners, drivers are to be aware of the following:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridge, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward it.

3. Thực hiện báo đường, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for re-inspection at an inspection Center.

5. Xe có ghi bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection does not be used as a basis for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC DĂNG KIỂM VIỆT NAM
MOT - Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CỬ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: EB 0495033

A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật:

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch	X		

B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải:

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	Không đạt	Ghi chú
15	Cơ cấu nâng phụ	-		
16	Cơ cấu nâng cần	X		
17	Cơ cấu ra vào cần	X		
18	Chân chống (xích)	X		
19	Còi/chuông	X		
20	Cáp (xilanh) nâng cần	X		
21	Cơ cấu nâng chính	X		

CƠ SỞ SỬ DỤNG
Cam kết thực hiện đầy đủ, đúng hạn các kiến nghị
Đã kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vận hành.
Kính gửi: Ông/Bà: Nguyễn Ngọc Khuê

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ, tên)
Bùi Thị Hoài Thương

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ, tên)
KS. Nguyễn Quyết Tâm

Eup CTCP Công nghệ EUPFIN Việt Nam
www.eup.net.vn 1800 6329

THẺ LÁI XE

Phục vụ nhanh - Bảo hành Vĩnh viễn

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM

☎ : (028).665.66.008 ☎ : 0902 85 0708

Mã số kiểm định: 86/GCN - KĐ

✉ : kiemdinquocte.vn@gmail.com

Website: www.kiemdinquocte.vn

I. TỔ CHỨC SỬ DỤNG (Owner) :

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ (Add): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TpHCM.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH (Job Under)

Tên thiết bị (Device name): CẦN TRỤC BÁNH LỚP (50LA - 4239)

Loại/mã hiệu (Type/model) : FAUN ATF 80-4

Số khung (Chassi No) : WFN4RTYN924085013

Số máy (Engine No) : 94198100203012

Năm chế tạo (Manufacturing year) : 2016

Nhà chế tạo (Manufacturer) : TADANO FAUN

Đặc tính, thông số kỹ thuật (Basic technological parameters on):

- Tải trọng thiết kế (Design load) : 80,0 tấn

- Tải trọng làm việc (Working load) : <80,0 tấn/2,5 m - 0,8 tấn/46,0 m

- Tầm với (Radius) : (2,5÷ 46,0) m

- Độ cao nâng (Lifting height) : 48,5 m

- Vận tốc nâng (Lifting speed) : 112,0 m/ph

- Vận tốc quay (Rotational speed) : (0÷2,0) v/ph

- Vận tốc di chuyển máy trực : Theo xe

- Mục đích sử dụng (Uses) : Nâng chuyển tải

Địa điểm lắp đặt (Locations): Thiết bị làm việc tại công trình, nhà xưởng

Thiết bị đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm

định số (Has been periodically inspected to meet the requirements according to inspection

report No): 10/233380/KDATQT ngày (date) 03/10/2023.

Tem kiểm định số (Stamp No): B05734

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Expire date): 03/10/2024 (*)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày (date) 03/10/2023



(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo trì



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

Địa chỉ: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B,

Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

(028) 66.566.008; DD: 0902 85 0708

✉ kiemdinquocte.vn@gmail.com

Website: www.kiemdinquocte.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

Long An, ngày 03 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CẦN TRỤC TỰ HÀNH

Số: 10 233380 KDATQT

(Theo biên bản ghi chép hiện trường số: 10/ 233380 /KDATQT)

Chúng tôi gồm:

1. Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn

Số hiệu kiểm định viên: 39/KĐV - LĐT BXH

2. Kỹ sư: Lê Quốc Thắng

Số hiệu kiểm định viên: 1185/KĐV-LĐT BXH

3. Kỹ sư:

Số hiệu kiểm định viên:

Thuộc tổ chức kiểm định: CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 86/GCN - KĐ

Đã tiến hành kiểm định: CẦN TRỤC BÁNH LỚP (50LA - 4239)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ (trụ sở chính): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TpHCM.

Địa chỉ vị trí kiểm tra:

Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Thiết bị làm việc trong công trình, nhà máy...

Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ: 10-2016/BLĐT BXH

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1. Ông/Bà: Nguyễn Đức Thắng

Chức vụ:

2. Ông/Bà:

Chức vụ:

I. THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Mã hiệu: FAUN ATF 80-4	Vận tốc quay: 2,0 v/ph
- Số chế tạo: SK: WFN4RTYN924085013	Vận tốc di chuyển máy trực: Theo xe km/h
SM: 94198100203012	Vận tốc nâng: 0÷112,0 m/ph
- Năm chế tạo: 2016	Tầm với th.kế/th.tế: 2,5÷ 46,0 m
- Nhà chế tạo: TADANO FAUN	Độ cao nâng th.kế/th.tế: 48,5 m
- Trọng tải thiết kế lớn nhất trên móc phụ: 80/0,8 tấn	Trọng tải ở tầm với lớn nhất: 0,8 tấn
- Công dụng: Nâng chuyển tải	Đổi tay: 18 tấn; Cáp dây x 16 sợi

II. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐ ; Định kỳ ☒ ; Bất thường ☐

III. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật

TT	Danh mục	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Lý lịch			
2	Biên kiểm soát			50LA - 4239

B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Móc chính/móc phụ	☒		
2	Cụm puly	☒		
3	Cáp (xy lanh) nâng chính	☒		
4	Cáp (xy lanh) nâng phụ	☒		
5	Giăng cần	☒		
6	Cáp (xy lanh) nâng cần	☒		
TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
15	Cơ cấu nâng phụ	☐		
16	Cơ cấu nâng cần	☒		
17	Cơ cấu ra vào cần	☒		
18	Chân chống (dải xích)	☒		
19	Còi/chuông	☒		
20	Kết cấu kim loại, cần	☒		

7	Cơ cấu nâng chính	☒		
8	TB báo tốc độ gió	☐		
9	Thiết bị kh.chế độ cao	☒		
10	Thiết bị không chế góc nâng cần	☒		
11	Đồng trọng	☒		
12	Cơ cấu di chuyển	☒		
13	Phanh nâng chính	☒		
14	Phanh di chuyển	☒		
21	Khung máy trực	☒		
22	Phanh nâng phụ	☐		
23	Phanh nâng cần	☒		
24	Thiết bị báo tảm với và tải trọng tương ứng	☒		
25	Hệ thống điều khiển	☒		
26	Hệ thống thủy lực	☒		
27	Cơ cấu quay	☒		
28	Phanh cơ cấu quay	☐		

C. Thử tải

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	K/đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng Q (tấn)	Tải thử tĩnh 1,25Q (tấn)	Tải thử động 1,1Q (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	☒		R=2,5	80,0	100,0	88,0
2	Tầm với lớn nhất	☒		R=46,0	0,8	1,0	0,88
3	Cần phụ	☐					
4	Chiều dài cần chính	☒					
5	Độ ổn định	☒					

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	☒		
2	Phanh nâng tải	☒		
3	Phanh nâng cần	☒		
4	Th/bị chống quá tải (nếu có)	☐		
5	Cáp nâng tải 6x8	☒		
TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
6	Phanh cơ cấu quay	☐		
7	Phanh di chuyển	☒		
8	Chân chống (dải xích)	☒		
9	Hệ thống thủy lực	☒		
10	Hệ thống điều khiển	☒		

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐

2. Đã được dán tem kiểm định số: B05734 Tại vị trí: Cabin

3. Tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 80,0 tấn,

tương ứng với: R=2,5 mct.

4. Các kiến nghị:

- Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ

bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ thiết bị.

- Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị.

- Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải qui định

Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Thời gian kiểm định lần sau: ngày 03 tháng 10 năm 2024

Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): (Theo QTKĐ và yêu cầu cơ sở)

Biên bản đã được thông qua ngày 03 tháng 10 năm 2024 Tại hiện trường

Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác

các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản.

CƠ SỞ SỬ DỤNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

TP. HỒ CHÍ MINH

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NGUYỄN ĐỨC HUY

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐC: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 91 - Fax: 028 391 517 92 - Email: bsh.hcm@bshc.com.vn

☎ 0909 173 571 - 1800 6065 - www.bshc.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM

Số: 017-13/23/03.LC/HD/0000059

Loại hình bảo hiểm : BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU
Người được bảo hiểm : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ : 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh..
Ngành nghề kinh doanh : Xây dựng, thi công công trình
Máy móc thiết bị được bảo hiểm : Xe cần trục bánh lốp
Nước sản xuất: Đức
Nhãn hiệu: FAUN
Số Khung: WFN4RTYN924085013 - Số Động Cơ: 94198100203012
Biển đăng ký: 50LA-4239

Địa điểm bảo hiểm : Công trình trên lãnh thổ Việt Nam
Thời hạn bảo hiểm : Từ 17h00 Ngày 05/10/2023 đến 17h00 Ngày 05/01/2024
Phạm vi bảo hiểm : Bảo hiểm cho tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ, không lường trước được đối với máy móc thiết bị bảo hiểm gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

Luôn luôn với điều kiện là:
- Tổn thất không vi phạm vào các điểm/trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, và;
- Tất cả các khía cạnh khác phải tuân thủ điều kiện, điều khoản bảo hiểm được chỉ rõ tại mục Điều kiện, điều khoản bảo hiểm trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Điều kiện, điều khoản bảo hiểm : Quy tắc/ Điều khoản chính:
Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu ban hành theo Quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (BSH-CPM).

Các Điều khoản bổ sung và các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:

- Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;
- Điều khoản bồi thường tạm ứng;
- Điều khoản chi phí dọn dẹp hiện trường (50,000,000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất;)
- Điều khoản về chi phí chữa cháy và đội chữa cháy (50,000,000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất;
- Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trục vớt, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50,000,000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm);
- Điều khoản loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sà lan, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;
- Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến;
- Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân;
- Điều khoản loại trừ chất amiăng;
- Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố;

Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo sử dụng
(Đính kèm Giấy xác nhận khai báo số 11571/SLĐT BXH-VL-ATLĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022)

TT	Tên thiết bị/ số chế tạo	Địa chỉ lắp đặt/ sử dụng	Số, ngày cấp GCN QKQĐ	Đơn vị kiểm định
I	Cần trục bánh lốp (50LA-4239) Mã hiệu: FAUN ATF 80-4 Năm chế tạo: 2016	Thiết bị lưu động	Số: 10/N2779/KĐA TQT ngày 16/11/2021	Công ty Cổ phần Kiểm định An toàn Quốc tế

GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO

Sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

- Tên tổ chức, cá nhân khai báo: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
- Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TpHCM.

3. Điện thoại: 0938400700 Fax: /

4. Email: /

Đã khai báo sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo phiếu khai báo ngày 21 tháng 3 năm 2022 do Ông/ Bà Nguyễn Đình Khánh - Đại diện Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai ký. (Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo được đính kèm)

Nơi nhận:
- Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai
- Lưu VT, P.VL-ATLĐ (N.Phương).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Lâm

Ngày 03/10/2023
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(ký tên, đóng dấu)
GIÁM ĐỐC
Lê Thanh Bình

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở: 288/21 Đường Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM
☎: (028).665.66.008 ☎: 0902 85 0708 Mã số kiểm định: **86/GCN - KĐ**
✉: kiemdinquocte.vn@gmail.com Website: www.kiemdinquocte.vn

I. TỔ CHỨC SỬ DỤNG (Owner):
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ (Add): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH (Job Under)
Tên thiết bị (Device name): CẦN TRỤC BÁNH LỚP 170 TẤN (BKS: 50LA-2808)
Loại/mã hiệu (Type/model): SUMITOMO SA1700
Số khung (Chassis No): ZA9F531800A26023
Năm chế tạo (Manufacturing year): 2006
Nhà chế tạo (Manufacturer): NHẬT BẢN - JAPAN
Đặc tính, thông số kỹ thuật (Basic technological parameters on):
- Thông số kỹ thuật trên móc phụ, cần phụ:
+ Tải trọng thiết kế (Design load): 5,0 tấn / 12,0 m ; 1,0 tấn / 56,0 m
+ Tầm với thiết kế (Radius): (12,0 ÷ 56,0) m
+ Tải trọng làm việc (Working load): 3,04 tấn / 22,0 m ; 1,12 tấn / 33,0 m
+ Tầm với làm việc (Radius): (22,0 ÷ 33,0) m
+ Độ cao nâng (Lifting height): 83,0 m
+ Vận tốc nâng (Lifting speed): 130,0 m/ph
+ Vận tốc quay (Rotational speed): 1,6 v/ph
- Mục đích sử dụng (Uses): Nâng chuyển tải trọng
Địa điểm lắp đặt (Locations): Thiết bị làm việc trong công trình, nhà máy.
Thiết bị đã được kiểm định bất thường đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số (Has been periodically inspected to meet the requirements according to inspection report No): 10/233377/KĐATQT ngày (date) 02/10/2023.
Tem kiểm định số (Stamp No): B04043
Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Expire date): 02/10/2024 (*)
Tp. Hồ Chí Minh, ngày (date) 02/10/2023
GIÁM ĐỐC (DIRECTOR)
Lê Thị Mai Ly

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản.

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
AN TOÀN QUỐC TẾ
Đ/c: 288/21 Đường Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
(028) 66.566.008; DD: 0902 85 0708
✉ kiemdinquocte.vn@gmail.com Website: www.kiemdinquocte.vn
ISO 9001:2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---00000---

Bình Dương, ngày 02 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CẦN TRỤC TỰ HÀNH
Số: 10 / 233377 / KĐATQT
(Theo biên bản ghi chép hiện trường số: 10/233377/KĐATQT)

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn Số hiệu kiểm định viên: 39/KĐV - LĐTĐXH
2. Kỹ sư: Lê Quốc Thắng Số hiệu kiểm định viên: 1185/KĐV-LĐTĐXH
3. Kỹ sư: Số hiệu kiểm định viên:

Thuộc tổ chức kiểm định: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ**
Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 86/GCN - KĐ
Đã tiến hành kiểm định: Sức nâng Cần phụ của Cần trục bánh lốp: 50LA - 2808
Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
Địa chỉ (trụ sở chính): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.
Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Công trình lắp ráp nhà máy kéo thép, Đường số 3- KCN VSIP 1, Tp.Thuận An, BD. (Nằm tại huyện Việt Nam)
Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Thiết bị làm việc trong công trình, nhà máy....
Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ: 10-2016/BLDTĐXH

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:
1. Ông/Bà: **Phạm Ngọc Cường** Chức vụ: **SM**
2. Ông/Bà: **Phạm Văn Khoa** Chức vụ: **Chức vụ**

I. THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ
- Mã hiệu: SUMITOMO SA1700 Vận tốc quay: 1,6 v/ph
- Số chế tạo: sk: ZA9F531800A26023 Vận tốc di chuyển máy trục: 60 km/h
sm: 130 m/ph
- Năm chế tạo: 2006 Tầm với th.kế/th.tế: (12 ÷ 56) m
- Nhà chế tạo: Nhật Bản- Japan Độ cao nâng th.kế/th.tế: 83,0 m
- Trọng tải thiết kế lớn nhất cần chính: 170 Tấn Trọng tải ở tầm với lớn nhất: 1,0 tấn / 56 m
- Trọng tải thiết kế lớn nhất trên móc phụ: 5,0 / 1,0 tấn. Tải trọng ở tầm với nhỏ nhất: 5,0 tấn / 12 m
- Công dụng: Nâng chuyển tải trọng Cầu hình: đối trọng 41,5 tấn; Cần chính dài 50m; Cần phụ dài 28m(03 khúc) / 11/19,5 / 28 m.

II. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH
Lần đầu ☐ ; Định kỳ ☐ ; Bất thường ☒ (lý do:

III. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH
A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật
TT Danh mục Đạt K/đạt Ghi chú
1 Lý lịch ☒ ☒

B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải
TT Cơ cấu; bộ phận Đạt K/đạt Ghi chú
1 Móc chính/móc phụ ☒ ☒
2 Cùm pully ☒ ☒
3 Cáp (xy lanh) nâng chính ☒ ☒
4 Cáp (xy lanh) nâng phụ ☒ ☒

TT Danh mục Đạt K/đạt Ghi chú
2 Biên kiểm soát 50LA - 2808

TT Cơ cấu; bộ phận Đạt K/đạt Ghi chú
15 Cơ cấu nâng phụ ☒ ☒
16 Cơ cấu nâng cần ☒ ☒
17 Cơ cấu ra vào cần ☒ ☒
18 Chấn chống (dải xích) ☒ ☒

5	Giàng cần	☒	☒			
6	Cáp (xy lanh) nâng cần	☒	☒			
7	Cơ cấu nâng chính	☒	☒			
8	TB báo tốc độ gió	☒	☒			
9	Thiết bị kh.chế độ cao	☒	☒			
10	Thiết bị không chế góc nâng cần	☒	☒			
11	Đối trọng	☒	☒			
12	Cơ cấu di chuyển	☒	☒			
13	Phanh nâng chính	☒	☒			
14	Phanh di chuyển	☒	☒			
19	Còi/chuông	☒	☒			
20	Kết cấu kim loại, cần	☒	☒			
21	Khung máy trục	☒	☒			
22	Phanh nâng phụ	☒	☒			
23	Phanh nâng cần	☒	☒			
24	Thiết bị bảo tằm với và tải trọng tương ứng	☒	☒			86
25	Hệ thống điều khiển	☒	☒			22
26	Hệ thống thủy lực	☒	☒			
27	Cơ cấu quay	☒	☒			
28	Phanh cơ cấu quay	☒	☒			

C. Thử tải
TT Vị trí treo tải và kết quả thử Đạt K/đạt Tầm với (m) Trọng tải tương ứng Q (tấn) Tải thử tĩnh 1,25Q (tấn) Tải thử động 1,1Q (tấn)
1 Tầm với nhỏ nhất ☒ ☒
2 Tầm với lớn nhất ☒ ☒ R=22m 1,12 1,4 1,27
3 Cần phụ Lc=28m ☒ ☒ R=22m 3,04 3,8 3,4
4 Chiều dài cần chính Lc=50m ☒ ☒
5 Độ ổn định ☒ ☒

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú	TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	☒	☒		6	Phanh cơ cấu quay	☒	☒	
2	Phanh nâng tải	☒	☒		7	Phanh di chuyển	☒	☒	
3	Phanh nâng cần	☒	☒		8	Chấn chống (dải xích)	☒	☒	
4	Th/bị chống quá tải (nếu có)	☒	☒		9	Hệ thống thủy lực	☒	☒	
5	Cáp nâng tải	☒	☒		10	Hệ thống điều khiển	☒	☒	

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: B04043 Tại vị trí: Cab
3. Tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là 3,04 tấn / 22m
4. Các kiến nghị:
- Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ thiết bị.
- Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị.
- Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải qui định
Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 02 tháng 10 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): (Theo QTKĐ và yêu cầu cơ sở)
Biên bản đã được thông qua ngày 02 tháng 10 năm 2023 Tại hiện trường
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.
Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản.

CƠ SỞ SỬ DỤNG
(Ký tên và đóng dấu)
(Cần thực hiện đầy đủ, đúng hạn các kiến nghị)
NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)
KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ và tên)
AN TOÀN QUỐC TẾ
KIỂM ĐỊNH VIÊN
Hoàng Thanh Sơn

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

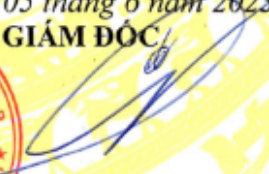
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH & HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HOSITCO)

Trụ sở: 733 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
VP Thủ Đức: Số 1, Đường 14, KP5, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM
ĐT: (028) 3.511.9758 - 3.511.6678 - Fax: (028) 3.511.9757 - Web: antoanthanhpho.vn
Số đăng ký Giấy chứng nhận: 20/GCN-KD; 11/2019/GCNDDK-BCT; VR-074-TN04

I. Tổ chức, cá nhân sử dụng:
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.

II. Đối tượng kiểm định: CẦN TRỤC BÁNH LỚP
- Mã hiệu: **SUMITOMO SA1700**
- Số chế tạo: **ZA9FM531800A26023**
- Nơi lắp đặt: Xe BS **50LA-2808**
- Năm, nơi sản xuất: **2006, NHẬT BẢN**
Đặc tính kỹ thuật cơ bản:
- Cần (loại/ số đoạn): Hộp/5
- Sức nâng lớn nhất theo thiết kế/ tại tầm với: **170 T/ 3,2 m**
- Sức nâng theo thiết kế/ tại tầm với lớn nhất: **3,0 T/ 47,0 m**
- Chiều cao nâng móc lớn nhất: **51,0 m**
- Tốc độ nâng tải: **118 m/ph** - Tốc độ quay cần: **1,6 v/ph**
- Sức nâng cho phép lớn nhất/ tại tầm với: **170 T/ 3,2 m**
- Sức nâng cho phép/ tại tầm với lớn nhất: **3,0 T/ 47,0 m**

III. Thông tin kiểm định
Số biên bản: **390.../10/ATVSLĐ.HCM** Tem kiểm định: **002166**
Loại hình kiểm định: Định kỳ
Ngày kiểm định: **03/6/2023** Hạn kiểm định(*): **03/6/2024**
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC

TS. Đặng Xuân Trọng

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản tại quy chuẩn kỹ thuật và quy định của nhà sản xuất.

CÔNG TY CP KIỂM ĐỊNH & HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TP. HCM (HOSITCO)
Trụ sở: 733 XVNT, Phường 26, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
VP: Số 1, Đường 14, KP5, P. Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP.HCM.
ĐT: (028) 35119756 ; Fax: (028) 3511.9757

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số đăng ký chứng nhận: VR-074-TN04

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN THIẾT BỊ CẦN TRỤC BÁNH LỚP
Số: **390.../10/ATVSLĐ.HCM**

Loại hình kiểm định: định kỳ	Ngày kiểm định: 3/6/2023
Địa điểm kiểm định: 471 quốc lộ 1A, Phường An Phú Đông, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKD: 01-2018/BGTVT
Tên thiết bị: CẦN TRỤC BÁNH LỚP	Năm sản xuất: 2006
Nhãn hiệu, mã hiệu thiết bị: SUMITOMO SA1700	Số chế tạo: ZA9FM531800A26023
Nơi lắp đặt: Trên Xe 50LA-2808	Nước sản xuất: Nhật Bản
Chủ sở hữu: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI	
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn Tp Hồ Chí Minh	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN

Vận tốc quay	0÷1,6	v/ph
Vận tốc nâng	0÷118	m/ph
Vận tốc di chuyển máy trục	0÷60	km/h
Tầm với làm việc	3,2 ÷ 47,0	m
Độ cao nâng móc	51,0	m
Trọng tải làm việc an toàn theo thiết kế/sử dụng	170/170	Tấn
Trọng tải làm việc an toàn ở tầm với lớn nhất theo thiết kế/sử dụng	3,0/3,0	Tấn
Công dụng	Nâng, hạ vật tư, thiết bị	

KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ THỬ

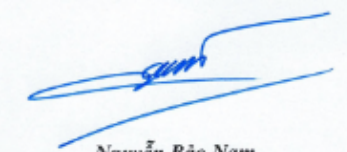
TT	Nội dung kiểm tra	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại: thanh cần, dầm, khung, bộ	✓		
2	Các cơ cấu nâng tải, nâng cần, quay	✓		
3	Các chi tiết: puli, móc câu, quang nối, ổ xoay móc câu, dây cáp và các phụ kiện	✓		
4	Hệ thống chân chống	✓		
5	Hệ thống điều khiển	✓		
6	Thiết bị ngắt giới hạn: chiều cao nâng tải, góc nâng cần, ngắt quá tải, kim chỉ tầm với	✓		
7	Thiết bị báo hiệu: chuông, còi... và thiết bị chiếu sáng	✓		
8	Thử tải thiết bị	✓		

Thiết bị đã được kiểm tra, thử phù hợp với Tiêu chuẩn/Quy chuẩn: QCVN 22:2018/BGTVT

Kết luận: Đạt yêu cầu

Tem kiểm định số: **002166**

Hạn kiểm định lần tới: **3/6/2024**

Hạn kiểm định định kỳ: 3/6/2026
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 6 năm 2023
Kiểm định viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Bảo Nam

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Linh Khánh

KIỂM TRA THỬ TẢI

Tầm với/Khẩu độ (m)	Tải trọng thử (Tấn)		Sức nâng cho phép ứng với tầm với/ khẩu độ trong cột 1 (Tấn)
	Thử tĩnh	Thử động	
(1)	(2)	(3)	(4)
3,2	212,5	187,5	170T/ 3,2 m
47	3,75	3,3	3,0T/ 47m

Ảnh thiết bị:


NĂNG LỰC THIẾT BỊ

CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM
CHI CỤC ĐĂNG KÝ SỐ 6
Số (Nơi): 00155/23-CC6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DỤNG TRONG KHAI THÁC SỬ DỤNG
(Inspection certificate of technical safety and environmental protection for used TCM)

Chủ sở hữu (Owner): CTY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ (Address): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM.
Tên XMCD: Cần trục bánh lốp tay lái nghịch chuyên đổi Năm, nước sản xuất: Không xác định, Nhật
Name of TCM Production Year and Country
Nhãn hiệu (Trade mark): SUMITOMO Số loại (Model code): SA1700
Số khung: ZA9FM531800A26023 Số động cơ: 50L160040 Biện đăng ký: 50LA-2808
Chassis Number Engine Number Registration Number
Ký hiệu nhận dạng TB nâng: Số quản lý phương tiện: 6102S-00182
Lifting device Identification mark Identification number
Số biên bản KT: 01422/23/B-CC6 Nơi kiểm tra: TP Hồ Chí Minh Ngày kiểm tra: 30/05/2023
Inspection Report Number Place of inspection Date of inspection

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN (Major technical specifications)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 102000 kg Kích thước bao (Overall dimensions LxWxH): 16495x3000x4100 mm
Vận tốc di chuyển lớn nhất: 66.0 km/h Loại động cơ: 4 kỳ, 8 xi lanh chữ V
Maximum travelling speed Engine type
Ký hiệu động cơ: OM442LA Loại nhiên liệu: Diesel
Engine model Fuel
Công suất lớn nhất của động cơ/số vòng quay (Maximum engine output/rpm): 353.0/2100 kW/vòng/phút

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG (Special technical specifications)

Phần chuyển động của XMCD đã được kiểm tra và đạt chất lượng an toàn kỹ thuật theo các quy định hiện hành.
Movement system of TCM has been inspected and satisfied with the quality, technical safety requirements of the present regulations.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến hết ngày (This Certificate is valid until): 29/05/2024
Ghi chú (Remarks): - Xe này dùng để hoạt động trong phạm vi hợp và không tham gia giao thông đường bộ.

TP Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2023
(day, month, year)

CHI CỤC ĐĂNG KÝ SỐ 6

GIÁM ĐỐC
Phạm Việt Phương

Nơi CA - 0013145

BSH
An toàn để phát triển

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN - HÀ NỘI
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐC: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 91 - Fax: 028 391 517 92 - Email: bsh.hcm@bshc.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM
Số: 017-13/23/03.LC/HD/0000048

Loại hình bảo hiểm : **BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU**
Người được bảo hiểm : **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
Địa chỉ : 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.
Ngành nghề kinh doanh : Xây dựng, thi công công trình
Máy móc thiết bị được bảo hiểm : Xe cần trục bánh lốp
Nước sản xuất: Nhật
Nhãn hiệu: SUMITOMO SA1700
Số Khung: ZA9FM531800A26023
Số Động Cơ: 50L160040
Biện đăng ký: 50LA-2808

Địa điểm bảo hiểm : Công trình trên lãnh thổ Việt Nam
Thời hạn bảo hiểm : Từ 10h00 Ngày 24/08/2023 đến 10h00 Ngày 24/11/2023
Phạm vi bảo hiểm : Bảo hiểm cho tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ, không lường trước được đối với máy móc thiết bị bảo hiểm gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

Điều kiện, điều khoản bảo hiểm : **Quy tắc/ Điều khoản chính:**
Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu ban hành theo Quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (BSH-CPM).
Các Điều khoản bổ sung và các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:
1. Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;
2. Điều khoản bồi thường tạm ứng;
3. Điều khoản chi phí dọn dẹp hiện trường (50,000,000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất);
4. Điều khoản về chi phí chữa cháy và đội chữa cháy (50,000,000 VND/mỗi và mọi vụ tổn thất);
5. Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trục vớt, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50,000,000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm);
6. Điều khoản loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sà lan, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;
7. Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến;
8. Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân;
9. Điều khoản loại trừ chất amiăng;

10. Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố;
11. Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;
12. Điều khoản loại trừ rủi ro rò rỉ, ô nhiễm và nhiễm bẩn;
13. Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm LMA 5394;
14. Điều khoản loại trừ rủi ro an ninh mạng;
15. Điều khoản loại trừ và giới hạn cấm vận;
16. Điều khoản loại trừ ô nhiễm, hoạt tính và chất nổ của lắp ráp hạt nhân;
17. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác đã được chỉ rõ trong Quy tắc, điều khoản bảo hiểm đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Số tiền bảo hiểm :

Máy móc thiết bị	Số tiền bảo hiểm
Xe cần trục bánh lốp	500.000.000 VND
Nước sản xuất: Nhật	
Nhãn hiệu: SUMITOMO SA1700	
Số Khung: ZA9FM531800A26023	
Số Động Cơ: 50L160040	
Biện đăng ký: 50LA-2808	
Tổng:	500.000.000 VND

Mức khấu trừ : 5% giá trị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố, tối thiểu: 10.000.000 VND

Phí bảo hiểm : - Phí bảo hiểm: 800.000 VND
- Thuế GTGT: 80.000 VND
- **Tổng phí thanh toán: 880.000 VND**

Thanh toán phí : 22/09/2023

Người bảo hiểm : Tên Người bảo hiểm Tỷ lệ nhận
BSH TPHCM 100%

Lưu ý quan trọng : Các điều kiện, điều khoản, quy tắc, sửa đổi bổ sung, các giấy yêu cầu bảo hiểm, và các giấy yêu cầu sửa đổi bổ sung đính kèm là bộ phận cấu thành và không thể tách rời với Giấy chứng nhận bảo hiểm này.
Người được bảo hiểm cần đọc kỹ Giấy chứng nhận bảo hiểm này và gửi trả ngay lập tức cho Người bảo hiểm chính sửa nếu có sai sót.

Ngày 24/08/2023
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
Lê Thanh Bình

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, TP. Thủ Đức, TP.HCM
Mã số kiểm định: **CNATXD-22.0004; 86/GCN - KĐ VR-082-TN06**
☎ : (028).665.66.008 Website: www.kiemdinhquoccte.vn

I/ Đơn vị sử dụng
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

II/ Đối tượng kiểm định
Tên đối tượng kiểm định: **CẦN TRỤC BÁNH LỚP**
Mã hiệu: **LIEBHERR LTM1200**
Biên kiểm soát: **50LA-2484**
Số chế tạo: **W09656500PEL05090**
Năm chế tạo: **2005**
Nhà sản xuất/nước sản xuất: **Đức**
- Đặc tính, thông số kỹ thuật
Cần (Loại/ số đoạn cần): Cần hộp/ 7 đoạn cần
Tải trọng thiết kế: 220 Tấn
Tải trọng làm việc lớn nhất / tại tầm với: 220 Tấn/ 3,0 m
Tải trọng làm việc / tại tầm với lớn nhất: 5,2 Tấn/ 50,0 m
Chiều cao nâng móc (chính/phụ): 54,5 m
Tốc độ nâng tải: 0 ÷ 140 m/ph
Tốc độ quay cần: 1,3 v/ph
Địa điểm sử dụng: Thiết bị lưu động

III/ Thông tin kiểm định
Số biên bản: VR/230002/KĐATQT
Loại hình kiểm định: định kỳ
Kết luận: Thiết bị đạt yêu cầu
Ngày kiểm định: 11/11/2023
Hạn kiểm định: 11/11/2024
Tem kiểm định số: B05844
TP. Hồ Chí Minh, Ngày 11 tháng 11 năm 2023

Lô Thị Mai Ly

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội P. Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
☎ (028) 66.566.008 ; ✉ kiemdinhquoccte.vn@gmail.com
Website: www.kiemdinhquoccte.vn ; Số đăng ký chứng nhận : VR-082-TN06

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 11 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CẦN TRỤC
Số: VR-230002/KĐATQT

Chúng tôi gồm	
1/ Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn	Số hiệu kiểm định viên: VR-KĐV-0649
2/ Kỹ sư: Lê Quốc Thắng	Số hiệu kiểm định viên: Kỹ thuật viên
Đã tiến hành kiểm định: CẦN TRỤC BÁNH LỚP	Loại hình kiểm định: Định kỳ
Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ: 01-2018/BGTVT	
Địa điểm kiểm định: 471 Quốc lộ 1A, An Phú Đông, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.	Biên kiểm soát: 50LA-2484
Nhãn hiệu, mã hiệu thiết bị: LIEBHERR LTM1200	Số chế tạo: W09656500PEL05090
Năm sản xuất: 2005	Năm sản xuất: 2005
Nơi lắp đặt: Thiết bị lưu động	Nước sản xuất: ĐỨC
Đơn vị sử dụng	CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ	122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
Người chứng kiến Ông (Bà): <u>Nguyễn Văn An</u>	Chức vụ: <u>Trưởng Cầu</u>

I. THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN

Trọng tải làm việc lớn nhất theo thực tế/ thiết kế cần chính	220/220	Tấn
Trọng tải làm việc ở tầm với lớn nhất theo thực tế/ thiết kế cần chính	5,2/5,2	Tấn
Tầm với thực tế/ thiết kế cần chính	(3,0-50)/50	m
Độ cao nâng móc chính	54,5	m
Vận tốc nâng	0÷140,0	m/ph
Vận tốc quay	1,3	v/ph
Vận tốc di chuyển máy trục	0÷75,0	km/h
Công dụng	Nâng hạ vật tư thiết bị	
Ghi chú (nếu có)	<u>Đặt hàng 60 tấn;</u>	

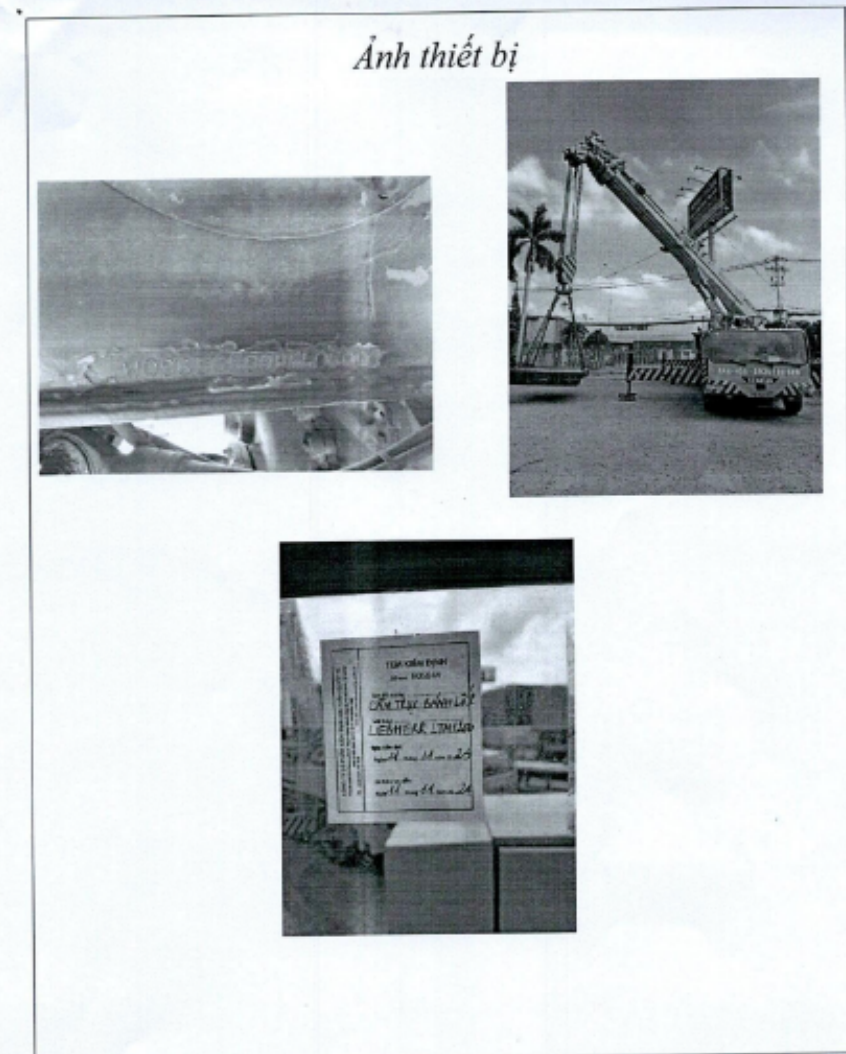
II. KIỂM TRA HỒ SƠ KỸ THUẬT THIẾT BỊ

STT	Tên hồ sơ	Đầy đủ	Không đầy đủ	Ghi chú
1	Hồ sơ kỹ thuật thiết bị khi kiểm định, định kỳ	☒	☐	

III. KIỂM TRA BÊN NGOÀI VÀ THỬ KHÔNG TẢI

TT	Cơ cấu, bộ phận	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Móc chính/móc phụ	☒	☐	
2	Cụm pully	☒	☐	
3	Cáp (xylanh) nâng chính	☒	☐	
4	Cáp nâng phụ	☐	☐	
5	Giằng cần	☐	☐	
6	Xylanh (cáp) nâng cần	☒	☐	
13	Cơ cấu nâng phụ	☐	☐	
14	Cơ cấu ra vào cần	☒	☐	
15	Chân chống (xích)	☒	☐	
16	Còi/chuông	☒	☐	
17	Kết cấu kim loại, cần	☒	☐	
18	Phanh nâng phụ	☒	☐	

1 | 3



HÀN KIỂM ĐỊNH QUỐC TẾ
INH VIÊN

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM
CHỈ CỤC ĐĂNG KÝ SỐ 6
Số (No): 00590/23-CC6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DỤNG TRONG KHAI THÁC SỬ DỤNG**
(Inspection certificate of technical safety and environmental protection for used TCM)

Chủ sở hữu (Owner): Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai
Địa chỉ (Address): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TpHCM.

Tên XMCD: Cần trục bánh lốp Năm, nước sản xuất: 2005, Đức
Name of TCM Production Year and Country

Nhãn hiệu (Trade mark): LIEBHERR Số loại (Model code): LTM1200

Số khung: W09656500PEL05090 Số động cơ: 444901-400-014246 Biển đăng ký: 50LA-2484

Chassis Number Engine Number Registration Number

Ký hiệu nhận dạng TB nâng: Số quản lý phương tiện: 6102S-00150
Lifting device Identification mark Identification number

Số biên bản KT: 03361/23/B-CC6 Nơi kiểm tra: TP Hồ Chí Minh Ngày kiểm tra: 10/11/2023

Inspection Report Number Place of inspection Date of inspection

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN (Major technical specifications)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 72000 kg Kích thước bao (Overall dimensions LxWxH): 16380x3000x1980 mm

Vận tốc di chuyển lớn nhất: 69.0 km/h Loại động cơ: 4 kỳ, 12 xi lanh chữ V

Maximum travelling speed Engine type

Ký hiệu động cơ: OM444A1/I Loại nhiên liệu: Diesel

Engine model Fuel

Công suất lớn nhất của động cơ/số vòng quay (Maximum engine output/rpm): 392.2/2100 kW/vòng/phút

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG (Special technical specifications)

Phần chuyển động của XMCD đã được kiểm tra và đạt chất lượng an toàn kỹ thuật theo các quy định hiện hành.
Movement system of TCM has been inspected and satisfied with the quality, technical safety requirements of the present regulations.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến hết ngày (This Certificate is valid until): 09/11/2024

Ghi chú (Remarks): - Xe này thuộc đối tượng của Thông tư 46/2015/TT-BGTVT. Khi tham gia giao thông phải xin phép cơ quan quản lý đường bộ.

TP Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2023
(Date, month, year)
Đơn vị kiểm tra


PHÓ GIÁM ĐỐC
Phó Giám đốc

No: GA - 0018936


An toàn để phát triển

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN - HÀ NỘI
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐC: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 91 - Fax: 028 391 517 92 - Email: bsh.hcm@bshc.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM
Số: 017-13/23/03.LC/HD/0000055

Loại hình bảo hiểm : **BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU**

Người được bảo hiểm : **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**

Địa chỉ : 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Nghành nghề kinh doanh : Xây dựng, thi công công trình

Máy móc thiết bị được bảo hiểm : Xe cần trục bánh lốp Biển đăng ký 50LA-2484

Địa điểm bảo hiểm : Công trình trên lãnh thổ Việt Nam

Thời hạn bảo hiểm : Từ 08h00 Ngày 25/09/2023 đến 08h00 Ngày 25/12/2023

Phạm vi bảo hiểm : Bảo hiểm cho tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ, không lường trước được đối với máy móc thiết bị bảo hiểm gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

Luôn luôn với điều kiện là:

- Tổn thất không vi phạm vào các điểm/trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, và;
- Tất cả các khía cạnh khác phải tuân thủ điều kiện, điều khoản bảo hiểm được chỉ rõ tại mục Điều kiện, điều khoản bảo hiểm trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Điều kiện, điều khoản bảo hiểm : **Quy tắc/ Điều khoản chính:**
Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu ban hành theo Quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (BSH-CPM).

Các Điều khoản bổ sung và các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:

- Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;
- Điều khoản bồi thường tạm ứng;
- Điều khoản chi phí dọn dẹp hiện trường (50,000,000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất);
- Điều khoản về chi phí chữa cháy và đội chữa cháy (50,000,000 VND/mỗi và mọi vụ tổn thất);
- Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trực vớt, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50,000,000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm);
- Điều khoản loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sàn, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;
- Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến;

1 BSH-CER-CPM
0909.175.571 - 1800.6065 - www.bshc.com.vn

8. Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân;
9. Điều khoản loại trừ chất amiăng;
10. Điều khoản loại trừ rủi ro không nổ;
11. Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;
12. Điều khoản loại trừ rủi ro rò rỉ, ô nhiễm và nhiễm bẩn;
13. Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm LMA 5394;
14. Điều khoản loại trừ rủi ro an ninh mạng;
15. Điều khoản loại trừ và giới hạn cầm vận;
16. Điều khoản loại trừ ô nhiễm, hoạt tính và chất nổ của lắp ráp hạt nhân;
17. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác đã được chỉ rõ trong Quy tắc, điều khoản bảo hiểm đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Số tiền bảo hiểm :

Máy móc thiết bị	Số tiền bảo hiểm
Xe cần trục bánh lốp Biển đăng ký 50LA-2484	500.000.000 VND
Số Khung: W09656500PEL05090	
Số Máy: 444901-400-014246	
Nước sản xuất: Đức	
Mã hiệu: LIEBHERR LTM1200	
Tổng:	500.000.000 VND

Mức khấu trừ : 5% giá trị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố, tối thiểu: 10.000.000 VND

Phí bảo hiểm :

- Phí bảo hiểm: 800.000 VND
- Thuế GTGT: 80.000 VND
- Tổng phí thanh toán: 880.000 VND**

Thanh toán phí : 24/10/2023

Người bảo hiểm :

Tên Người bảo hiểm	Tỷ lệ nhận
BSH TPHCM	100%

Lưu ý quan trọng : Các điều kiện, điều khoản, quy tắc, sửa đổi bổ sung, các giấy yêu cầu bảo hiểm, và các giấy yêu cầu sửa đổi bổ sung đính kèm là bộ phận cấu thành và không thể tách rời với Giấy chứng nhận bảo hiểm này.
Người được bảo hiểm cần đọc kỹ Giấy chứng nhận bảo hiểm này và gửi trả ngay lập tức cho Người bảo hiểm chính sửa nếu có sai sót.

Ngày 25/09/2023

CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Ký tên, đóng dấu)


NGUYỄN VĂN HÙNG



2 BSH-CER-CPM

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG
PHÒNG CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO

SỬ DỤNG MÁY, THIẾT BỊ, VẬT TƯ CÓ YÊU CẦU NGHIÊM NGẶT
VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

- Tên tổ chức, cá nhân khai báo: Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai.
- Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 0938400700
- Email: info@khanhmai.vn

Đã khai báo sử dụng **01 thiết bị** có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (01 cần trục bánh lốp - 50LA-3762, được lắp đặt sử dụng lưu động tại tỉnh Bình Dương) theo phiếu khai báo ngày 11 tháng 8 năm 2023 do ông/bà Nguyễn Đình Khánh ký.

Sở tiếp nhận phiếu khai báo vào ngày 11 tháng 8 năm 2023.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Phụng Khanh



SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG
PHÒNG CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 10 tháng 8 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO

SỬ DỤNG MÁY, THIẾT BỊ, VẬT TƯ CÓ YÊU CẦU NGHIÊM NGẶT
VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG

- Tên tổ chức, cá nhân khai báo: Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai.
- Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 0938400700
- Email: info@khanhmai.vn

Đã khai báo sử dụng **các thiết bị** có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (01 cần trục ô tô - 51C-797.18; 02 cần trục bánh lốp; 01 cần trục bánh lốp - 50LA-2484; 01 cần trục bánh lốp - 50LA-3762, được lắp đặt sử dụng lưu động tại tỉnh Bình Dương) theo phiếu khai báo ngày 07 tháng 8 năm 2023 do Ông/Bà Nguyễn Đình Khánh ký.

Trong đó, 01 cần trục bánh lốp - 50LA-3762, có tổ chức cá nhân sử dụng là Công ty TNHH MTV dịch vụ Thuận Thắng. Sở đề nghị Công ty TNHH MTV dịch vụ Thuận Thắng thực hiện khai báo theo quy định.

Sở tiếp nhận phiếu khai báo vào ngày 09 tháng 8 năm 2023.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Phụng Khanh



Đối tượng
cần trục ô tô - 51C-797.18
cần trục bánh lốp
cần trục bánh lốp
cần trục bánh lốp - 50LA-2484
cần trục bánh lốp - 50LA-3762

Mã hiệu
PM-45SP
P&H
SUMITOMO SA1700
LIEBHERRLT1200
KATO KR25H

Số tem kiểm định
A10414
B04604
002166
B03300
B03729

Hiệu lực
02/05/2024
01/06/2024
03/06/2024
27/10/2023
29/12/2023

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**
Số: 28626 /SLĐTBXH-VL-ATLĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 09 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO

Sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

- 1. Tên tổ chức, cá nhân khai báo: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**
- 2. Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM
- 3. Điện thoại: 0938400700
- 4. Fax: ./.
- 5. Email: ./.

Đã khai báo sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo Phiếu khai báo do ông /bà Nguyễn Đình Khánh - Đại diện CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI ký. (Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo được đính kèm)

Nơi nhận:
- CTY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
- Lưu: VT, VL-ATLĐ (K).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Lâm

Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo sử dụng
(Đính kèm Giấy xác nhận khai báo số /SLĐTBXH-VL-ATLĐ ngày 09 tháng 09 năm 2022)

STT	Tên thiết bị, số chế tạo	Địa chỉ lắp đặt / sử dụng	Số, ngày cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm định	Thông tin đơn vị kiểm định
1	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2637) -Mã hiệu: SUMITOMO SA1000 -Số CT: ZA9FM439000A26002 -NCT: Nhật Bản -Năm chế tạo: 2005	Lưu động	10/221114/KĐATQT ngày cấp 19/04/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
2	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2484) -Mã hiệu: LIEBHERRLT1200 -Số CT: W09656500PEL05090 -NCT: Đức -Năm chế tạo: 2005	Lưu động	10/N2707/KĐATQT ngày cấp 08/11/2021	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
3	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-1319) -Mã hiệu: TADANO TG-1200M2 -Số CT: K1500-510018 -NCT: TADANO Nhật -Năm chế tạo: 2004	Lưu động	10/221851/KĐATQT ngày cấp 08/06/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
4	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2433) -Mã hiệu: SANY STC500 -Số CT: 14TC10502702 -NCT: Sany Trung Quốc -Năm chế tạo: 2014	Lưu động	10/221650/KĐATQT ngày cấp 27/05/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
5	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-3493) -Mã hiệu: DEMAG AC 1300J -Số CT: 79019 -NCT: DEMAG - GERMANY -Năm chế tạo: 2008	Lưu động	10/221753/KĐATQT ngày cấp 02/06/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế

6	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2808) -Mã hiệu: SUMITOMO SA1700 -Số CT: ZA9FM531800A26023 -NCT: SUMITOMO Nhật -Năm chế tạo: 2006	Lưu động	10/221754/KĐATQT ngày cấp 02/06/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
7	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2046) -Mã hiệu: TADANO TG-900 -Số CT: KG60W-00060 -NCT: TADANO Nhật -Năm chế tạo: 2003	Lưu động	10/221752/KĐATQT ngày cấp 02/06/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
8	CÀN TRỤC Ô TÔ (50LA-593.02) -Mã hiệu: KANGLIM KS3105 -Số CT: 9H0091 -NCT: KOREA -Năm chế tạo: ./.	Lưu động	10/B00731/KĐATQT ngày cấp 10/02/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
9	CÀN TRỤC Ô TÔ (50LA-797.18) -Mã hiệu: PM-45SP -Số CT: GA510275 -NCT: Italia -Năm chế tạo: 2006	Lưu động	10/N2165/KĐATQT ngày cấp 01/10/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
10	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-1157) -Mã hiệu: P&H 450-III -Số CT: KG51T-06084 (13883) -NCT: Nhật -Năm chế tạo: 2005	Lưu động	10/221750/KĐATQT ngày cấp 10/02/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế
11	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-2709) -Mã hiệu: KATO NK 500-III -Số khung: 5503-30023 -Số động cơ: 8DC-277606 -NCT: Nhật -Năm chế tạo: 2003	Lưu động	10/B01116/KĐATQT Ngày cấp 22/02/2022	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc tế

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM
☎ : (028).665.66.008 ☎ : 0902 85 0708 Mã số kiểm định: **86/GCN - KĐ**
✉ : kiemdinhtuoc.vn@gmail.com Website: www.kiemdinhtuoc.vn

I. TỔ CHỨC SỬ DỤNG (Owner):

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH (Job Under)

Tên thiết bị (Device name): **CẦN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-1319)**

Loại/mã hiệu (Type/model): **TADANO TG-1200M2**

Số chế tạo (Manufacture No): **K1500-510018**

Năm chế tạo (Manufacturing year): **2004**

Nhà chế tạo (Manufacturer): **TADANO-JAPAN**

Đặc tính, thông số kỹ thuật (Basic technological parameters on):

- Tải trọng thiết kế (Design load): **120,0 tấn**

- Tải trọng làm việc (Working load):

+ Trên móc chính (Main hook): **120,0 tấn/3,2 m ; 2,5 tấn/44,0 m**

+ Trên móc phụ (Auxiliary hook): **6,0 tấn/9,0 m ; 0,4 tấn/51,7 m**

- Tầm với cần chính/phụ (Radius): **(3,2 ÷ 44,0 / 9,0 ÷ 51,7) m**

- Độ cao nâng chính/phụ (Lifting height): **50,0/76,0 m**

- Vận tốc nâng (Lifting speed): **57,0 m/ph**

- Vận tốc quay (Rotational speed): **1,6 v/ph**

- Mục đích sử dụng (Uses): **Nâng chuyển tải trọng**

Địa điểm lắp đặt (Locations): **Thiết bị làm việc trong công trình, nhà xưởng.**

Thiết bị đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số

(Has been periodically inspected to meet the requirements according to inspection report No):

10/233458/KĐATQT ngày (date) 10/10/2023.

Tem kiểm định số (Stamp No): **B05865**

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Expire date): **10/10/2024 (*)**

TP. Hồ Chí Minh, ngày (date) 10/10/2023

PHÓ GIÁM ĐỐC (DIRECTOR)



Lê Thị Mai Ly

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản.



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

Đ/c: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
(028) 66.566.008; ĐD: 0902 85 0708
✉ kiemdinhtuoc.vn@gmail.com
Website: www.kiemdinhtuoc.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CẦN TRỤC TỰ HÀNH

Số: **10 233458 KĐATQT**

(Theo biên bản ghi chép hiện trường số: 10/ 233458 /KĐATQT)

Chúng tôi gồm:

1. Kỹ sư: **Hoàng Thanh Sơn**

Số hiệu kiểm định viên: **39/KĐV - LĐTĐXH**

2. Kỹ sư: **Lê Quốc Thắng**

Số hiệu kiểm định viên: **1185/KĐV-LĐTĐXH**

3. Kỹ sư:

Số hiệu kiểm định viên:

Thuộc tổ chức kiểm định: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ**

Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: **86/GCN - KĐ**

Đã tiến hành kiểm định: **CẦN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-1319)**

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THI CÔNG CƠ GIỚI ANH HÒA**

Địa chỉ (trụ sở chính): **252 Đồng Đen, Phường 10, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: **Thiết bị làm việc trong công trình, nhà máy...**

Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: **QTKĐ: 10-2016/BLĐTĐXH**

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1. Ông/Bà: **...**

Chức vụ: **...**

2. Ông/Bà: **...**

Chức vụ: **...**

I. THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Mã hiệu:	TADANO TG-1200M2	- Vận tốc di chuyển máy trục	60,0 km/h
- Số chế tạo	K1500-510018	(với các loại thiết bị tự hành):	
- Năm chế tạo:	2004	- Tầm với cần chính:	3,2 ÷ 44,0 m
- Nước sản xuất:	TADANO-JAPAN	- Cần phụ: 11m: Góc cần 0°	9,0 ÷ 39,0 m
- Trọng tải thiết kế	120,0 / 6,0 tấn	19m: Góc cần 35°	16,0 ÷ 44,5 m
- Móc chính/phụ:		26m: Góc cần 35°	22,0 ÷ 51,7 m
- Trọng tải làm việc	120,0 / 6,0 tấn	- Độ cao nâng móc chính/phụ:	50,0/76,0 m
- Móc chính/phụ:		- Trọng tải ở tầm với lớn nhất	2,5/0,4 tấn
- Vận tốc nâng:	57,0 m/ph	- Móc chính/phụ	
- Vận tốc quay:	1,6 v/ph	- Công dụng: Nâng chuyển tải	

II. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐ ; Định kỳ ☒ ; Bất thường ☐

III. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật

TT	Danh mục	Đạt	K/đạt	Ghi chú	TT	Danh mục
----	----------	-----	-------	---------	----	----------

B. Kiểm tra bên ngoài; thử không tải

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú	TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Móc chính/móc phụ	☒			15	Cơ cấu nâng phụ	☒		
2	Cụm puli	☒			16	Cơ cấu nâng cần	☒		
3	Cáp (xy lanh) nâng chính	☒			17	Cơ cấu ra vào cần	☒		
4	Cáp (xy lanh) nâng phụ	☒			18	Chân chống (dải xích)	☒		
5	Giăng cần	☒			19	Còi/chuông	☒		
6	Cáp (xy lanh) nâng cần	☒			20	Kết cấu kim loại, cần	☒		

7	Cơ cấu nâng chính	☒			21	Khung máy trục	☒		
8	TB bảo tốc độ gió	/	/		22	Phanh nâng phụ	☒		
9	Thiết bị kh.chế độ cao	☒			23	Phanh nâng cần	☒		
10	Thiết bị không chế góc nâng cần	☒			24	Thiết bị bảo tãm với và tải trọng tương ứng	☒		
11	Đổi trọng	☒			25	Hệ thống điều khiển	☒		
12	Cơ cấu di chuyển	☒			26	Hệ thống thủy lực	☒		
13	Phanh nâng chính	☒			27	Cơ cấu quay	☒		
14	Phanh di chuyển	☒			28	Phanh cơ cấu quay	☒		

C. Thử tải

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	K/đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng Q (tấn)	Tải thử tĩnh 1,25Q (tấn)	Tải thử động 1,1Q (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	☒		R= 3,2	120	150	132
2	Tầm với lớn nhất	☒		R= 44,0	2,5	3,125	2,75
3	Cần phụ	☒		R= 9,0/39,0 R= 16,0/44,5 R= 22,0/51,7	6,0/0,6 2,8/0,65 1,65/0,4	7,5/0,75 3,5/0,8 2,1/0,5	6,6/0,66 3,08/0,7 1,8/0,44
4	Chiều dài cần chính	☒		6,1m			
5	Độ ổn định	☒					

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú	TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	☒			6	Phanh cơ cấu quay	☒		
2	Phanh nâng tải	☒			7	Phanh di chuyển	☒		
3	Phanh nâng cần	☒			8	Chân chống (dải xích)	☒		
4	Th/bị chống quá tải (nếu có)	☒		1	9	Hệ thống thủy lực	☒		
5	Cáp nâng tải	☒			10	Hệ thống điều khiển	☒		

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
- Đã được dán tem kiểm định số: **B05865** Tại vị trí: Cabin
- Tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất móc chính/phụ là: **120,0/6,0 tấn, tương ứng với: R= 3,2/9,0 m**
- Các kiến nghị:
 - Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ thiết bị.
 - Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị.
 - Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải qui định.

Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Thời gian kiểm định lần sau: ngày **10 tháng 10 năm 2024**

Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): (Theo QTKĐ và yêu cầu cơ sở)

Biên bản đã được thông qua ngày **10 tháng 10 năm 2023** Tại hiện trường

Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản .

CƠ SỞ SỬ DỤNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Khánh

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hồ Thanh Phay

KIỂM ĐỊNH VIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

KIỂM ĐỊNH VIÊN

Hoàng Thanh Sơn

CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM

CHI CỤC ĐĂNG KÝ SỐ 6

Số (No): 00591/23-CC6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DỤNG TRONG KHAI THÁC SỬ DỤNG
(Inspection certificate of technical safety and environmental protection for used TCM)

Chủ sở hữu (Owner): **Công Ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai**

Địa chỉ (Address): **122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM.**

Tên XMCD: **Cần trục bánh lốp tay lái ngược**

Năm, nước sản xuất: **2004, Nhật**

Name of TCM

Production Year and Country

Nhãn hiệu (Trade mark): **TADANO**

Số loại (Model code): **TG1200**

Số khung: **K1500-510018**

Số động cơ: **8DC9-332368**

Biển đăng ký: **50LA-1319**

Chassis Number

Engine Number

Registration Number

Ký hiệu nhận dạng TB nâng:

Số quản lý phương tiện: **6102S-00023**

Lifting device Identification mark

Identification number

Số biên bản KT: **03365/23/B-CC6**

Nơi kiểm tra: **TP Hồ Chí Minh**

Ngày kiểm tra: **10/11/2023**

Inspection Report Number

Place of inspection

Date of inspection

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN (Major technical specifications)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): **38160 kg** Kích thước bao (Overall dimensions LxWxH): **15375x3400x4000 mm**

Vận tốc di chuyển lớn nhất: **40,0 km/h**

Loại động cơ: **4 kỳ, 8 xi lanh chữ V**

Maximum travelling speed

Engine type

Ký hiệu động cơ: **8DC9**

Loại nhiên liệu: **Diesel**

Engine model

Fuel

Công suất lớn nhất của động cơ/số vòng quay (Maximum engine output/rmp): **276,0/2200 kW/vòng/phút**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG (Special technical specifications)

Phân chuyển động của XMCD đã được kiểm tra và đạt chất lượng an toàn kỹ thuật theo các quy định hiện hành.

Movement system of TCM has been inspected and satisfied with the quality, technical safety requirements of the present regulations.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến hết ngày (This Certificate is valid until): **09/11/2024**

Ghi chú (Remarks): **- Xe này dùng để hoạt động trong phạm vi hẹp và không tham gia giao thông.**



TP Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2023

(day, month, year)

Đơn vị kiểm tra



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Sơn

No: GA - **0018937**

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, TP. Thủ Đức, TP.HCM
☎: (028) 665.66.008 CNATXD - 22.0004 Mã số kiểm định: 86/GCN - KĐ
✉: kiemdinhtuoc.vn@gmail.com Website: www.kiemdinhtuoc.vn

I. TỔ CHỨC SỬ DỤNG (Owner):

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ (Add): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH (Job Under)

Tên thiết bị (Device name): CẦN TRỤC BÁNH LỚP (BKS : 50LA-4609)
Loại/mã hiệu (Type/model): ATF100-5
Số khung (Frame No): 5RTPN7Y4090010
Số máy (Engine No): 94291200119030
Năm chế tạo (Manufacturing year): 2012
Nhà chế tạo (Manufacturer): ĐỨC

Đặc tính, thông số kỹ thuật (Basic technological parameters on):

- Tải trọng thiết kế (Design load): 110,0 tấn
- Tải trọng làm việc (Working load):
+ Trên móc chính (Main hook): 110,0 tấn/ 3,0 m; 0,5 tấn/ 46,0 m
+ Trên móc phụ (Auxiliary hook): 2,3 tấn/ 11,0 m; 0,55 tấn/ 38,0 m
- Tầm với cần chính; phụ (Radius): (3,0 ÷ 46,0) m; (11,0 ÷ 38,0) m
- Độ cao nâng chính/phụ (Lifting height): 51,0/ 81,1 m
- Vận tốc nâng (Lifting speed): 120,0 m/ph
- Vận tốc quay (Rotational speed): (0 ÷ 1,6) v/ph
- Mục đích sử dụng (Uses): Nâng hạ và di chuyển tải trọng

Địa điểm lắp đặt (Locations): Lưu động
Thiết bị đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số
(Has been periodically inspected to meet the requirements according to inspection report No):
10/231233/KĐATQT ngày (date) 28/03/2023.

Tem kiểm định số (Stamp No): A10234

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày (Expire date): 28/03/2024 (*)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày (date) 28/03/2023



Lê Thị Mai Ly

Được quét bằng Cam



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

Head office: 288/21 Dương Đình Hội,
P. Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức,
Tp. Hồ Chí Minh
☎ (028) 66.566.008
✉ kiemdinhtuoc.vn@gmail.com

ISO 9001:2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---ooOoo---

Website: www.kiemdinhtuoc.vn

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CẦN TRỤC BÁNH LỚP

Số: 10 231233 KĐATQT TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn Kiểm định viên số: 39/KĐV-LĐT BXH
2. Kỹ sư: Kiểm định viên số:
Thuộc tổ chức kiểm định: CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 86/GCN-KĐ
Đã tiến hành kiểm định: CẦN TRỤC BÁNH LỚP (BKS: 50LA-4609)
Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ (trụ sở chính của cơ sở): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM
Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt: Lưu động tại công trình
Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ 10-2016/BLĐT BXH; QCVN 7:2012/BLĐT BXH; TCVN 4244:2005;
Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1. Ông (Bà): Nguyễn Thanh Hoàng Chức vụ: Nhân viên
2. Ông (Bà): Chức vụ:

I - THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ:
- Mã hiệu: ATF100-5
- Số khung: 5RTPN7Y4090010
- Số máy: 94291200119030
- Năm chế tạo: 2012
- Nhà chế tạo: ĐỨC
- Trọng tải thiết kế: 110,0/ 2,3 tấn
- Vận tốc nâng: 120,0 m/ph
- Vận tốc quay: 1,6 v/ph
- Tầm với cần chính: 3,0 ÷ 46,0 m
- Cần phụ: Góc cần 5°
- Độ cao nâng móc thực tế / thiết kế: 51,0/ 81,0 m
- Trọng tải ở tầm với lớn nhất móc chính/ phụ: 0,5/ 0,55 tấn
- Công dụng: Nâng chuyển, bốc xếp vật tư thiết bị

II - HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH:
Lần đầu ☐; Định kỳ ☒; Bất thường ☐

III - KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH:

TT	Danh mục	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Lý lịch	☒		
2	Biên kiểm soát			50LA-4609

B - Kiểm tra bên ngoài; thử không tải:

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Móc chính/móc phụ	☒		
2	Cum puly	☒		
3	Cáp nâng chính	☒		
4	Cáp nâng phụ	☒		
5	Giàng cần	☒		
6	Cáp nâng cần	☒		
7	Cơ cấu nâng chính	☒		
15	TB báo tốc độ gió	☐		
TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
8	Cơ cấu nâng phụ	☒		
9	Cơ cấu nâng cần	☒		
10	Cơ cấu ra vào cần	☒		
11	Chân chống (xích)	☒		
12	Còi/chuông	☒		
13	Kết cấu kim loại, cần	☒		
14	Khung máy trục	☒		
22	Phanh nâng phụ	☒		

16	Thiết bị k.chế độ cao	☒			23	Phanh nâng cần	☒		
17	Thiết bị không chế góc nâng cần	☒			24	Thiết bị bảo tằm với và tải trọng tương ứng	☒		
18	Đôi trong	☒			25	Hệ thống điều khiển	☒		
19	Cơ cấu di chuyển	☒			26	Hệ thống thủy lực	☒		
20	Phanh nâng chính	☒			27	Cơ cấu quay	☒		
21	Phanh di chuyển	☒			28	Phanh cơ cấu quay	☒		

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	K/đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng (tấn)	Tải thử tĩnh (tấn)	Tải thử động (tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	☒		R= 3,0	110,0	137,5	121,0
2	Tầm với lớn nhất	☒		R= 46,0	0,5	0,625	0,55
3	Cần phụ	☒		R= 11,0/ 38,0	2,3/0,55	2,87/0,7	2,64/0,6
4	Chiều dài cần chính	☒					
5	Độ ổn định	☒					

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	☒		
2	Phanh nâng tải	☒		
3	Phanh nâng cần	☒		
4	Thiết bị chống quá tải (nếu có)	☐		
5	Cáp nâng tải	☒		
TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
6	Phanh cơ cấu quay	☒		
7	Phanh di chuyển	☒		
8	Chân chống (dài xích)	☒		
9	Hệ thống thủy lực	☒		
10	Hệ thống điều khiển	☒		

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số: A10234 Tại vị trí: Cần chính
3. Tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 110,0 tấn, tương ứng tầm với nhỏ nhất 3,0 m, cần phụ sức nâng max 2,3 tấn/ 11,0 m
4. Các kiến nghị:
- Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ thiết bị.
- Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị.
- Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải qui định
Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 28 tháng 3 năm 2024
Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): Thiết bị lưu động
Biên bản đã được thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2023
Tại: Tại đơn vị sử dụng
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

CƠ SỞ SỬ DỤNG (Ký tên và đóng dấu)
NGƯỜI CHỨNG KIẾN (Ký ghi rõ họ và tên)
KIỂM ĐỊNH VIÊN (Ký ghi rõ họ và tên)
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
GIÁM ĐỐC (Ký ghi rõ họ và tên)
NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH
HOÀNG THANH SƠN

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

CHỈ CỤC ĐĂNG KIỂM SỐ 6

Số (No): 00097/23-CC6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG TRONG KHAI THÁC SỬ DỤNG (Inspection certificate of technical safety and environmental protection for used TCM)

Chủ sở hữu (Owner): Công ty TNHH Tập Đoàn Khánh Mai
Địa chỉ (Address): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM.
Tên XMCD: Cần trục bánh lốp Năm, nước sản xuất: 2012. Đức
Name of TCM Production Year and Country
Nhãn hiệu (Trade mark): FAUN Số loại (Model code): ATF100-5
Số khung: WFN5RTPN7Y4090010 Số động cơ: 94291200119030 Biên đăng ký: 50LA-4609
Chassis Number Engine Number Registration Number
Ký hiệu nhận dạng TB nâng: SK: WFN5RTPN7Y4090010 Số quản lý phương tiện: CC1-HSB-00357
Lifting device identification mark Identification number
Số biên bản KT: 00800/23/B-CC6 Nơi kiểm tra: TP Hồ Chí Minh Ngày kiểm tra: 29/03/2023
Inspection Report Number Place of inspection Date of inspection

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN (Major technical specifications)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 60000 kg Kích thước bao (Overall dimensions LxWxH): 14648x2750x3804 mm
Vận tốc di chuyển lớn nhất: 80,0 km/h Loại động cơ: 4 kỳ, 8 xi lanh chữ V
Maximum travelling speed Engine type
Ký hiệu động cơ: OM502LA.11/5 Loại nhiên liệu: Diesel
Engine model Fuel
Công suất lớn nhất của động cơ/số vòng quay (Maximum engine output/rmp): 350,0/2000 kW/vòng/phút

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG (Special technical specifications)

Phản chuyển động của XMCD đã được kiểm tra và đạt chất lượng an toàn kỹ thuật theo các quy định hiện hành.
Movement system of TCM has been inspected and satisfied with the quality, technical safety requirements of the present regulations.
Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến hết ngày (This Certificate is valid until): 28/03/2024
Ghi chú (Remarks): - Xe này thuộc đối tượng của Thông tư 46/2015/TT-BGTVT. Khi tham gia giao thông phải xi cơ quan quản lý đường bộ.



GIÁM ĐỐC
Phạm Việt Phước

Nh: GA - 0013087

Được quét bằng Ca

Được quét bằng CamScanner

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6934/SLĐTBXH-VL-ATLĐ Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 4 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO
Sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

1. Tên tổ chức, cá nhân khai báo: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**

2. Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành

3. Điện thoại: 0938400700

4. Fax:

5. Email: info@khanhmai.vn

Đã khai báo sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo Phiếu khai báo do ông/bà Hồ Văn Thuận – Đại diện **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THI CÔNG CƠ GIỚI ANH HÒA** ký. (Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo được đính kèm).

Nơi nhận:
- CTY TNHH XD VÀ THI CÔNG CƠ GIỚI ANH HÒA;
- Lưu: VT, VL-ATLĐ (K).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Lê Như Trang

Thông tin chi tiết về máy, thiết bị khai báo sử dụng
h kèm Giấy xác nhận khai báo số /SLĐTBXH-VL-ATLĐ ngày 3 tháng 4 năm 2023)

TT	Tên thiết bị, số chế tạo	Địa chỉ lắp đặt / sử dụng	Số, ngày cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm định	Thông tin đơn vị kiểm định
1	CÀN TRỤC BÁNH LỚP (50LA-4609) -Mã hiệu: ATF100-5 -Số Khung: 5RTPN7Y4090010 -Số Máy: 94291200119030 -NCT: Đức -Năm chế tạo: 2012	Lưu động	10/231233/KĐATQT ngày cấp 28/03/2023	Cty CP Kiểm định An toàn Quốc Tế

BSH AN TOÀN ĐỂ PHÁT TRIỂN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN - HÀ NỘI
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐC: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 91 - Fax: 028 391 517 92 - Email: bsh.hcm@bshc.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM
Số: 017-13/23/LC/HD/0000068

Loại hình bảo hiểm : BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU

Người được bảo hiểm : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ : 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh..

Ngành nghề kinh doanh : Xây dựng, thi công công trình

Máy móc thiết bị được bảo hiểm : Xe càn trục bánh lốp Biển đăng ký 50LA-4609

Địa điểm bảo hiểm : Công trình trên lãnh thổ Việt Nam

Thời hạn bảo hiểm : Từ 12h00 Ngày 10/11/2023 đến 12h00 Ngày 10/02/2024

Phạm vi bảo hiểm : Bảo hiểm cho tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ, không lường trước được đối với máy móc thiết bị bảo hiểm gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

Luôn luôn với điều kiện là:

- Tổn thất không vi phạm vào các điểm/trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, và;
- Tất cả các khía cạnh khác phải tuân thủ điều kiện, điều khoản bảo hiểm được chỉ rõ tại mục Điều kiện, điều khoản bảo hiểm trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Điều kiện, điều khoản bảo hiểm : Quy tắc/ Điều khoản chính:
Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu ban hành theo Quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (**BSH-CPM**).

Các Điều khoản bổ sung và các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:

- Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;
- Điều khoản bồi thường tạm ứng;
- Điều khoản chi phí dọn dẹp hiện trường (50.000.000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất);
- Điều khoản về chi phí chữa cháy và đội chữa cháy (50.000.000 VND/mỗi và mọi vụ tổn thất);
- Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trực với, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm);
- Điều khoản loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sà lan, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;
- Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến;

1 BSH-CER-CPM

8. Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân;

9. Điều khoản loại trừ chất amiăng;

10. Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố;

11. Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;

12. Điều khoản loại trừ rủi ro rò rỉ, ô nhiễm và nhiễm bẩn;

13. Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm LMA 5394;

14. Điều khoản loại trừ rủi ro an ninh mạng;

15. Điều khoản loại trừ và giới hạn cầm vãn;

16. Điều khoản loại trừ ô nhiễm, hoạt tính và chất nổ của lắp ráp hạt nhân;

17. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác đã được chỉ rõ trong Quy tắc, điều khoản bảo hiểm đề cập trong Giấy chứng nhận bảo hiểm này.

Số tiền bảo hiểm :

Máy móc thiết bị	Số tiền bảo hiểm
Xe càn trục bánh lốp Nước sản xuất: Đức Nhân hiệu: FAUN Số Khung: N5RTPN7Y4090010 Số Động Cơ: 94291200119030 Biển đăng ký: 50LA-4609	500.000.000 VND
Tổng:	500.000.000 VND

Mức khấu trừ : 5% giá trị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố, tối thiểu: 10.000.000 VND

Phí bảo hiểm :
- Phí bảo hiểm: 800.000 VND
- Thuế GTGT: 80.000 VND
- **Tổng phí thanh toán: 880.000 VND**

Thanh toán phí : 08/12/2023

Người bảo hiểm : Tên Người bảo hiểm Tỷ lệ nhận
BSH TPHCM 100%

Lưu ý quan trọng : Các điều kiện, điều khoản, quy tắc, sửa đổi bổ sung, các giấy yêu cầu bảo hiểm, và các giấy yêu cầu sửa đổi bổ sung đính kèm là bộ phận cấu thành và không thể tách rời với Giấy chứng nhận bảo hiểm này.
Người được bảo hiểm cần đọc kỹ Giấy chứng nhận bảo hiểm này và gửi trả ngay lập tức cho Người bảo hiểm chính sửa nếu có sai sót.

Ngày 10/11/2023

CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Bình

2 BSH-CER-CPM

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY
Trụ sở: 288/21 Đường Đinh Hội, P. Tân Nhựt, Quận Bình Tân, TP. Thủ Đức, TP. HCM
☎: (028).665.66.008 ✉: kiemdinhuoc.vn@gmail.com Mã số kiểm định: 86/GCN - KĐ Website: www.kiemdinhuoc.vn

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP. HCM

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH
Tên đối tượng kiểm định: XE NÂNG NGƯỜI
Mã hiệu: SNORKEL TB85JDZ
Số khung: N/A
Số máy: 10410528
Năm chế tạo: 2007
Nhà sản xuất/nước sản xuất: SNORKEL - USA
Đặc tính, thông số kỹ thuật:
Trọng tải thiết kế: 227 kg
Tải trọng làm việc: ≤ 227 kg
Số người được phép làm việc: 02 người
Độ cao nâng sàn lớn nhất: 26,2 m
Độ cao làm việc lớn nhất: 28,2 m
Bán kính làm việc: 23,4 m
Vận tốc di chuyển: 1,1/4,8 km/h
Vận tốc nâng: 25,5 m/ph
Kích thước sàn công tác: 2440 x 910 x 1100 mm
Công dụng: Nâng người làm việc trên cao

Địa điểm lắp đặt: Di động
Đã được kiểm định Định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 19/225751/KĐATQT ngày 23 tháng 12 năm 2022(*)
Tem kiểm định số: A10286
Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến: 23/12/2023
TP. HCM, Ngày 23 tháng 12 năm 2022
KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
KIỂM ĐỊNH VIÊN
Hoàng Thanh Sơn

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo trì.

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
Head office: 288/21 Đường Đinh Hội Street, Tân Nhựt, Quận Bình Tân, TP. Thủ Đức, HCMC
☎ (028) 66.566.008 ; 0902 85 0708 ✉ kiemdinhuoc.vn@gmail.com Website: www.kiemdinhuoc.vn
ISO 9001:2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

TP. HCM, ngày 23 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN XE NÂNG NGƯỜI
Số: 19 225751 KĐATQT

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn Kiểm định viên số: 39/KĐV - LĐTBXH
1. Kỹ sư: Kiểm định viên số:

Thuộc tổ chức kiểm định: CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
Mã số tổ chức kiểm định: 86/GCN - KĐ
Đã tiến hành kiểm định: XE NÂNG NGƯỜI
Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ (trụ sở chính của cơ sở): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn TP Hồ Chí Minh
Địa chỉ (vị trí) lắp đặt: Di động
Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ 18-2016/BLĐTBXH;
Chứng kiến kiểm định và thống qua biên bản:
1. Ông (Bà): Chức vụ:
2. Ông (Bà): Chức vụ:

I- THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ
- Loại và mã hiệu: SNORKEL TB85JDZ - Độ nghiêng (độ dốc) làm việc lớn nhất: /.
- Số khung: N/A - Độ cao nâng sàn lớn nhất: 26,2 m
- Số máy: 10410528 - Độ cao làm việc lớn nhất: 28,2 m
- Năm chế tạo: 2007 - Vận tốc quay cần: 1,5 v/ph
- Nhà chế tạo: SNORKEL - USA - Bán kính làm việc lớn nhất: 23,4 m
- Vận tốc di chuyển: 1,1/4,8 km/h
- Số người được phép làm việc: 2,0 người - Kích thước sàn công tác
+ Sàn chính(DxRx): 2440 x 910 x 1100 mm
- Kiểu dẫn động: Điện + Sàn mở rộng(DxRx): /.
- Trọng tải nâng lớn nhất: 227 kg
+ Trên sàn chính: 02 người
+ Trên sàn mở rộng: / người
- Công dụng: Nâng người làm việc trên cao

II- HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH
Lần đầu ☐, định kỳ ☒, bất thường ☐

III- NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A- Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật:

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch máy trực	☒	☐	
2	Biên kiểm soát: /.	☒	☐	

B- Kiểm tra bên ngoài và thử không tải:

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Cửa ra, vào sàn công tác; khóa cửa	☒	☐	
2	Sàn công tác	☒	☐	
3	Cáp (xích; xi lanh) nâng chính	☒	☐	
4	Cáp (xích; xi lanh) nâng cần	☒	☐	
5	Cáp (xích; xi lanh) ra vào cần	☒	☐	
6	Bánh xe di chuyển	☒	☐	
7	Thiết bị khống chế góc quay	☒	☐	
8	Thiết bị khống chế độ cao	☒	☐	

TT	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
13	Kết cấu kim loại	☒	☐	
14	Lan can	☒	☐	
15	Hệ thống chân chống, đối trọng	☒	☐	
16	Cơ cấu nâng, hạ sàn công tác	☒	☐	
17	Cơ cấu nâng, hạ cần	☒	☐	
18	Cơ cấu ra vào cần	☒	☐	
19	Cơ cấu quay cần	☒	☐	
20	Cơ cấu di chuyển	☒	☐	

TT	Vị trí thử tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tải trọng SWL (kg)	Thử tải tĩnh 125% SWL (kg)	Thử tải động 110% SWL (kg)
1	Sàn công tác	☒	☐	227	283	250
2	Sàn mở rộng	☐	☐			
3	Thiết bị khống chế quá tải	☐	☐			
4	Hệ thống cứu hộ	☒	☐			
5	Độ ổn định	☒	☐			

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
9	Kết cấu kim loại	☒	☐	
10	Hệ thống chân chống, đối trọng	☒	☐	
11	Hệ thống thủy lực	☒	☐	
12	Hệ thống điều khiển	☒	☐	
13	Hệ thống an toàn	☒	☐	
14	Hệ thống dẫn động	☒	☐	
15	Hệ thống cứu hộ	☒	☐	

IV- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Xe nâng người được kiểm định có kết quả: Đạt ☒; Không đạt ☐
tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với:
- Tải trọng nâng lớn nhất trên sàn công tác: 227 kg.
- Số người được phép làm việc trên sàn công tác: 2,0 người
2. Xe nâng người đã được dán tem kiểm định số: A10286 Tại vị trí: Tủ điện điều khiển
3. Các kiến nghị:
+ Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo dưỡng, sửa chữa thay thế đến, còi, nhon bị hỏng, thay thế lốp bị mòn.
+ Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị.
+ Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải trọng qui định.
+ Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V- THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 23 tháng 12 năm 2023.
Biên bản đã được thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2022 Tại: Đơn vị sử dụng
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

CHỦ CƠ SỞ
Cam kết thực hiện đầy đủ, đúng hạn các kiến nghị (ký tên và đóng dấu)

NGƯỜI THAM GIA CHỨNG KIẾN
(kỳ, ghi rõ họ, tên)
1/
2/

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(kỳ, ghi rõ họ, tên)
KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ
KIỂM ĐỊNH VIÊN
Hoàng Thanh Sơn

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

BSH An toàn để phát triển	CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Đ/c: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 028 391 517 90, Fax: 028 391 517 92, Web: http://www.bshc.com.vn GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU Số: 017-13/22/03.LC/HD/00147
Giấy chứng nhận bảo hiểm này được cấp căn cứ theo:	
Hợp đồng bảo hiểm số:	017-13/22/03.LC/HD/00147 Ngày: 20/12/2022
Công ty cấp bảo hiểm:	CTY BẢO HIỂM BSH TP.HCM Ngày: 20/12/2022
Cán bộ khai thác:	Nguyễn Việt Vũ Phòng: KD08
Người được bảo hiểm:	CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ:	122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Ba Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
Máy móc thiết bị được bảo hiểm:	01 Xe nâng người tự hành; Mã hiệu: Snorkel TB85JDZ; Số chế tạo: SM: 10410528; Năm chế tạo: 2007; Nhà chế tạo: USA.
Tổng giá trị máy móc thiết bị được bảo hiểm:	300.000.000 VND
Địa điểm/ phạm vi hoạt động được bảo hiểm:	Tại các công trình trên Lãnh thổ Việt Nam.
Thời hạn bảo hiểm:	Từ: 10h00 Ngày 20/12/2022 Đến: 10h00 Ngày 20/12/2023
Tổng số tiền bảo hiểm:	300.000.000 VND (Chỉ tiết theo Danh mục tài sản đính kèm)
Phí bảo hiểm:	900.000 VND
Thuế GTGT:	90.000 VND
Tổng phí bảo hiểm:	990.000 VND
Mức khấu trừ/sự cố:	5% giá trị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố, tối thiểu: 10.000.000 đồng
Điều khoản bảo hiểm:	Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu (BSH-CPM) ban hành kèm theo quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội.
Điều khoản bổ sung:	Tên điều khoản/Mã hiệu Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến; Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân; Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố;

BSH-CER.-CPM Trang 1

BSH An toàn để phát triển	CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Đ/c: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 028 391 517 90, Fax: 028 391 517 92, Web: http://www.bshc.com.vn GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU Số: 017-13/22/03.LC/HD/00147		
Điều khoản loại trừ rủi ro ô nhiễm, nhiễm bẩn;			
Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;			
Điều khoản loại trừ chất ami-ăng;			
Loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sà lan, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;			
Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;			
Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trực vớt, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm)			
Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm LMA 5394			
Điều khoản loại trừ rủi ro trong không gian mạng			
Các loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác: được quy định tại Quy tắc bảo hiểm nếu tại mục 3.1 ở trên.			
Điều khoản thanh toán:	Kỳ thanh toán	Ngày đến hạn	Tổng phí thanh toán (bao gồm VAT)
	1 Kỳ	31/12/2022	990.000 VND
	Tổng cộng		990.000 VND
Người bảo hiểm:	Tên người bảo hiểm	Tỷ lệ	
	CTY BẢO HIỂM BSH TP.HCM	100%	
Lưu ý quan trọng:	Các điều kiện, điều khoản, quy tắc, sửa đổi bổ sung, các giấy yêu cầu bảo hiểm, và các giấy yêu cầu sửa đổi bổ sung đính kèm là bộ phận cấu thành và không thể tách rời với Giấy chứng nhận bảo hiểm này. Người được bảo hiểm cần đọc kỹ Giấy chứng nhận bảo hiểm này và gửi trả ngay lập tức cho BSH chính sửa nếu có sai sót.		
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN-HÀ NỘI CÔNG TY BẢO HIỂM BSH TP HỒ CHÍ MINH			
GIÁM ĐỐC  Lê Thanh Bình			
			
BSH-CER.-CPM Trang 2			

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ

INTERNATIONAL INSPECTION SAFETY JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: 288/21 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, TP. Thủ Đức, TP.HCM

☎: (028).665.66.008

CNATXD - 22.0004

Mã số kiểm định: 86/GCN - KĐ

✉: kiemdinhtuocquoc.vn@gmail.com

Website: www.kiemdinhtuocquoc.vn

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Diêm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH

- Tên đối tượng kiểm định: XE NÂNG NGƯỜI GENIE
- Loại và mã hiệu: GENIE Z60/34
- Số chế tạo/Số khung: Z60-2490
- Năm chế tạo: 2010
- Nhà sản xuất/nước sản xuất: USA
- Đặc tính, thông số kỹ thuật:
 - Trọng tải thiết kế: 227 kg
 - Số người được phép trên sàn: ≤ 227 kg
 - Độ cao nâng sàn lớn nhất: 18,1 m
 - Bán kính làm việc: 10,67 m
 - Vận tốc di chuyển: 4,8 km/h
 - Kích thước sàn công tác: 0,91x2,44x1,05 m
 - Công dụng: Nâng người làm việc trên cao

Địa điểm lắp đặt: Di động

Đã được kiểm định định kỳ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 19/225068/ KĐATQT ngày 25 tháng 10 năm 2022

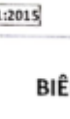
Tem kiểm định số: A10054

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 25/10/2023

TP.HCM, Ngày 25 tháng 10 năm 2022

Lê Thị Mai Lý

(*) Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản.



**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN QUỐC TẾ**

Head office: 288/21 Đường Đinh Hải Street,
Tang Nhon Phù B Ward, Tp. Thủ Đức, HCMC
(028) 66.566.008;
✉ kien dinh quoc te.vn@gmail.com
Website: www.kiemdinhquoc te.vn

ISO 9001:2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---ooOoo---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2022

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN XE NÂNG NGƯỜI

Số :	19	225068	KDATQT
------	----	--------	--------

Chúng tôi gồm:

1. Kỹ sư: Hoàng Thanh Sơn

2. Kỹ sư:

Kiểm định viên số: 39/KĐV - LĐTĐXH

Kiểm định viên số:

Thuộc tổ chức kiểm định: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN QUỐC TẾ**

Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định: 86/GCN-KĐ

Đã tiến hành kiểm định: **XE NÂNG NGƯỜI GENIE**

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI**

Địa chỉ (trụ sở chính của cơ sở): 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Ba Đông, huyện Hóc Môn, Tp.HCM

Địa chỉ (vị trí) lắp đặt: Di động

Quy trình kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ 18-2016/BLĐTĐXH;

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1. Ông (Bà):

2. Ông (Bà):

Chức vụ:

Chức vụ:

I- THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ

- Loại và mã hiệu : GENIE Z60/34
- Số chế tạo/Số khung: Z60-2490
- Năm chế tạo : 2010
- Chế tạo : USA
- Vận tốc nâng : 12,5 m/ph
- Số người được phép làm việc : 02 người
- Kiểu dẫn động : DIESEL
- Trọng tải nâng lớn nhất trên sàn chính: 227 kg
- + Trên sàn chính : 02 người
- + Trên sàn mở rộng : ./ người

- Độ nghiêng (độ dốc) làm việc lớn nhất : 3°
- Độ cao nâng sàn lớn nhất : 18,1 m
- Độ cao làm việc lớn nhất : 20,1 m
- Vận tốc quay cần : ./ v/ph
- Bán kính làm việc lớn nhất : 10,67 m
- Vận tốc di chuyển: 4,8 km/h
- Kích thước sân công tác
- + Sân chính (DxDxC): 0,91 x 2,44 x 1,05 m
- + Sân mở rộng (DxDxC): ./.
- Công dụng : Nâng người làm việc trên cao

II- HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐, định kỳ ☒, bất thường ☐

III-NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A- Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật:

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch máy trực	☒	☐	
2	Biên kiểm soát: ./.			

B- Kiểm tra bên ngoài và thử không tải:

T	Cơ cấu; bộ phận	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Cửa ra, vào sân công tác; khóa cửa	☒	☐	
2	Sàn công tác (Sàn mở rộng)	☒	☐	
3	Cáp (xích; xi lanh) nâng chính	☒	☐	
4	Cáp (xích, xi lanh) nâng cần	☒	☐	
5	Cáp (xích, xi lanh) ra vào cần	☒	☐	
6	Bánh xe di chuyển	☒	☐	
7	Thiết bị khống chế góc quay	☐	☐	
8	Thiết bị khống chế độ cao	☐	☐	

9	Thiết bị cảnh báo: Đèn âm hiệu...	☒	☐		
10	Thiết bị chống quá tải	☐	☐		
11	Hệ thống cứu hộ	☒	☐		
12	Hệ thống dẫn động	☒	☐		

21	Cơ cấu chuyển hướng	☒	☐		
22	Hệ thống thủy lực	☒	☐		
23	Hệ thống điều khiển	☒	☐		

C. Thử tải:

TT	Vị trí thử tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tải trọng SWL (kg)	Thử tải tĩnh 125% SWL (kg)	Thử tải động 110% SWL (kg)
1	Sàn công tác	☒	☐	227	283,75	249,7
2	Sàn mở rộng	☐	☐			
3	Thiết bị khống chế quá tải	☒	☐			
4	Hệ thống cứu hộ	☒	☐			
5	Độ ổn định	☒	☐			

T T	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
1	Sàn công tác (Sàn mở rộng)	☒	☐	
2	Cơ cấu nâng, hạ sàn công tác	☒	☐	
3	Cơ cấu nâng, hạ cần	☒	☐	
4	Cơ cấu ra cần	☒	☐	
5	Cơ cấu quay cần	☒	☐	
6	Cơ cấu di chuyển	☒	☐	
7	Cơ cấu chuyển hướng	☒	☐	
8	Cơ cấu chống quá tải	☐	☐	

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	K/đạt	Ghi chú
9	Kết cấu kim loại	☒	☐	
10	Hệ thống chân chống, đối trọng	☒	☐	
11	Hệ thống thủy lực	☒	☐	
12	Hệ thống điều khiển	☒	☐	
13	Hệ thống an toàn	☒	☐	
14	Hệ thống dẫn động	☒	☐	
15	Hệ thống cứu hộ	☒	☐	

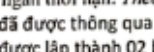
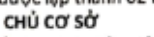
IV- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Xe nâng người được kiểm định có kết quả: Đạt ☒; Không đạt ☐
 tại thời điểm kiểm định thiết bị đủ điều kiện hoạt động với :
 - Tải trọng nâng lớn nhất trên sàn công tác : 227 kg.
 - Số người được phép làm việc trên sàn công tác : 2,0 người

2. Xe nâng người đã được dán tem kiểm định số: A10054 Tại vị trí: Tủ điện điều khiển

3. Các kiến nghị:

- + Đơn vị sử dụng phải tuân thủ nghiêm túc các tiêu chuẩn, qui định an toàn sử dụng thiết bị và thực hiện đầy đủ các chế độ bảo dưỡng, sửa chữa thay thế đèn, còi, nhạn bị hỏng, thay thế lốp bị mòn.
- + Định kỳ sát hạch kiểm tra kiến thức an toàn đối với công nhân vận hành thiết bị, Theo nghị định 44/2016/NĐ - CP
- + Tuyệt đối không để thiết bị hoạt động quá tải trọng qui định.
- + Thời hạn thực hiện kiến nghị: Sau khi kiểm định

V- THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH	
Thời gian kiểm định lần sau: ngày 25 tháng 10 năm 2023	
Lý do rút ngắn thời hạn: Theo QTKĐ	
Biên bản đã được thông qua ngày 25 tháng 10 năm 2022 . Tại: Hiện trường	
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.	
CHỦ CƠ SỞ Cam kết thực hiện đầy đủ, đúng hạn các kiểm nghiệm (kỳ tên và đóng dấu)	NGƯỜI THAM GIA CHỨNG KIẾN (kỳ, ghi rõ họ, tên)
  GIÁM ĐỐC Nguyễn Đình Khánh	  KIỂM ĐỊNH VIÊN Hoàng Thanh Sơn

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



An toàn để phát triển

CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Đ/c: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 90, Fax: 028 391 517 92, Web: <http://www.bshc.com.vn>
GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU
Số: 017-13/22/03.LC/HD/00145

Giấy chứng nhận bảo hiểm này được cấp căn cứ theo:

Hợp đồng bảo hiểm số: 017-13/22/03.LC/HD/00145 Ngày: 19/12/2022

Công ty cấp bảo hiểm: CTY BẢO HIỂM BSH TP.HCM Ngày: 19/12/2022

Cán bộ khai thác: Nguyễn Việt Vũ Phòng: KD&B

Người được bảo hiểm: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Ba Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Máy móc thiết bị được bảo hiểm: 01 Xe nâng người tự hành; Mã hiệu: Genie Z80/34; Số chế tạo: SK: Z80-2490; Năm chế tạo: 2010; Nhà chế tạo: USA.

Tổng giá trị máy móc thiết bị được bảo hiểm: 300.000.000 VND

Địa điểm/ phạm vi hoạt động được bảo hiểm: Tại các công trình trên cạn trong Lãnh thổ Việt Nam.

Thời hạn bảo hiểm: Từ: 12h00 Ngày 19/12/2022
Đến: 12h00 Ngày 19/12/2023

Tổng số tiền bảo hiểm: 300.000.000 VND
(Chỉ tiết theo Danh mục tài sản đính kèm)

Phí bảo hiểm: 900.000 VND

Thuế GTGT: 90.000 VND

Tổng phí bảo hiểm: 990.000 VND

Mức khấu trừ/sự cố: 5% giá trị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố, tối thiểu: 10.000.000 đồng

Điều khoản bảo hiểm: Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc thiết bị chủ thầu (BSH-CPM) ban hành kèm theo quyết định số 109/2017/QĐ-BSH-QLNV II ngày 16/01/2017 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội.

Điều khoản bổ sung: Tên điều khoản/Mã hiệu
Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh và nội chiến;
Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử hạt nhân;
Điều khoản loại trừ rủi ro khủng bố;



An toàn để phát triển

CÔNG TY BẢO HIỂM BSH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Đ/c: 37 Kỳ Con, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: 028 391 517 90, Fax: 028 391 517 92, Web: <http://www.bshc.com.vn>
GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU
Số: 017-13/22/03.LC/HD/00145

Điều khoản loại trừ rủi ro ô nhiễm, nhiễm bẩn;

Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;

Điều khoản loại trừ chất ami-ăng;

Loại trừ tổn thất đối với máy móc thiết bị đặt trên sà lan, tàu thuyền và hoạt động trong hầm ngầm;

Điều khoản bảo hiểm máy móc thiết bị theo giá trị thực tế;

Điều khoản áp dụng hạn mức bảo hiểm cho chi phí trục vớt, cứu hộ (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VND/ mỗi và mọi vụ tổn thất trong toàn bộ thời gian bảo hiểm)

Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm LMA 5394

Điều khoản loại trừ rủi ro trong không gian mạng

Các loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác: được quy định tại Quy tắc bảo hiểm nêu tại mục 3.1 ở trên.

Điều khoản thanh toán:	Kỳ thanh toán	Ngày đến hạn	Tổng phí thanh toán (bao gồm VAT)
	1 Kỳ	31/12/2022	990.000 VND
	Tổng cộng		990.000 VND

Người bảo hiểm:	Tên người bảo hiểm	Tỷ lệ
	CTY BẢO HIỂM BSH TP.HCM	100%

Lưu ý quan trọng: Các điều kiện, điều khoản, quy tắc, sửa đổi bổ sung, các giấy yêu cầu bảo hiểm, và các giấy yêu cầu sửa đổi bổ sung đính kèm là bộ phận cấu thành và không thể tách rời với Giấy chứng nhận bảo hiểm này.
Người được bảo hiểm cần đọc kỹ Giấy chứng nhận bảo hiểm này và gửi trả ngay lập tức cho BSH chính sửa nếu có sai sót.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN-HÀ NỘI
CÔNG TY BẢO HIỂM BSH TP HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Bình

NĂNG LỰC THIẾT BỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN VN
ĐC: 113 Đường 28, KP3, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM
ĐT: (028) 6260 2181 - Fax: (028) 6260 2171
Số đăng ký chứng nhận: 39/GCN-KĐ, CNATXD-18.0008

I. Cơ sở (Client): CTY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Trụ sở (Add): 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM

II. Đối tượng (Object): CÁN TRỤC BÁNH XÍCH

❖ Mã hiệu (Code): SUMITOMO SC500
❖ Năm chế tạo (Date): 2002
❖ Số chế tạo (Serial Number): SK: SC050-0039; SM: H06C TB31913
❖ Nhà chế tạo (Manufacturer): Nhật Bản
❖ Đặc tính kỹ thuật (Technical Properties):
↓ Tải trọng thiết kế (Design Load): 50 Tấn
↓ Tải trọng làm việc ở tầm với lớn nhất (Working Load Of Boom Range, Max): 2.0T/17.0m
↓ Tải trọng làm việc ở tầm với nhỏ nhất (Working Load Of Boom Range, Min): 30T/4.0m
↓ Vận tốc nâng (Hoisting speed): 55/110 m/ph
↓ Chiều cao nâng móc (Hoist height): 16.4 m
↓ Tầm với (Boom Range): (4.0÷17.0)m
↓ Công dụng (Value): nâng chuyển tải

Lắp đặt tại (Ins): lưu động theo công trình
Đã được kiểm định kỹ đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 1556/10/KĐ/KTAT ngày 05 tháng 10 năm 2021 (*)
Tem kiểm định số (Verification stamp N°): 1556
Giấy chứng nhận kết quả kiểm định có hiệu lực đến ngày: 05/10/2022
(Certificate of inspection results to the effective date)
Tp.HCM, ngày 05 tháng 10 năm 2021

Thái Ngọc Tùng
(*) với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các qui định về sử dụng và bảo quản

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CP KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN VN
ISO 9001:2008 TP.HCM, ngày 05 tháng 10 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN CÁN TRỤC BÁNH XÍCH
Số: 1556/10/KĐ/KTAT
(Bản ghi chép hiện trường số: 1556/GCHT)

Chúng tôi gồm:
1. Kỹ sư: Hoàng Văn Quyền - Chức danh: Kiểm định viên - Số hiệu: 283/KĐV-LĐTBXH
2. Kỹ sư: Lê Xuân Bình - Chức danh: Kiểm định viên - Số hiệu: 284/KĐV-LĐTBXH

Thuộc: CÔNG TY CP KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN VN
Số đăng ký chứng nhận: 39/GCN-KĐ
Đã tiến hành kiểm định: CÁN TRỤC BÁNH XÍCH
Của: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Trụ sở chính: 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, Tp.HCM
Lắp đặt tại: lưu động theo công trình
Quy trình, tiêu chuẩn áp dụng: QTKĐ: 10- 2016/BLĐTBXH
Chứng kiến việc kiểm định và thông qua biên bản có:

1. Ông (Bà): - Chức vụ:
2. Ông (Bà): - Chức vụ:

I. THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ:

- Mã hiệu: SUMITOMO SC500	- Vận tốc quay: 2.5 v/ph
- Số chế tạo: SK: SC050-0039; SM: H06C TB31913	- Vận tốc di chuyển máy trục: 2.1 km/h
- Năm chế tạo: 2002	- Tầm với: (4.0÷17.0) m
- Nhà chế tạo: Nhật Bản	- Độ cao nâng móc (chính/phụ): 16.4 m
- Tải trọng thiết kế: 50 Tấn	- Tải trọng ở tầm với lớn nhất: 2.0 t/17 m
- Tải trọng sử dụng: 30 Tấn	- Tải trọng ở tầm với nhỏ nhất: 30 t/4.0 m
- Vận tốc nâng: 55 /110m/ph	- Công dụng: nâng chuyển tải

II. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH:
Lần đầu: ☐ định kỳ: ☒ bất thường: ☐
(Lý do kiểm định bất thường:))

III. NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

A. Kiểm tra hồ sơ kỹ thuật

TT	Danh mục	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Lý lịch máy trục	☒	☐	

B. Kiểm tra bên ngoài và thử không tải

TT	Cơ cấu, bộ phận	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Móc chính/phụ	☒	☐	
2	Cụm puli	☒	☐	
3	Cáp nâng chính	☒	☐	
4	Cáp nâng phụ	☒	☐	

TT	Hạng mục kiểm tra	Đạt	Không đạt	Ghi chú
15	T/b bảo tốc độ gió	☐	☐	
16	T/b khống chế độ cao	☒	☐	
17	T/b khống chế góc nâng cần	☒	☐	
18	Đối trọng	☒	☐	

ĐC: Số 113 Đường 28, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân - ĐT: 08 62602181- Fax: (08) 62602171-62602332

5	Giằng cần	☒	☐		
6	Cáp nâng cần	☒	☐		
7	Cơ cấu nâng chính	☒	☐		
8	Cơ cấu nâng phụ	☒	☐		
9	Cơ cấu nâng cần	☒	☐		
10	Đèn chiếu sáng	☒	☐		
11	Dãi xích	☒	☐		
12	Còi (chuông)	☒	☐		
13	Kết cấu kim loại	☒	☐		
14	Khung máy trục	☒	☐		
19	Cơ cấu di chuyển	☒	☐		
20	Phanh nâng chính	☒	☐		
21	Phanh nâng phụ	☒	☐		
22	Phanh nâng cần	☒	☐		
23	Phanh di chuyển	☒	☐		
24	T/b bảo tầm với và tải trọng tương ứng	☒	☐		
25	Hệ thống điều khiển	☒	☐		
26	Hệ thống thủy lực	☒	☐		
27	Kiểm tra toàn hệ thống	☒	☐		

C. Thử tải

TT	Vị trí treo tải và kết quả thử	Đạt	Không đạt	Tầm với (m)	Trọng tải tương ứng (Tấn)	Thử tải tĩnh (Tấn)	Thử tải động (Tấn)
1	Tầm với nhỏ nhất	☒	☐	4.0	30	37.5	33
2	Tầm với lớn nhất	☒	☐	16.4	2.0	2.5	2.2
3	Cần phụ	☐	☐				
4	Chiều dài cần chính	☒	☐				
5	Độ ổn định	☒	☐				

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Kết cấu kim loại	☒	☐	
2	Phanh nâng tải	☒	☐	
3	Phanh nâng cần	☒	☐	
4	T/b chống quá tải (nếu có)	☐	☐	
5	Cáp nâng tải	☒	☐	

TT	Đánh giá kết quả	Đạt	Không đạt	Ghi chú
6	Phanh cơ cấu quay	☒	☐	
7	Phanh di chuyển	☒	☐	
8	Dãi xích	☒	☐	
9	Hệ thống thủy lực	☒	☐	
10	Hệ thống điều khiển	☒	☐	

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
1. Thiết bị được kiểm định có kết quả: Đạt ☒ Không đạt ☐
2. Đã được dán tem kiểm định số 1556... tại cabin điều khiển
3. Đủ điều kiện hoạt động với trọng tải lớn nhất là: 30 tấn, tương ứng tầm với 4.0 m.
4. Các kiến nghị:
Thời hạn thực hiện kiến nghị:

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH
Kiểm định định kỳ: ngày 05 tháng 10 năm 2022
Lý do rút ngắn thời hạn kiểm định (nếu có): //
Biên bản đã được thông qua ngày 05 tháng 10 năm 2021
Tại: hiện trường
Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./

ĐƠN VI SỬ DỤNG: NGƯỜI THAM DỰ:
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Kiểm định viên: Hoàng Văn Quyền
Số: 283/KĐV-LĐTBXH

ĐC: Số 113 Đường 28, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân - ĐT: 08 62602181- Fax: (08) 62602171-62602332

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM XUÂN THÀNH
CÔNG TY BẢO HIỂM XUÂN THÀNH SÀI GÒN
Địa chỉ: Tầng 1-2, Tòa nhà số 69 Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 - 028) 3559 3737 Fax: (84 - 028) 3559 3636
Mã số thuế: 0104345961-011/ Email: Saigon@xti.com.vn/ Web: www.xti.com.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN
BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ CHỦ THẦU
Số: 94/21/HD-020203/011-03

Người được bảo hiểm: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI
Địa chỉ: 122 Quốc lộ 22, ấp Đồng Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp. HCM
Đối tượng được bảo hiểm: 01 Cán trục bánh xích 50 tấn, mã hiệu SUMITOMOSCS500; SK: SC050-0039; SM: H06CTB31913; Năm chế tạo: 2002; Nhà sản xuất: Nhật Bản
Địa điểm được bảo hiểm: tại các công trình trên Lãnh thổ Việt Nam.
Quyền lợi được bảo hiểm: Bảo hiểm cho các máy móc, thiết bị đối với những tổn thất trực tiếp về vật chất bất ngờ, không lường trước được do mọi nguyên nhân ngoài những điểm loại trừ được quy định trong Quy tắc bảo hiểm máy móc và thiết bị của chủ thầu và những thỏa thuận riêng trong hợp đồng bảo hiểm này.
Thời hạn bảo hiểm: Từ 08h00 ngày 08/07/2021 đến 08h00 ngày 08/07/2022.
Số tiền bảo hiểm: 300.000.000 VND.
Điều kiện bảo hiểm: Theo Quy tắc bảo hiểm máy móc và thiết bị của chủ thầu ban hành kèm theo Quyết định số 261/2020/QĐ-XTI-QLNV ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành cùng với các điều khoản bổ sung theo Hợp đồng.
Mức miễn thường có khấu trừ: 5% giá trị tổn thất, tối thiểu 10.000.000 VND/mỗi vụ tổn thất.
Tỷ lệ phí bảo hiểm: 0,3% (bao gồm thuế GTGT)
Phí bảo hiểm: 818.182 VND
Thuế GTGT: 81.818 VND
Tổng phí bảo hiểm: 900.000 VND

Cấp tại: XTI Sài Gòn
Ngày cấp 07/07/2021

CÔNG TY BẢO HIỂM XUÂN THÀNH SÀI GÒN
GIÁM ĐỐC
Đặng Việt Hà

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Kato 50 tấn và 100 tấn lắp đặt bồn chứa khí CO2

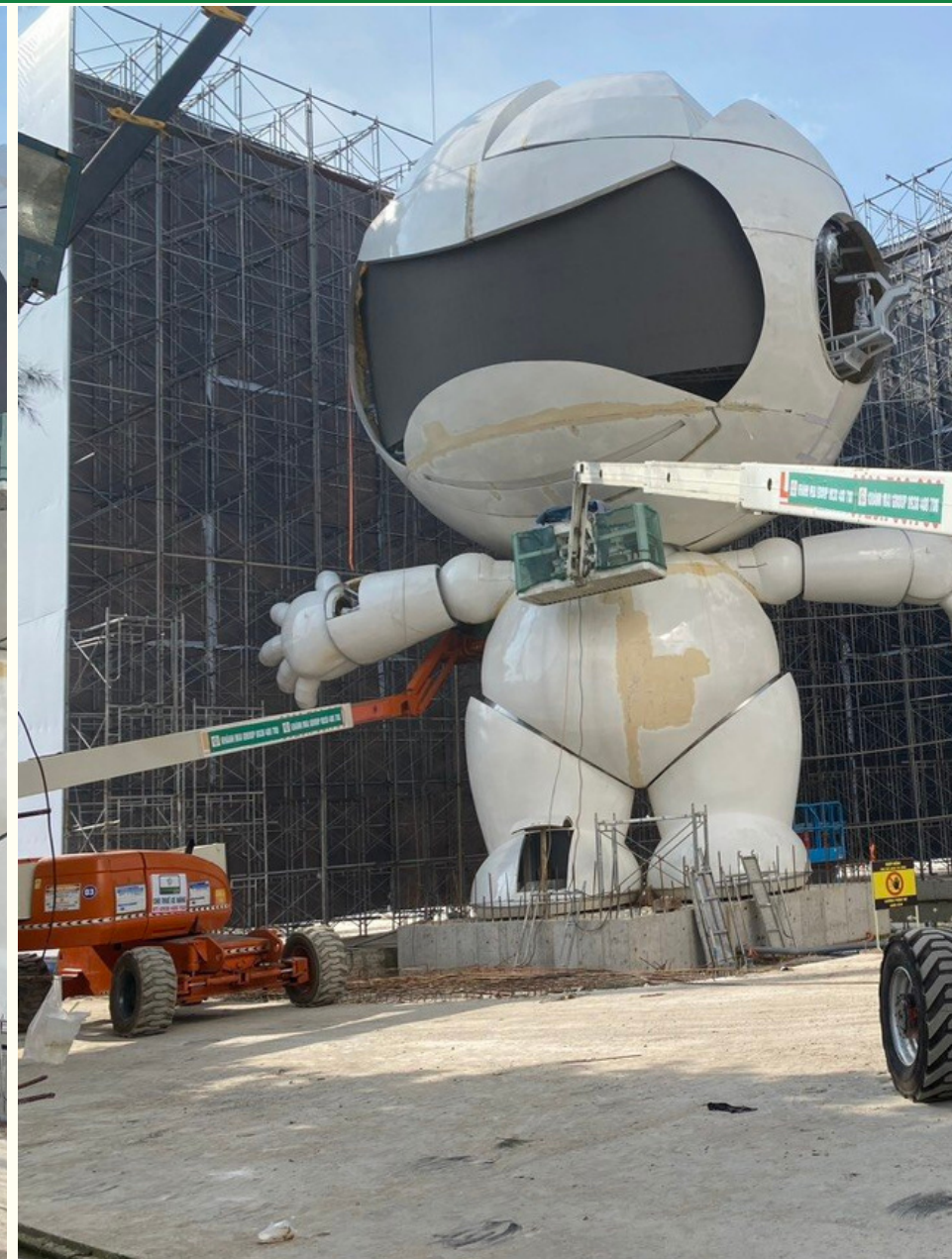
Cẩu thùng nâng hạ và vận chuyển hàng hoá

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Đóng gói vận chuyển silo đến công trình bằng xe cẩu, lắp đặt thiết bị vào vị trí sử dụng

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Dùng xe nâng người để lắp ráp robot, công trình Emart Phan Huy Ích - Gò Vấp

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Xe boomlift thi công lắp đặt công trình

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Nâng hạ hàng hoá, máy móc thiết bị ở bến cảng

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Nâng hạ hàng hoá, máy móc thiết bị công nghiệp

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Nâng hạ hàng hoá, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng

MỘT SỐ DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Nâng hạ hàng hoá, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

Số : 2405/22/HĐVC/ĐT-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.

Hôm nay, ngày 10 tháng 6 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐẠT THÀNH

Đại diện ông : NGUYỄN CHÍ HIẾU Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ : Số 14/3 đường Xuân Thới Sơn 18, ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.

Điện thoại : (028) 3595 1283

MST : 0309884749

Bên B: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện Ông: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Chức vụ: Giám đốc

Trụ sở : MP 27/3 Trường Chinh, KP2,Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM

Điện thoại : 1900 561 206 Fax: (028)35921138

MST : 0313966962

Mail : info@khanhmai.vn

Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa do bên A chỉ định với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Lộ trình vận chuyển và cước vận chuyển:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (Vnd)
1	Vận chuyển từ kho Sawaco (Số 60B đường Lê Lợi- Xã Tân Thới Nhì) đến kho Nhà máy Cấp nước Thủ Đức (Đường Lê Văn Chí – Đối diện Cổng B trường ĐH Sư phạm kỹ thuật)	Ông	1.000	400.000	400.000.000
TỔNG					400.000.000
THUẾ VAT 8%					36.000.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					436.000.000

(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi sáu triệu đồng./.)

- Tiến độ vận chuyển: trong vòng 15 ngày kể từ ngày bên A thông báo cho bên B (không bao gồm Thứ bảy, Chủ nhật).

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chia làm 2 đợt

- Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B trước 30% sau khi ký hợp đồng.
- Đợt 2: Sau khi vận chuyển xong, các bên cùng phối hợp xác nhận khối lượng thực tế vận chuyển. Bên B sẽ xuất hóa đơn VAT cho bên A và Bên A tiến hành thanh toán đầy đủ phần còn lại cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B thì sau 7 ngày tính từ ngày xuất hóa đơn thì bên A phải chịu thêm lãi suất 1% trên tổng hóa đơn (1 ngày)

2.3. Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo trước bên A.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A tại địa điểm theo điều 1 và đảm bảo đúng thời gian, tiến độ giao hàng. Nếu tiến độ chậm không đúng như cam kết, chủ đầu tư phạt bên A thì bên A sẽ phạt lại bên B tương đương.
- Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển và lái xe trong suốt quá trình vận chuyển.
- Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời gian vận chuyển bên A do phương tiện vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do các nguyên nhân khác thì bên B phải có biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường cho bên A theo thỏa thuận giữa hai bên, theo giá trị thị trường tại thời điểm.
- Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của bên A.
- Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B (nếu có). Thông báo trước 24 giờ cho bên B để bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới địa điểm bên A quy định đúng lịch.
- Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
- Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển đã cung cấp cho bên B. Nếu có phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp cho bên A thì bên A sẽ chịu thêm chi phí phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bồi sung điều khoản nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi bên A thanh toán hết khối lượng thực hiện của hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
ĐẠT THÀNH
NGUYỄN CHÍ HIẾU

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN
KHÁNH MAI
NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

Số : 2505/2022/02/HĐVC/ĐT-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.
Hôm nay, ngày 27 tháng 05 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐẠT THÀNH

Đại diện ông : NGUYỄN CHÍ HIẾU Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ : Số 14/3 đường Xuân Thới Sơn 18, ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM.

Điện thoại : (028) 3595 1283

MST : 0309884749

Bên B : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện Ông: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Chức vụ: Giám đốc

Trụ sở : MP 27/3 Trường Chinh, KP2, Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM

Điện thoại : 1900 561 206 Fax: (028)35921138

MST : 0313966962

Mail : info@khanhmai.vn

Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển ống gang D800 phục vụ thi công Gói thầu XL1: “Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp đoạn từ Lê Văn Khương đến Sông Sài Gòn” thuộc dự án “Lắp đặt tuyến ống cấp 1 đường Xuyên Á – Tô Ngọc Vân, Quận 12, Thủ Đức (từ Lê Văn Khương đến Kha Vạn Cân)” với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Lộ trình vận chuyển và cước vận chuyển:

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Vnd)	Thành tiền (Vnd)
1	Vận chuyển từ kho Cty Waseco (cuối đường Xuân Thới Sơn 20C – Xã Xuân Thới Sơn) đến công trình lắp đặt ống cấp nước trên Quốc lộ 1 (từ Ngã tư ga đến cầu Bình Phước)	Ống	292	300.000	87.600.000
TỔNG					87.600.000
THUẾ VAT 8%					7.008.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					94.608.000

(Bằng chữ: Chín mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn đồng./.)

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chia làm 2 đợt

- Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B trước 30% sau khi ký hợp đồng.
- Đợt 2: Sau khi vận chuyển xong, các bên cùng phối hợp xác nhận khối lượng. Bên B sẽ xuất hóa đơn VAT cho bên A và Bên A tiến hành thanh toán đầy đủ phần còn lại cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B thì sau 7 ngày tính từ ngày xuất hóa đơn thì bên A phải chịu thêm lãi suất 1% trên tổng hóa đơn (1 ngày)

2.3. Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo trước bên A.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A tại địa điểm theo điều 1 và đảm bảo đúng thời gian giao hàng.
2. Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển và lái xe trong suốt quá trình vận chuyển.
3. Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời gian vận chuyển bên A do phương tiện vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do các nguyên nhân khác thì bên B phải có biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường cho bên A theo thỏa thuận giữa hai bên, theo giá trị thị trường tại thời điểm.
4. Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của bên A.
5. Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B (nếu có). Thông báo trước 24 giờ cho bên B để bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới địa điểm bên A quy định đúng lịch.
2. Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
3. Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển đã cung cấp cho bên B. Nếu có phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp cho bên A thì bên A sẽ chịu thêm chi phí phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bổ sung điều khoản nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
NGUYỄN CHÍ HIẾU

ĐẠI DIỆN BÊN B
NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC GIAO NHẬN, NÂNG HẠ VÀ VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ

Số: 02/2023/HĐNT-KM

- Căn cứ vào Bộ Luật Thương Mại nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã được Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2006).

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã được Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2006).

- Căn cứ vào các Văn Bản, Nghị Định hướng dẫn thực hiện.

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ, nhu cầu và khả năng của hai bên

Hợp đồng nguyên tắc giao nhận, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa này được lập ngày 04 tháng 01 năm 2023 giữa:

BÊN MUA: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ : MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế : 0313966962

Tài khoản số : 222008079 tại ngân hàng TMCP Á Châu- chi nhánh An Sương

Đại diện theo pháp luật : **NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH**

Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty

(Sau đây gọi là “**Bên A**”)

BÊN BÁN: CÔNG TY TNHH TMDV CHO THUÊ KHO BÃI VÀ VẬN CHUYỂN TIẾT KIỂM 24H

Địa chỉ : 11A Lý Đạo Thành, Phường 16, Quận 8, TP Hồ Chí Minh..

Mã số thuế : 0317334795

Tài khoản số : 441.441.456 Tại ACB CN Bình Tây- TP.HCM

Đại diện theo pháp luật : **QUÁCH TIÊU TÚ**

Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty

(Sau đây gọi là “**Bên B**”)

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp Đồng Nguyên Tắc Giao Nhận Vận Chuyển Hàng Hóa, bốc xếp hàng hóa và thuê thiết bị vận chuyển (sau đây gọi tắt là “**Hợp Đồng**”) với các điều khoản và điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1: PHẠM VI DỊCH VỤ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1.1 Bên A và Bên B đồng ý ký hợp đồng nguyên tắc này, nhằm làm căn cứ thống nhất chung cho tất cả các lần giao nhận, bốc dỡ, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa và thực hiện các dịch vụ theo yêu cầu của Bên A đối với từng lô hàng cụ thể.

1.2 Thời hạn Hợp đồng: từ ngày 04 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 11 năm 2023. Sau khi kết thúc thời hạn trên, nếu không có bất kỳ tranh chấp nào giữa hai bên, Hợp đồng này xem như được thanh lý.

ĐIỀU 2: THÔNG TIN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Bên A có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về hàng hóa cho Bên B.

ĐIỀU 3: CHỨNG TỪ HÀNG HÓA

3.1 Bên B phải đảm bảo việc tuân thủ nghiêm ngặt những quy định riêng biệt của từng nhà máy (địa điểm giao hàng) khi thực hiện việc vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa đến theo yêu cầu của Bên A như: tuân thủ nội quy lao động, nội quy nhà máy, đảm bảo về trang phục bảo hộ... đúng quy định.

3.2 Bên B phải chịu mọi trách nhiệm bồi thường cho Bên A đối với tất cả rủi ro, thiệt hại và chi phí phát sinh nếu như Bên A đã giao đầy đủ các giấy tờ cần thiết về Hàng Hóa kèm theo Hàng Hóa cho Bên B giữ mà Bên B vì bất cứ lý do gì đã không mang kèm theo trên đường vận chuyển dẫn đến hậu quả bất lợi, phát sinh thiệt hại cho Bên A.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ

- Giá thuê thiết bị và vận chuyển: Giá được tính theo thời điểm thi công thực tế của Bên A.

ĐIỀU 5: THANH TOÁN

- Bên B xuất hóa đơn cho Bên A : Theo từng thời điểm thi công theo yêu cầu của Bên A.

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các nghĩa vụ theo qui định của Hợp đồng này.

- Thanh toán đầy đủ đúng hạn cho Bên B theo quy định của Hợp đồng.

- Cam kết rằng hàng hóa vận chuyển là hàng hóa được phép lưu thông tại Việt Nam.

- Trong quá trình giao nhận, bốc dỡ, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa nếu xảy ra mất mát, hư hỏng, thiệt hại về hàng hóa (do lỗi của Bên B) thì Bên B phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại và mất mát đó cho Bên A.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ theo đúng các nội dung, yêu cầu theo qui định tại báo giá và tại Hợp Đồng này.

- Thực hiện hợp đồng một cách chuyên nghiệp, nghiêm túc. Trường hợp nếu có bất kỳ hành vi vi phạm nào của Bên B khiến cho hàng hóa và việc vận chuyển hàng hóa bị chậm trễ hoặc gặp trở ngại, khó khăn, Bên A có quyền thuê một bên khác thực hiện Hợp đồng này, các chi phí phát sinh liên quan đến hành vi vi phạm trên của Bên B sẽ do Bên B chi trả cho Bên A.

- Phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại, tổn thất, mất mát hoặc hư hỏng hàng hóa nếu sự việc đó xảy ra trong thời hạn, trong phạm vi trách nhiệm và do lỗi của Bên B theo qui định của pháp luật.

- Phương tiện của Bên B phải đạt yêu cầu về kỹ thuật theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Bên A, phải có đầy đủ giấy tờ đăng ký, mua bảo hiểm, chứng chỉ an toàn và các giấy phép khác theo quy định của Nhà nước. Phương tiện phải đảm bảo sức tải và vận hành theo sơ đồ tải và đặc tính kỹ thuật của Phương tiện. Bên B có trách nhiệm cung cấp đầy đủ phương tiện phù hợp với yêu cầu an toàn và có trách nhiệm cung cấp các giấy tờ nói trên khi Bên A yêu cầu.

ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hai Bên cam kết hợp tác giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai Bên thông qua thương lượng, hoà giải trên cơ sở tuân thủ nghiêm chỉnh các cam kết trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi phát sinh, các Bên cần thông báo cho nhau biết trong thời gian sớm nhất có thể và tích cực tổ chức bàn bạc, giải quyết trên tinh thần bình đẳng, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau, hai Bên đều có lợi. Trong trường hợp hai Bên không tự giải quyết được, tranh chấp phát sinh giữa hai Bên sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Phán quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là quyết định cuối cùng mà hai Bên phải tuân thủ. Án phí sẽ do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký Hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi hay bổ sung nào cho Hợp đồng này đều phải được chấp thuận bằng văn bản của cả hai Bên.

Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý sau khi hai Bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình được quy định tại Hợp đồng này.

Hợp đồng được áp dụng theo đúng luật pháp hiện hành.

Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản Tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY
TNHH TẬP ĐOÀN
KHÁNH MAI
NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH
TMDV CHO THUÊ
KHO BÃI VÀ VẬN CHUYỂN
TIẾT KIỂM 24H
QUÁCH TIÊU TÚ

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC GIAO NHẬN, NÂNG HẠ VÀ VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ

Số: 05/2022/HĐNT-KM

- Căn cứ vào Bộ Luật Thương Mại nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã được Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2006).

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã được Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2006).

- Căn cứ vào các Văn Bản, Nghị Định hướng dẫn thực hiện.

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ, nhu cầu và khả năng của hai bên

Hợp đồng nguyên tắc giao nhận, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa này được lập ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa:

BÊN MUA: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ : MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất,
Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế : 0313966962

Tài khoản số : 222008079 tại ngân hàng TMCP Á Châu- chi nhánh An Sương

Đại diện theo pháp luật : NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty

(Sau đây gọi là "**Bên A**")

BÊN BÁN: CÔNG TY TNHH DV VẬN TẢI- XĂNG DẦU VÀ KHO BÃI NGỌC PHÁT

Địa chỉ : Số 11 Nguyễn Huy Tưởng - Phường 6 - Quận Bình Thạnh - TP
Hồ Chí Minh.

Mã số thuế : 0317582607

Tài khoản số : 131.131.456 Ngân hàng ACB - CN PHÚ THỌ - TP.HCM

Đại diện theo pháp luật : TRẦN THỊ NGỌC

Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty

(Sau đây gọi là "**Bên B**")

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp Đồng Nguyên Tắc Giao Nhận Vận Chuyển Hàng Hóa, bốc xếp hàng hóa và thuê thiết bị vận chuyển (sau đây gọi tắt là "**Hợp Đồng**") với các điều khoản và điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1: PHẠM VI DỊCH VỤ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1.1 Bên A và Bên B đồng ý ký hợp đồng nguyên tắc này, nhằm làm căn cứ thống nhất chung cho tất cả các lần giao nhận, bốc dỡ, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa và thực hiện các dịch vụ theo yêu cầu của Bên A đối với từng lô hàng cụ thể.

1.2 Thời hạn Hợp đồng: từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2023. Sau khi kết thúc thời hạn trên, nếu không có bất kỳ tranh chấp nào giữa hai bên, Hợp đồng này xem như được thanh lý.

ĐIỀU 2: THÔNG TIN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Bên A có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về hàng hóa cho Bên B.

ĐIỀU 3: CHỨNG TỪ HÀNG HÓA

3.1 Bên B phải đảm bảo việc tuân thủ nghiêm ngặt những quy định riêng biệt của từng nhà máy (địa điểm giao hàng) khi thực hiện việc vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa đến theo yêu cầu của Bên A như: tuân thủ nội quy lao động, nội quy nhà máy, đảm bảo về trang phục bảo hộ... đúng quy định.

3.2 Bên B phải chịu mọi trách nhiệm bồi thường cho Bên A đối với tất cả rủi ro, thiệt hại và chi phí phát sinh nếu như Bên A đã giao đầy đủ các giấy tờ cần thiết về Hàng Hóa kèm theo Hàng Hóa cho Bên B giữ mà Bên B vì bất cứ lý do gì đã không mang kèm theo trên đường vận chuyển dẫn đến hậu quả bất lợi, phát sinh thiệt hại cho Bên A.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ

- Giá thuê thiết bị và vận chuyển: Giá được tính theo thời điểm thi công thực tế của Bên A.

ĐIỀU 5: THANH TOÁN

- Bên B xuất hóa đơn cho Bên A : Theo từng thời điểm thi công theo yêu cầu của Bên A.

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các nghĩa vụ theo qui định của Hợp đồng này.
- Thanh toán đầy đủ đúng hạn cho Bên B theo quy định của Hợp đồng.
- Cam kết rằng hàng hóa vận chuyển là hàng hóa được phép lưu thông tại Việt Nam.

- Trong quá trình giao nhận, bốc dỡ, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa nếu xảy ra mất mát, hư hỏng, thiệt hại về hàng hóa (do lỗi của Bên B) thì Bên B phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại và mất mát đó cho Bên A.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ theo đúng các nội dung, yêu cầu theo qui định tại báo giá và tại Hợp Đồng này.
- Thực hiện hợp đồng một cách chuyên nghiệp, nghiêm túc. Trường hợp nếu có bất kỳ hành vi vi phạm nào của Bên B khiến cho hàng hóa và việc vận chuyển hàng hóa bị chậm trễ hoặc gặp trở ngại, khó khăn, Bên A có quyền thuê một bên khác thực hiện Hợp đồng này, các chi phí phát sinh liên quan đến hành vi vi phạm trên của Bên B sẽ do Bên B chi trả cho Bên A.
- Phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại, tổn thất, mất mát hoặc hư hỏng hàng hóa nếu sự việc đó xảy ra trong thời hạn, trong phạm vi trách nhiệm và do lỗi của Bên B theo qui định của pháp luật.
- Phương tiện của Bên B phải đạt yêu cầu về kỹ thuật theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Bên A, phải có đầy đủ giấy tờ đăng ký, mua bảo hiểm, chứng chỉ an toàn và các giấy phép khác theo quy định của Nhà nước. Phương tiện phải đảm bảo sức tải và vận hành theo sơ đồ tải và đặc tính kỹ thuật của Phương tiện. Bên B có trách nhiệm cung cấp đầy đủ phương tiện phù hợp với yêu cầu an toàn và có trách nhiệm cung cấp các giấy tờ nói trên khi Bên A yêu cầu.

ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hai Bên cam kết hợp tác giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai Bên thông qua thương lượng, hoà giải trên cơ sở tuân thủ nghiêm chỉnh các cam kết trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện Hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi phát sinh, các Bên cần thông báo cho nhau biết trong thời gian sớm nhất có thể và tích cực tổ chức bàn bạc, giải quyết trên tinh thần bình đẳng, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau, hai Bên đều có lợi. Trong trường hợp hai Bên không tự giải quyết được, tranh chấp phát sinh giữa hai Bên sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Phán quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh là quyết định cuối cùng mà hai Bên phải tuân thủ. Án phí sẽ do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký Hợp đồng. Mọi sự thay đổi hay bổ sung nào cho Hợp đồng này đều phải được chấp thuận bằng văn bản của cả hai Bên.

Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý sau khi hai Bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình được quy định tại Hợp đồng này.

Hợp đồng được áp dụng theo đúng luật pháp hiện hành.

Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản Tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.


NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH


TRẦN THỊ NGỌC

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN Số : 1008/2022/01 - HĐVC/PH-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.
Hôm nay, ngày 10 tháng 08 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG PHƯƠNG HOÀNG

Đại diện Bà : NGUYỄN THỊ PHƯỢNG Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 80 Đường Tam Thôn Hiệp, Ấp An Nghĩa, Xã An Thới Đông, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 0934732489
MST : 0314066403

Bên B : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện Ông: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Chức vụ: Giám đốc
Trụ sở : MP 27/3 Trường Chinh, KP2, Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM
Điện thoại : 1900 561 206 Fax: (028)35921138
MST : 0313966962
Mail : info@khanhmai.vn
Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển ống gang D800 phục vụ thi công Gói thầu XL1: “Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp đoạn từ Lê Văn Khương đến Sông Sài Gòn” thuộc dự án “Lắp đặt tuyến ống cấp 1 đường Xuyên Á – Tô Ngọc Vân, Quận 12, Thủ Đức (từ Lê Văn Khương đến Kha Vạn Cân)” với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Lộ trình vận chuyển và cước vận chuyển:

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (Vnd)
1	Vận chuyển từ kho Hóc môn (cuối đường Xuân Thới Sơn 20C – Xã Xuân Thới Sơn) đến công trình lắp đặt ống cấp nước trên Quốc lộ 1 (từ Ngã tư ga đến cầu Bình Phước)	Ông	300	400.000	120.000.000
TỔNG					120.000.000
THUẾ VAT 8%					9.600.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					129.600.000

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn./.)

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Thời hạn thanh toán: Chia làm 4 đợt * 30.000.000/đợt (ba mươi triệu đồng chẵn /đợt)
 - Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B trước 30.000.000 (ba mươi triệu đồng chẵn) sau khi ký hợp đồng.
 - Đợt 2 và đợt 3 : Sau khi bên B xuất hóa VAT Đợt 1 thì bên A thanh toán tạm ứng tiếp theo. Thanh toán mỗi đợt 30.000.000 (ba mươi triệu đồng chẵn)
 - Đợt cuối : Sau khi vận chuyển xong, các bên cùng phối hợp xác nhận khối lượng. Bên B sẽ xuất hóa đơn VAT cho bên A và Bên A tiến hành thanh toán đầy đủ phần còn lại cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B thì sau 7 ngày tính từ ngày xuất hóa đơn thì bên A phải chịu thêm lãi suất 1% trên tổng hóa đơn (1 ngày)
- Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo trước bên A.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A tại địa điểm theo điều 1 và đảm bảo đúng thời gian giao hàng.
- Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển và lái xe trong suốt quá trình vận chuyển.
- Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời gian vận chuyển bên A do phương tiện vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do các nguyên nhân khác thì bên B phải có

biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường cho bên A theo thỏa thuận giữa hai bên, theo giá trị thị trường tại thời điểm.

- Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của bên A.
- Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B (nếu có). Thông báo trước 24 giờ cho bên B để bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới địa điểm bên A quy định đúng lịch.
- Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
- Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển đã cung cấp cho bên B. Nếu có phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp cho bên A thì bên A sẽ chịu thêm chi phí phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bồi sung điều khoản nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Giám đốc
Nguyễn Thị Phượng

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc
Nguyễn Đình Khánh

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 0706/2022/ HDKT/TH-KM

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH 11 đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày 07 tháng 06 năm 2022, tại CTY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Bên A: CÔNG TY TNHH TUẦN HOÀN

Đại diện là: Ông NGUYỄN DUY TÙNG Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại: 028 62552240

Địa chỉ: 567/48/6 Đường Lê Văn Khương, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM

Tài khoản: 0741137708106 tại ngân hàng MB – CN Tây Sài Gòn

Mã số thuế: 0311475214

2. Bên B: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện là ông: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Chức vụ: Giám Đốc

Điện thoại: 0283.5921138

Fax:

Địa chỉ: MP27/3 Trường Chinh, Kp2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM

Tài khoản: 222008079 ACB – PGD TÂN CHÁNH HIỆP – TP.HCM

Mã số thuế: 0313966962

Sau khi bàn bạc và thống nhất, hai bên đồng ý ký kết hợp vận chuyển hàng hóa với các điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung công việc và địa điểm giao hàng

-Bên A đồng ý thuê, Bên B đồng ý nhận vận chuyển hàng hoá từ TP HCM đến KonTum với nội dung như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Chi phí Vận chuyển, cầu nâng hạ 01 đầu từ Q12 Tp.HCM đến Kon Tum	Trọn gói	1	320.000.000	320.000.000
TỔNG CỘNG					320.000.000
V.A.T 8%					25.600.000
TỔNG GIÁ TRỊ THANH TOÁN					345.600.000

(Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi lăm triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn./.)

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT.
- Địa điểm giao hàng: CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH KON TUM, địa chỉ: Lô C5+C6, khu công nghiệp Hòa Bình, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Hàng hóa : Danh mục kèm theo (đã kiểm tra thực tế)

Số TT	TÊN CHI TIẾT	số lượng	Đơn vị tính
A	CYCLON	10	chi tiết
.01	Ông Trụ đầu ra Cyclon 1a -D2134* 2251 mmD (có miệng vuông)	1	cái
.02	Ông Trụ trong Cyclon 1b -có Nắp D2134* 3800 mmD	1	cái
.03	Ông Trụ Cyclon 2 - D4785* 3004 mmD (có miệng vuông)	1	ống
.04	Ông Trụ Cyclon 3- D4785* 3396 mmD (phủ bì 4785mm - cắt đôi)	2	vành cong
.05	Phễu côn 4-D4216-3500*1459mmD(cắt 2 ống thành 4 vành)	2	vành cong
.06	Phễu côn 5-D2225-3500*2600mmD(cắt 2 ống thành 4 vành)	2	vành cong
.07	Phễu côn 6-D2225-1083*2330mmD	1	ống côn
.08	Bản mã khung cyclon.	4	tấm
B	LÒ ĐÓT	7	chi tiết
.01	Thân Trụ dưới lò đốt D 4624*2600 mmD(vít tải max:6270mm) 1-2-3	1	cái
.02	Thân trên trên lò đốt D 4624*3423 mmD-4	1	cái
.03	Nắp lò đốt D4642*465mmH (lắp chung thốt đầu lò khi chờ)-5	1	cái
.04	Ông khói lò đốt (có chạc 3) : D560*4500mmD-6	1	ống
.05	Nắp ống thải lò đốt : D1328 * 3215 mmD -7	1	cái
.06	Ông Trụ bê tông chạc 3 đầu ra lò đốt : D1328*1328*4500mmD-8	1	ống
.07	Ông Trụ bê tông chạc 3 đầu ra lò đốt : D1836*1125*2500mmD-9	1	ống

C	TRỐNG SẤY	9	chi tiết
.01	Trống sấy 1- D4200*2880 mm	1	cục
.02	Trống sấy 2- D4320*3020 mm	1	cục
.03	Trống sấy 3- D4200*3020 mm	1	cục
.04	Trống sấy 4- D4200*3020 mm	1	cục
.05	Trống sấy 5- D4320*3020 mm	1	cục
.06	Trống sấy 6- D4200*3020 mm	1	cục
.07	Nắp tầng sấy đỏ bê tông D 3200 mm*2500 mm (có ống vuông)	1	cái
.08	Khung đỡ con lăn trống sấy : 300*660* 4600 mm.	2	cây
.09	Bản mã khung đỡ trống sấy.: 16*850*4650mm	2	tấm
D	QUẠT SẤY LY TÂM CIR 15	3	chi tiết
.01	Quạt sấy 15- 315 kw : 2440*4420*2880 mmC	1	cái
.02	Hộp Gôm vào quạt 15 : 2000*2000*700 mm	1	cái
.03	Phễu hộp vuông : 4460*3800*5220 mmD	1	cái
.04	Chụp hút 4000*3000*990 mm	4	miếng
A	ÔNG KHỎI THẢI- ÔNG RA QUẠT- 36 m		
.01	Đổi : 2133*1075 - D 1277mmx 770 mm D	1	cái
.02	Ông D 1227 x L= 3004 mm D	7	ống
.03	Ông D 1277 *L = 2710mmD	1	ống
.04	Chân ống D 1227 *3300mm	1	ống
.05	Chạc 3 D 1227*922*1657 mmD	1	ống
.06	Chân ống D 1227 *3000mm+ Đế 10* D 1981 mm	1	cái
.07	Van D 1227 *500mmD	1	cái
.08	Nối mềm chịu nhiệt 600 độ	10	mét
.09	Van chữ nhật 2000*	1	cái
.10	Tấm đế bản mã	1	tấm
A	ÔNG HỒI GIÓ D922 mm- 10 mét		
.01	Chạc 3 - D 1836*922*2500 mmD	1	cái
.02	Ông D922*2176+ Co 30 độ	1	cái
.03	Van D 922 *844 mm.	1	cái
.04	Ông nối mềm D 922	1	cái
.05	Ông D 922*3040 mm	1	cái
.06	Ông D 922*3040 mm	1	cái
A	ÔNG VÀO SẤY D1537 mm- 06 mét		
.01	Chạc 3 - D 1837*922*2500 mmD	1	cái
.02	Ông D1537*1500+ Co 30 độ .	1	cái
.03	Co 90 độ - D 1537mm	1	cái
.04	Ông D1537*2054 mm	1	cái
.05	Ông gắn nối mềm D1537 * 610 mm.	2	cái
A	ÔNG RA SẤY VÀO CYCLON - D1537 mm- 10 mét		
.01	Đổi : 2133*1075 - D 1277mmx 770 mm D	1	cái
.02	Co 90 độ - D 1277mm	3	cái
.03	Ông D1277*2621 mm	1	cái
.04	Chụp hút 4000*3000*990 mm	1	cái

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Điều 2. Phương thức giao nhận hàng

2.1. Trước khi Bên B đưa phương tiện đến nhận hàng, Bên A cấp cho Bên B các thông số kỹ thuật của máy để Bên B bố trí xe phù hợp vận chuyển.

2.2. Sau khi máy lên phương tiện vận chuyển, hai bên lập biên bản giao nhận để Bên B vận chuyển hàng từ TP Hồ Chí Minh đến KonTum.

2.3. Khi Bên B bàn giao hàng cho Bên A tại KonTum, hai bên ký vào biên bản giao nhận trên cơ sở đối chiếu với khối lượng, tình trạng của Biên bản đã giao nhận tại TP Hồ Chí Minh của phương tiện vận chuyển. Nếu có sự mất mát, hư hỏng trong quá trình vận chuyển thì Bên B phải có trách nhiệm bồi thường cho Bên A (quy định tại Khoản 4.2, Điều 4 hợp đồng này).

Điều 3. Phương thức thanh toán

3.1. Bên A sẽ tạm ứng cho bên B đợt 1 với số tiền là : **150.000.000 đ** (Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn./.) sau khi hợp đồng được ký kết

- Số tiền còn lại là: **195.600.000 đ** (Một trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng)
Bên A sẽ thanh toán cho Bên B sau khi bên B vận chuyển đầy đủ hàng hoá đến đúng địa điểm trong hợp đồng và Bên A nhận được hóa đơn GTGT của Bên B trong thời gian 07 ngày làm việc

3.2. Hồ sơ thanh toán: Sau khi bên B nhận được tiền và hạ hàng 03 ngày, bên B cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán cho bên A bao gồm:

- Biên bản giao nhận hàng;
- Biên bản xác nhận khối lượng và giá trị hàng vận chuyển;
- Hóa đơn giá trị gia tăng 8%

3.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của các bên

4.1. Quyền và trách nhiệm của Bên A

- Thông báo kế hoạch vận chuyển hàng cho Bên B, cử người phối hợp với Bên B kiểm tra, xác nhận khối lượng, tình trạng hàng hóa; ký biên bản giao nhận với Bên B.
- Đảm bảo thủ tục pháp lý của thiết bị giao vận chuyển.
- Sau khi bên B vận chuyển hàng hoá đến đúng địa điểm trong hợp đồng thì Bên A kiểm tra khối lượng, tình trạng hàng vận chuyển, phối hợp Bên B ký biên bản để nhận lại hàng.

- Nếu hàng hóa bị mất mát, hư hỏng trong quá trình vận chuyển thì có quyền yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại.

- Thanh toán cho bên B theo đúng điều khoản hợp đồng.

4.2. Quyền và trách nhiệm của Bên B

- Ngay sau khi nhận được thông báo của bên A, bên B nhanh chóng tổ chức, kiểm tra, bố trí phương tiện phù hợp để vận chuyển hàng từ TP HCM về KonTum bảo đảm an toàn.

- Chịu trách nhiệm chằng buộc hàng hóa trên phương tiện đảm bảo an toàn và không để xảy ra hư hỏng hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển.

- Chịu trách nhiệm về mặt pháp lý trên tuyến đường vận chuyển.

- Chịu toàn bộ chi phí nhiên liệu, phí cầu đường, quá tải, quá khổ và các chi phí phát sinh trên tuyến đường vận chuyển.

- Trường hợp hàng hoá bị mất mát, hư hỏng, tổn thất do các sự cố trong quá trình vận chuyển thì bên B chịu trách nhiệm bồi thường cho bên A trong vòng 07 ngày theo giá thị trường của hàng hoá thiết bị đã qua sử dụng tại thời điểm bị thiệt hại.

- Xuất hoá đơn GTGT cho bên A.

Điều 5. Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng. Nếu có vướng mắc phải cùng nhau thương lượng bàn bạc giải quyết. Mọi sửa đổi phải có sự thống nhất của hai bên bằng văn bản. Trong trường hợp hai bên không tự giải quyết được sẽ chuyển vụ việc đến Tòa án kinh tế có thẩm quyền giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng hai bên phải thi hành, án phí do bên thua kiện chịu.

- Sau khi bên B đã hoàn tất việc vận chuyển hàng hóa cho Bên A và Bên A đã thanh toán đầy đủ theo qui định trong hợp đồng cho Bên B thì hợp đồng tự thanh lý.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
TUẤN HOÀ
Nguyễn Duy Tùng

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNNH TẬP ĐOÀN
KHÁNH MAI
Nguyễn Đình Khánh

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG XẾP DỠ & VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ

Số: 01/2022/HĐXDVC/SL – KM

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự 2015;
- Căn cứ Luật Thương Mại 2005 và các văn bản pháp luật khác có liên quan của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ vào sự thỏa thuận của hai bên.

Hợp đồng này được lập vào ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại Văn phòng Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics, giữa các bên:

1. Bên sử dụng dịch vụ: CÔNG TY TNHH MTV SOTRANS LOGISTICS

Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.6268.5858
Số tài khoản: 1401.0001.536.058 Ngân hàng: BIDV – CN Sài Gòn
Mã số thuế: 3603739903
Người đại diện PL: **Ông ĐẶNG VŨ THÀNH** Chức danh: **Tổng Giám đốc**
Đơn vị thực hiện **Khởi kho**
Người đại diện **Ông VŨ VĂN HIẾU** Chức danh: **Giám đốc**

(Sau đây gọi tắt là “Bên A”)

2. Bên cung cấp dịch vụ: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ: MP27/3 Trường Trinh, KP.2, P. Tân Thới Nhất, Quận 12, HCM
Điện thoại: 028.359 21138 Fax: _____
Số tài khoản: 222008079 Ngân hàng: ACB – CN An Sương
Mã số thuế: 0313966962
Người đại diện: **Ông. NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH**
Chức vụ: **Giám đốc**

(Sau đây gọi tắt là “Bên B”)

Sau khi thoả thuận hai bên nhất trí ký hợp đồng dịch vụ xếp dỡ và vận chuyển hàng hoá theo các điều khoản và điều kiện được quy định dưới đây:

ĐIỀU 1. PHẠM VI DỊCH VỤ

- Bên A đồng ý thuê và bên B đồng ý cung cấp dịch vụ xếp dỡ, vận chuyển hàng hoá theo nhu cầu của Bên A, cụ thể như sau:
 - Loại hàng : Tất cả loại hàng trong kho Bên A
 - Quy cách : Tất cả quy cách đối với từng hàng hóa trong kho Bên A
 - Sản lượng thực hiện : Theo sản lượng thực hiện thực tế được xác nhận bởi 02 Bên.
 - Nơi thực hiện dịch vụ: Tất cả các kho của Bên
 - Thời gian thực hiện : sẽ được thỏa thuận giữa 02 bên khi phát sinh dịch vụ.
- Thời hạn hợp đồng: Từ ngày **01/3/2022** đến hết ngày **31/12/2022**.

ĐIỀU 2. GIÁ DỊCH VỤ

Mức giá cho việc thực hiện và hoàn tất các Dịch Vụ quy định tại Điều 1 của Hợp Đồng này sẽ được quy định như sau:

- Phí bốc xếp đảo hàng: **22.500 đồng/tấn**
- Phí trung chuyển: **20.000 đồng/tấn.**

Lưu ý:

- Các đơn giá sẽ chưa bao gồm VAT.
- Các đơn giá bốc xếp/vận chuyển sẽ có thể thay đổi tùy theo thời điểm Bên A yêu cầu dịch vụ dựa trên sự biến động của thị trường, nhiên liệu.

ĐIỀU 3. THANH TOÁN

- Sau khi hoàn lô hàng theo yêu cầu. Bên B có trách nhiệm phát hành hóa đơn phí dịch vụ bốc xếp, vận chuyển hàng hoá trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày 02 bên thống nhất bảng kê xác nhận sản lượng thực tế trong tháng đã thực hiện. Bên A thanh toán cho bên B bằng chuyển khoản trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ
- Chứng từ thanh toán:
 - Bảng kê sản lượng thanh toán.

- Hóa đơn VAT hợp lệ do bên B phát hành.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

1. Quyền và Nghĩa vụ của Bên A

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng này;
- Thanh toán cho Bên B đúng hạn như điều 3;
- Đối với dịch vụ xếp dỡ: thông báo kế hoạch làm hàng cho bên B trước ít nhất 01 giờ.
- Đối với dịch vụ vận chuyển: thông báo kế hoạch cho Bên B trước ít nhất 01 ngày.
- Cung cấp các chứng từ hàng hóa cho bên B thuận tiện phân loại và sắp xếp hàng hóa.
- Đảm bảo tính pháp lý của hàng hoá.
- Chuẩn bị đầy đủ nhân sự (thủ kho) để cùng giám sát, kiểm đếm hàng hóa thực hiện.
- Có nghĩa vụ xác nhận sản lượng hàng hóa thực tế thực hiện để 02 bên làm cơ sở thanh toán.

2. Quyền và Nghĩa vụ của Bên B

- Được hưởng thù lao dịch vụ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này
- Bổ trí công nhân làm việc và phương tiện vận chuyển theo tiến độ bốc dỡ hàng hóa cho bên A.
- Bên B chịu trách nhiệm trả lương và mua bảo hiểm lao động cho công nhân theo quy định của Pháp Luật. Tự chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho công nhân của mình hoạt động tại kho Bên A. Không để xảy ra tình trạng công nhân đình công gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Bên A.
- Chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hoá đủ số lượng, chất lượng bên ngoài của hàng hoá.
- Chịu trách nhiệm cung cấp những giấy tờ pháp lý cần thiết cho việc sử dụng những công nhân và phương tiện vận chuyển, xếp dỡ mà bên A thuê của bên B khi có yêu cầu và đảm bảo tính hợp pháp khi các cơ quan có trách nhiệm cần kiểm tra;
- Chất xếp hàng hoá phải đúng tiêu chuẩn về quy cách hàng hóa trong quá trình xếp dỡ nếu làm hư hỏng hàng hóa, Bên B phải bồi thường 100% giá trị hàng hóa hư hại theo giá thị trường tại thời điểm xảy ra hư hại.
- Đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật về phương tiện vận chuyển, phương tiện xếp dỡ cũng như tài xế để thực hiện dịch vụ một cách an toàn.

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

- h. Trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến hàng hóa của bên A, bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A để kịp thời phối hợp xử lý.
- i. Trong quá trình bốc dỡ hàng hóa, công nhân không được dùng móc làm rách vỡ bao gây thiếu hụt, hư hại hàng hóa. Nếu để hư hỏng, mất mát hàng, bên B phải bồi thường theo giá thị trường cho bên A
- j. Trong thời gian làm việc tại đơn vị bên A, bên B phải quản lý tốt công nhân, hướng dẫn công nhân chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy qui định của bên A khi ra vào kho, cảng làm việc. Bên B chịu trách nhiệm bồi thường 100% giá trị tổn thất, cộng 30% chi phí quản lý với hành vi công nhân của bên B trộm cắp hàng hóa trong kho và ngoài bãi, cảng của bên A, đồng thời chịu trách nhiệm liên đới với mọi vi phạm của công nhân mình.
- k. Công nhân của bên B tuyệt đối không được:
- Dùng móc xếp dỡ hàng hoá;
 - Uống bia, rượu trong khi làm việc;
 - Hút thuốc trong kho hàng hay trong container;
 - Vội vãnh, đòi bồi dưỡng hoặc làm khó khách hàng của Bên A;
 - Gây mất an ninh trật tự trong khu vực
 - Tự ý bốc xếp hàng hoá hoặc không thực hiện sự điều động của bên A;
- l. Tùy vào mức độ vi phạm quy định tại điểm c,g,h,i. Bên A có quyền hủy hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
- m. Chịu trách nhiệm về an toàn lao động đối với công nhân bốc xếp. Tất cả công nhân phải được học về an toàn lao động. Thời gian làm việc là 24/24 khi có yêu cầu của bên A.
- n. Chấp hành tốt các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy và các nội quy kho hàng, pháp luật về an toàn giao thông.

ĐIỀU 5. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết thông qua thoả thuận và bàn bạc giữa các bên.

2. Nếu việc hoà giải và bàn bạc không thành công, tranh chấp có thể được một trong các bên yêu cầu Toà án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.
3. Án phí do bên có lỗi chịu.

ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày **31/12/2022**. Hợp đồng mặc nhiên được coi là thanh lý khi cả hai bên đã thực hiện hoàn tất các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.
2. Việc sửa đổi bất kỳ điều khoản nào được quy định trong Hợp Đồng này phải được thực hiện bằng văn bản và được cả hai bên tham gia ký kết.
3. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

Hợp đồng này được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các bên./.

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ
TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐẶNG VŨ THÀNH

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ
GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 27/07/2023/HĐNT-EM-KM

Hợp đồng nguyên tắc giao nhận, nâng hạ và vận chuyển hàng hóa này được lập ngày 01 tháng 07 năm 2023 giữa:

(1) BÊN THUÊ: CÔNG TY TNHH E-MART

Địa chỉ : 94/8/9 đường số 8 - Phường Bình Hưng Hòa - Quận Bình Tân - TP Hồ Chí Minh.
Mã số thuế : 0313477471
Email : crm2.emart@gmail.com
Đại diện theo pháp luật : **LÊ VĂN HÓA**
Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty
(Sau đây gọi là "**Bên A**")

(2) BÊN CHO THUÊ : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ : MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ văn phòng : 122 Quốc Lộ 22, Ấp Hậu Lân, Xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn, HCM.
Mã số thuế : 0313966962
Tài khoản số : 222008079 tại ngân hàng TMCP Á Châu- chi nhánh An Sương
Đại diện theo pháp luật : **NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH**
Chức vụ : Giám Đốc - Đại diện theo pháp luật của Công ty
(Sau đây gọi là "**Bên B**")

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp Đồng Nguyên Tắc Giao Nhận Vận Chuyển Hàng Hóa này (sau đây gọi tắt là "**Hợp Đồng**") với các điều khoản và điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1: PHẠM VI DỊCH VỤ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- 1.1 Bên B sẽ giao nhận, bốc dỡ, nâng hạ và vận chuyển Hàng Hóa và thực hiện các dịch vụ theo yêu cầu của Bên A đối với từng lô hàng cụ thể.
- 1.2 Thời hạn Hợp đồng: từ ngày 01 tháng 07 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 Sau khi kết thúc thời hạn trên, nếu không có bất kỳ tranh chấp nào giữa hai bên, Hợp đồng này xem như được thanh lý.

ĐIỀU 2: THÔNG TIN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Bên A có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về Hàng Hóa cho Bên B.

ĐIỀU 3: CHỨNG TỪ HÀNG HÓA

- 3.1 Bên B phải đảm bảo việc tuân thủ nghiêm ngặt những quy định riêng biệt của từng nhà máy (địa điểm giao hàng) khi thực hiện việc vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa đến theo yêu cầu của Bên A như: tuân thủ nội quy lao động, nội quy nhà máy, đảm bảo về trang phục bảo hộ... đúng quy định.
- 3.2 Bên B phải chịu mọi trách nhiệm bồi thường cho Bên A đối với tất cả rủi ro, thiệt hại và chi phí phát sinh nếu như Bên A đã giao đầy đủ các giấy tờ cần thiết về Hàng Hóa kèm theo Hàng Hóa cho Bên B giữ mà Bên B vì bất cứ lý do gì đã không mang kèm theo trên đường vận chuyển dẫn đến hậu quả bất lợi, phát sinh thiệt hại cho Bên A.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ

- Giá thuê (Vận chuyển) thiết bị: Giá được tính theo thời điểm thi công thực tế của Bên A.

ĐIỀU 5: THANH TOÁN

- Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản.

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các nghĩa vụ theo quy định của Hợp đồng này.
- Cam kết rằng hàng hóa vận chuyển là hàng hóa được phép lưu thông tại Việt Nam.

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Chịu trách nhiệm cung cấp dịch vụ theo đúng các nội dung, yêu cầu theo quy định tại báo giá và tại Hợp Đồng này.
- Thực hiện hợp đồng một cách chuyên nghiệp, nghiêm túc. Trường hợp nếu có bất kỳ hành vi vi phạm nào của Bên B khiến cho hàng hóa và việc vận chuyển hàng hóa bị chậm trễ hoặc gặp trở ngại, khó khăn, Bên A có quyền thuê một bên khác thực hiện Hợp đồng này, các chi phí phát sinh liên quan đến hành vi vi phạm trên của Bên B sẽ do Bên B chỉ trả cho Bên A.
- Phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại, tổn thất, mất mát hoặc hư hỏng hàng hóa nếu sự việc đó xảy ra trong thời hạn, trong phạm vi trách nhiệm và do lỗi của Bên B theo quy định của pháp luật.

Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc

NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám đốc

LÊ VĂN HÓA

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CTY TNHH TẬP ĐOÀN
KHÁNH MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

Số : 0505/2022/HĐVC/BC-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.

Hôm nay, ngày 05 Tháng 05 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN BILCO

Đại diện Ông/Bà : **VŨ HUY THẮNG**

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ : Số 10A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp.HCM

MST : 0401385117

Tài khoản: 19135409007019 tại Ngân hàng Techcombank – CN Gia Định TP.H

Bên B : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện Ông (Bà): **NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH**

Chức vụ: Giám Đốc

Trụ sở: MP 27/3 Trường Chinh, KP2, Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM

Điện thoại: 1900 561 206

Fax: (028)35921138

MST: 0313966962

Mail: info@khanhmai.vn

Tài khoản số: 222008079

Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với những nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

Bên A đồng ý thuê Xe Vận chuyển hàng hóa từ Phú Quốc đến Hưng Yên cho Bên

ĐIỀU 2 : LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

1. Thời gian thực hiện và đơn giá:

1.1 Thời gian thực hiện: Dự kiến bắt đầu vào ngày **07/05/2022**, mỗi ngày 3 đ
mooc lồng dài 14m, liên tục các ngày cho đến khi hết hàng. Giao hàng trong
ngày sau khi nhận hàng.

1.2 Đơn giá :

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG (Tạm tính)	ĐƠN GIÁ/CHUYỂN (VND)	THÀNH TIỀN (VND)
1	Phí vận chuyển hàng từ Vinpearl Phú Quốc Xã Gành Dầu, Phú Quốc, Kiên Giang đến Vinhomes Đại An Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên (xe mooc lồng dài 14m)	CHUYỂN	20	70.000.000	1.400.000.000
TỔNG					1.400.000.000
THUẾ VAT 8%					112.000.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					1.512.000.000

(Bảng chữ: Một tỷ, năm trăm mười hai triệu đồng ./.)

+ Đơn giá trên đã bao gồm thuế GTGT theo luật thuế Việt Nam hiện hành tại thời điểm thanh
toán.

+ Đơn giá trên đã bao gồm chi phí tài xế, xăng dầu, chi phí cầu đường, chi phí phà và các loại bảo
hiểm có liên quan.

+ Giá trị thực hiện sẽ theo thực tế số chuyển vận chuyển của Bên B.

+ Khối lượng thực tế theo bảng kê chi tiết khối lượng công việc và biên bản giao nhận hàng hóa của
từng xe đính kèm có xác nhận của Bên A.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chia làm nhiều đợt theo hoá đơn đã xuất:

- Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B trước **10%** trên tổng giá trị hợp đồng : **140.000.000vnd**
(Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn) ngay sau khi ký hợp đồng. (giá chưa bao gồm
V.A.T)

+ Hồ sơ thanh toán (bản gốc) bao gồm:

• Đề nghị thanh toán.

- Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B theo xe sau khi giao hàng tới bãi Bên A (khấu trừ theo tỷ
lệ tạm ứng **10%** cho đến hết đơn hàng, ngày nào xe tới bãi Bên A thì sẽ chốt khối lượng
Bên B xuất hoá đơn để thanh toán) theo giá trị hợp đồng và VAT 8%:

+ Bên B xuất hóa đơn giá trị gia tăng **8%** cho Bên A.

+ Bên A thanh toán cho Bên B tiền thuê và các chi phí phát sinh (nếu có) trong vòng **03** ngày làm việc. Kể
từ ngày Bên A nhận đủ bộ chứng từ thanh toán hợp lệ.

+ Hồ sơ thanh toán (bản gốc) bao gồm:

- Đề nghị thanh toán.
- Hoá đơn giá trị gia tăng
- Bảng kê giá trị công việc (có xác nhận của Bên B)
- Bảng kê chi tiết khối lượng công việc (có xác nhận của Bên B)
- Biên bản giao nhận hàng hóa của từng xe. (có xác nhận của Bên B)

2.3 Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo

ĐIỀU 3 : TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Bên A cung cấp chứng từ đi đường cho Bên B xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới
2. Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
3. Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của Bên B
4. Bên A đảm bảo mặt bằng tại công trình rộng rãi

ĐIỀU 4 : TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A giao hàng.
2. Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển.
3. Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của Bên A.
4. Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển.
5. Điều động phương tiện, đồ dùng dụng cụ phù hợp cho công việc.
6. Thiết bị phụ kiện phải có đầy đủ tem, phiếu kiểm tra chất lượng.
7. Chịu trách nhiệm bảo quản nguyên vẹn hàng hóa không bị trầy xước móp méo, hư hỏng hay thất lạc.
8. Mọi hư hỏng, thiệt hại hàng hóa do lỗi Bên B gây ra thì Bên B phải bồi thường cho Bên A căn cứ vào giá trị hàng hóa bị thiệt hại.
9. Bên B có quyền từ chối những công việc không phù hợp với năng lực của mình. Bên B chỉ thực hiện các công việc mà Bên A yêu cầu và thiết kế của nhà sản xuất của xe.
10. Bên B phải kịp thời sửa chữa và chịu chi phí sửa chữa và chi phí vận chuyển hàng hóa.
11. Bên B đảm bảo máy luôn hoạt động tốt. Nếu có sự cố xảy ra thì Bên B phải thay thế ngay thiết bị hỏng.

12. Tài xế vận hành máy phải luôn có mặt tại công trường theo quy định, đồng thời phải chịu sự quản lý và điều hành theo tiến độ công trình của bên A.
13. Xe nhận và bàn giao hàng là một. Không được sang hàng qua xe khác giữa đường.

ĐIỀU 5 : PHẠT VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Trường hợp Bên A hủy bỏ hợp đồng (nếu có) thì Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản trước ít nhất **07** ngày làm việc.
- Nếu Bên A thanh toán chậm cho bên B sau **02** ngày làm việc sau xuất hoá đơn , Kể từ ngày bên A nhận đủ bộ chứng từ thanh toán hợp lệ. Thì bên A phải chịu thêm lãi suất **1%** trên tổng hóa đơn /1 ngày thanh toán chậm.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện nếu có bất kỳ sự cố nào, hoặc phát sinh nào thì hai bên phải thông báo cho nhau biết để tìm biện pháp xử lý phù hợp nhất. Nếu có gì vướng mắc, hai bên cùng giải quyết bằng văn bản mới có giá trị.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý. quyền và nghĩa vụ của hai bên trong Hợp đồng này được chấm dứt.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Giám Đốc



ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám Đốc



HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC (Số: 02012023/HĐNT/AH-KM)

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2023, tại Công ty TNHH Xây Dựng và Thi công cơ Giới Anh Hòa, Chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Địa chỉ : MP27/3 Trường Chinh, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất , Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : Fax:

Mã số thuế : 0313966962

Số TK : 222008079 Tại NH: ACB PGD Tân Chánh Hiệp

Đại diện : Chức vụ: Giám Đốc

BÊN B : CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THI CÔNG CƠ GIỚI ANH HÒA

Địa chỉ : Số 252 Đồng Đen, Phường 10, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh

MST : 0304973459

Email : hoacrane@gmail.com

Điện thoại : 028 3971 8502 Fax: 028 3971 3839

Số tài khoản : 000370406000230 tại Ngân hàng Sài Gòn Công Thương- Chi nhánh Tân Bình

Đại diện : Ông Hồ Văn Thuận - Chức vụ: Phó Giám đốc

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận hai bên đi đến thống nhất với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG

- Bên A đồng ý và luôn sẵn sàng cho Bên B thuê xe nâng người từ ngày 02/01/2023 đến ngày 31/12/2023 hoạt động tại xưởng sản xuất và công trường thuộc các tỉnh phía nam Việt Nam.
- Phương tiện cho thuê: Xe cầu thang , xe cầu chuyên dùng từ 15 tấn đến 200 tấn
- Hình thức giao nhận: Hai Bên tiến hành lập biên bản bàn giao phương tiện ghi rõ tình trạng, số lượng, thời gian và địa điểm giao nhận.

ĐIỀU 2: ĐƠN GIÁ HỢP ĐỒNG VÀ THẺ THỨC THANH TOÁN

- Đơn giá hợp đồng:** Đơn giá cầu phụ thuộc vào từng loại thiết bị, công trường. Căn cứ theo yêu cầu của Bên B, Bên A sẽ làm bảng báo giá gửi cho Bên B để Bên B xác nhận bằng bảng fax hoặc bằng điện thoại trước khi thực hiện thuê.

2. Thẻ thức thanh toán:

- Thanh toán theo từng đợt thuê phương tiện.
- Đồng tiền thanh toán: VND, tỷ giá quy đổi sẽ được áp dụng theo tỷ giá bán của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam tại thời điểm phát hành hóa đơn
- Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán bằng chuyển khoản cho Bên B trong vòng 30 ngày sau khi hoàn tất đợt thuê và nhận đủ chứng từ thanh toán. Nếu thanh toán chậm Bên A sẽ

phải chịu mức phạt chậm thanh toán căn cứ theo lãi suất tiền gửi kỳ hạn 03 (ba) tháng của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

- Chứng từ thanh toán gồm:

+ Biên bản xác nhận thời gian thuê;

+ Bảng giá trị thanh toán;

+ Hóa đơn GTGT hợp lệ.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Trách nhiệm Bên B:

- Thông báo cụ thể cho Bên B trước 02 ngày: thời gian nhận, thời gian thuê, mục đích, địa điểm sử dụng phương tiện, để Bên B có kế hoạch chuẩn bị phương tiện cho thuê kịp thời.
- Khi cần sử dụng phương tiện quá thời gian thuê dự kiến, Bên A phải thông báo cho Bên B thuê bằng văn bản để tiếp tục gia hạn thời gian thuê nếu được Bên B đồng ý.
- Chịu chi phí huy động, bốc xếp phương tiện tại địa điểm bàn giao và hoàn trả;
- Trong suốt quá trình sử dụng Bên A phải tuân thủ theo hướng dẫn kỹ thuật của cán bộ kỹ thuật Bên B; sử dụng phương tiện đúng đặc trưng, tải trọng và yêu cầu kỹ thuật của phương tiện được quy định bởi Nhà sản xuất.
- Nếu xảy ra hư hỏng phương tiện trong quá trình sử dụng do lỗi của Bên A gây ra, Bên A phải chịu trách nhiệm sửa chữa khắc phục nguyên trạng hoặc phải bồi thường tổn thất đã gây ra cho Bên A (Trừ trường hợp bất khả kháng);
- Thanh toán đầy đủ đúng hạn theo Điều 2 của hợp đồng.

2. Trách nhiệm Bên A:

- Cung cấp phương tiện theo đúng theo yêu cầu của Bên A. Luôn đảm bảo kỹ thuật của phương tiện trong tình trạng hoạt động tốt và đủ điều kiện vận hành khi bàn giao;
- Đảm bảo phương tiện đầy đủ giấy tờ pháp lý và còn hạn sử dụng trong suốt quá trình cho thuê như: Giấy đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm phương tiện...;
- Chịu trách nhiệm khắc phục hư hỏng hoặc lỗi kỹ thuật của phương tiện mà không do lỗi chủ quan của Bên A gây ra. Thời gian khắc phục hư hỏng bên B phải huy động phương tiện tương đương để thay thế. Nếu không có phương tiện thay thế, thời gian sửa chữa trong trường hợp này sẽ không được tính vào thời gian thuê phương tiện.
- Nếu Bên B chậm trễ trong việc thực hiện công việc do lỗi của Bên B, trừ trường hợp bất khả kháng, Bên B sẽ phải thông báo kịp thời cho Bên A để cùng phối hợp giải quyết, tính toán phương án khắc phục tối ưu để giảm thiểu thiệt hại cho Bên A và chi phí phát sinh mà Bên B chấp nhận chi trả là thấp nhất.

ĐIỀU 4: NHỮNG TRƯỜNG HỢP MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Hợp đồng này, nếu những nghĩa vụ này trở nên không thể hoặc thực sự khó khăn khi thực hiện bởi các nguyên nhân bất khả kháng, như đình công, đóng cửa, nổi loạn, hỏa hoạn, lũ lụt, chiến tranh và các sự kiện bất khả kháng khác, là những sự kiện xảy ra sau thời điểm ký kết hợp đồng này, mà các bên không có khả năng dự đoán, kiểm soát và ngăn chặn, dẫn đến việc gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình thực hiện hợp đồng hoặc do phải thực hiện các qui định hoặc pháp lệnh của Chính phủ.
- Bên nào sẽ phải chịu ảnh hưởng bởi những sự kiện bất khả kháng trên, phải thông báo và mô tả rõ tình trạng bất khả kháng cho Bên kia để đối chiếu thực trạng trong vòng 36 (ba mươi sáu) giờ. Quá thời hạn trên mà không có thông báo thì sẽ không được chấp nhận là bất khả kháng và bị xem là vi phạm Hợp đồng. Nếu Bên nào bị ảnh hưởng của bất khả kháng thì nghĩa vụ thực hiện Hợp đồng của Bên đó sẽ được tạm dừng trong thời gian xảy ra bất khả kháng cộng với thời gian hợp lý để khắc phục hậu quả bất khả kháng. Bên bị ảnh hưởng của bất khả kháng có trách nhiệm sử dụng những nỗ lực hợp lý để khắc phục ảnh hưởng của bất khả kháng hoặc làm giảm nhẹ hậu quả của ảnh hưởng đó trong thời gian sớm nhất có thể.

ĐIỀU 5: GIẢI QUYẾT CÁC TRANH CHẤP VÀ VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có vấn đề bất lợi phát sinh, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi.
- Mọi tranh chấp xảy ra nếu không cùng nhau thương lượng giải quyết được sẽ được đưa ra Tòa án cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật phân xử. Phán quyết của Tòa án – Tòa án Nhân dân TP Hồ Chí Minh là quyết định cuối cùng để hai Bên cùng tuân thủ. Các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí toà án do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 6: THỜI HẠN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng có giá trị từ ngày ký đến ngày 31/12/2023
- Khi hợp đồng hết hiệu lực, nếu Bên A có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Bên B thì hai Bên sẽ cùng nhau thỏa thuận và tiến hành gia hạn hợp đồng.
- Hợp đồng sẽ tự thanh lý sau 10 (mười) ngày kể từ ngày hết thời hạn hiệu lực của hợp đồng và hai Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ quy định tại hợp đồng này.
- Hợp đồng này có thể bị chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:
 - Nếu một Bên vi phạm các điều khoản của Hợp đồng nhưng không tiến hành khắc phục vi phạm theo thông báo của Bên kia trong thời gian thỏa thuận thì Bên kia có quyền chấm dứt hợp đồng và gửi thông báo bằng văn bản trước 30 (ba mươi) ngày đến Bên vi phạm;
 - Hợp đồng này không thể tiếp tục thực hiện được do hậu quả của sự kiện bất khả kháng;
 - Một trong các bên bị phá sản, giải thể.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG:

- Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản như đã thỏa thuận trong Hợp đồng này. Bất kỳ sự chỉnh sửa bổ sung nào trên Hợp đồng này cũng phải được sự đồng ý bằng văn bản của cả hai bên.
- Trong quá trình thực hiện dịch vụ, hai Bên có thể tiến hành điều chỉnh các nội dung của hợp đồng bằng các Phụ lục theo thỏa thuận của cả hai Bên.
- Những gì không được quy định trong Hợp đồng này, hai Bên sẽ tuân thủ theo pháp luật hiện hành của Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY
TNHH TẬP ĐOÀN
KHÁNH MAI
QUẬN 12- TP. HỒ CHÍ MINH
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Khánh

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH XÂY DỰNG VÀ THI CÔNG
CƠ GIỚI ANH HÒA
QUẬN TÂN BÌNH- TP. HỒ CHÍ MINH
HỒ VĂN THUẬN

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

Số : 2705/2022/01/HĐVC/GTCC-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.

Hôm nay, ngày 27 tháng 05 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH – XÍ NGHIỆP XÂY LẮP CÔNG TRÌNH SỐ 4

Đại diện ông : NGUYỄN CHÍ HIẾU Chức vụ: Phó giám đốc

Địa chỉ : 14-16 Phan Đăng Lưu , Phường 06, Quận Bình Thạnh, TP.HCM.

Điện thoại : 028 38414872

MST : 0300475734

Bên B : CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI

Đại diện Ông: NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH Chức vụ: Giám đốc

Trụ sở : MP 27/3 Trường Chinh, KP2,Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM

Điện thoại : 1900 561 206

Fax: (028)35921138

MST : 0313966962

Mail : info@khanhmai.vn

Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển ống gang D800 phục vụ thi công Gói thầu XL1: “Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp đoạn từ Lê Văn Khương đến Sông Sài Gòn” thuộc dự án “Lắp đặt tuyến ống cấp 1 đường Xuyên Á – Tô Ngọc Vân, Quận 12, Thủ Đức (từ Lê Văn Khương đến Kha Vạn Cân)” với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Lộ trình vận chuyển và cước vận chuyển:

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (Vnd)
1	Vận chuyển từ kho Cty Waseco (cuối đường Xuân Thới Sơn 20C – Xã Xuân Thới Sơn) đến công trình lắp đặt ống cấp nước trên Quốc lộ 1 (từ Ngã tư ga đến cầu Bình Phước)	Ông	331	300.000	99.300.000
TỔNG					99.300.000
THUẾ VAT 8%					7.944.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					107.244.000

(Bằng chữ: Một trăm lẻ bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn đồng./.)

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chia làm 2 đợt

- Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B trước 30%
- Đợt 2: Sau khi vận chuyển xong, các bên cùng sẽ xuất hóa đơn VAT cho bên A và Bên A tiến cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất cho bên B thì sau 7 ngày tính từ ngày xuất hóa 1% trên tổng hóa đơn (1 ngày)

2.3. Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông b

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên đúng thời gian giao hàng.
2. Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phươ quá trình vận chuyển.
3. Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do c biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường c theo giá trị thị trường tại thời điểm.
4. Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh c
5. Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B (nếu có) bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hà lịch.
2. Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
3. Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận c phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp c phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thu đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bởi su nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục th chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý nh

ĐẠI DIỆN BÊN A



Nguyễn Chí Hiếu

ĐẠI DIỆN BÊN B



Nguyễn Đình Khả

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH XÁC NHẬN

Ông Nguyễn Chí Hiếu - Phó Giám Đốc Xí nghiệp XL CT Số 4

Công ty chỉ xác nhận chức danh người ký theo Hợp đồng vận chuyển số 2705/2022/01/HĐVC/GTCC-KM ngày 27/05/2022 và các Phụ lục đính kèm (nếu có), mọi nghĩa vụ và quyền lợi phát sinh từ hợp đồng hai bên tự chịu trách nhiệm với nhau trước pháp luật.

Bình Thạnh, ngày 05 tháng 10 năm 2022

TL.TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÁNH



Le Hồ Nhất Huy

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

Số :17022022- HĐVC/TP-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.

Hôm nay, ngày 17 tháng 02 năm 2022, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC (WASECO)

Đại diện ông: **NGUYỄN CHÍ HIẾU** Chức vụ: Đội trưởng đội xây lắp

Địa chỉ : 10 Phố Quang , Phường 02, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Điện thoại : 028 38475178

MST : 0300393538

Bên B : CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁNH MAI

Đại diện Ông: **NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH** Chức vụ: Giám đốc

Trụ sở : MP 27/3 Trường Chinh, KP2,Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM

Điện thoại : 1900 561 206 Fax: (028)35921138

MST : 0313966962

Mail : info@khanhmai.vn

Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa do bên A chỉ định với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Lộ trình vận chuyển và cước vận chuyển:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (Vnd)
1	Vận chuyển từ kho Sawaco (Số 60B đường Lê Lợi- Xã Tân Thới Nhì) đến kho Cty Waseco (cuối đường Xuân Thới Sơn 20C – Xã Xuân Thới Sơn) không vào đường cấm 5 Tấn	Ông	1.176	200.000	235.200.000
TỔNG					235.200.000
THUẾ VAT 8%					18.816.000
TỔNG GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG					254.016.000

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bốn triệu không trăm mười sáu ngàn đồng./.)

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.2. Thời hạn thanh toán: Chia làm 2 đợt

• **Đợt 1:** Bên A thanh toán cho bên B trước 30% sau khi ký hợp đồng.

• **Đợt 2:** Sau khi vận chuyển xong, các bên cùng phối hợp xác nhận khối lượng. Bên B sẽ xuất hóa đơn VAT cho bên A và Bên A tiến hành thanh toán đầy đủ phần còn lại cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B thì sau 7 ngày tính từ ngày xuất hóa đơn thì bên A phải chịu thêm lãi suất 1% trên tổng hóa đơn (1 ngày)

2.3. Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo trước bên A.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A tại địa điểm theo điều 1 và đảm bảo đúng thời gian giao hàng.

2. Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển và lái xe trong suốt quá trình vận chuyển.

3. Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời gian vận chuyển bên A do phương tiện vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do các nguyên nhân khác thì bên B phải có biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường cho bên A theo thỏa thuận giữa hai bên, theo giá trị thị trường tại thời điểm.

4. Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của bên A.

5. Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B (nếu có). Thông báo trước 24 giờ cho bên B để bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới địa điểm bên A quy định đúng lịch.

2. Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.

3. Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển đã cung cấp cho bên B. Nếu có phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp cho bên A thì bên A sẽ chịu thêm chi phí phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bồi sung điều khoản nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.

- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.

- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu như bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.

- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng.

- Hợp đồng được lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Nguyễn Chí Hiếu

Xác nhận của Công ty WASECO:

ĐẠI DIỆN BÊN B

Nguyễn Đình Khanh

GIÁM ĐỐC

Xác nhận của công ty Waseco:

Ông Nguyễn Chí Hiếu là Đội trưởng thi công trực thuộc Công ty Waseco, Ông Nguyễn Chí Hiếu chịu trách nhiệm về tính pháp lý và tài chính của Hợp đồng này, chịu lãi vay khi công ty chỉ trả hộ và khấu trừ vào giá trị thực hiện.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Chu Xuân Lăng

HỢP ĐỒNG KINH TẾ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN

SỐ : 030420/HĐVC/ĐDP-KM

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 2005 số 33/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005 của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 7
- Căn cứ Luật Thương mại 2005 số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005 của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 7
- Căn cứ vào các quy định liên quan của pháp luật Việt Nam;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày 03 tháng 04 năm 2020, chúng tôi gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH ĐIỆN ĐỊA PHƯƠNG

Địa chỉ : Số 175 Nguyễn Huệ, Phường 5, Thành Phố Tuy Hoà, Phú Yên

Mã số thuế : 4400246051

Số tài khoản : 117000021937 Ngân hàng Vietin Bank, Chi nhánh Phú Yên

Điện thoại : 0257-3823 509 Fax: 0257-3820 003

Đại diện bởi : Ông Lương Công Tổng Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Bên B: CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁNH MAI

Địa chỉ : MP27/3 Trường Chinh, Khu Phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM, Việt Nam

Mã số thuế : 0313966962

Số tài khoản : 222008079 ngân hàng ACB - PGD Tân Chánh Hiệp ,TP.HCM

Điện thoại : (028) 3592.1138 Fax: (028) 3592.1138

Đại diện bởi : Ông Nguyễn Đình Khánh Chức vụ: Giám Đốc

Hai bên cùng thống nhất và ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều kiện sau:

ĐIỀU 1: DỊCH VỤ CUNG CẤP

Bên A đồng ý thuê bên B thực hiện dịch vụ cầu, vận chuyển hàng hóa cho bên A. Hàng hóa không thuộc diện cấm vận chuyển theo quy định của pháp luật.

1.1 Địa điểm nhận hàng – giao hàng: Vĩnh Lộc A, TP Hồ Chí Minh đi Đức Hòa, Đức Huệ, Tỉnh Long An

1.2 Phương tiện vận chuyển : Xe cầu tải

1.3 Nội dung công việc: cầu, vận chuyển thiết bị điện

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

2.1 Thông báo cho bên B kế hoạch trước ít nhất 02 ngày làm việc để bên B chuẩn bị phương tiện làm việc.

2.2 Hợp tác với bên B giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc.

2.3 Thanh toán đúng hạn phí dịch vụ của hợp đồng theo Điều 4. Điều 5.

2.4 Thanh toán các phí phát sinh (nếu có) .Tạo điều kiện để Bên B hoàn thành công việc thuận lợi nhanh chóng.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

3.1 Cầu, vận chuyển hàng cho Bên A theo quy định ở Điều 1.1; 1.2 .

3.2 Làm biên bản giao xác nhận thời gian làm việc tại công trình .

- Xuất hóa đơn GTGT cho Bên A và các thủ tục liên quan để thuận tiện cho việc thanh toán giữa hai bên.

3.3 Thông báo cho bên A số điện thoại tài xế, số xe cho bên A khi bên A hỗ trợ với bên B cùng theo dõi tiến độ làm việc.

3.4 Bảo quản hàng hóa (sắt, thép, hàng hóa không dễ bể vỡ) trong suốt quá trình vận chuyển và giao hàng, nếu làm hư hỏng mất mát phải bồi thường theo đơn giá thị trường.

ĐIỀU 4: CƯỚC PHÍ DỊCH VỤ:

Đơn vị: VND

STT	Diễn giải	Số Lượng (Tấn)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Cầu, vận chuyển thiết bị điện từ Vĩnh Lộc A, TP Hồ Chí Minh đi Long An	1000	220.000	220.000.000	
TỔNG THANH TOÁN				220.000.000	

Bằng chữ: Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn./.

Lưu ý: Giá trên đã bao gồm thuế GTGT VAT 10%

ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN :

Bên B sẽ xuất hóa đơn GTGT cho bên A vào ngày cuối cùng của tháng và Bên A sẽ phải thanh toán trong vòng 07 ngày kể từ khi nhận được hóa đơn GTGT.

ĐIỀU 6: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

6.1 Tất cả những tranh chấp, tranh cãi hoặc bất đồng quan điểm có thể phát sinh giữa hai bên, ngoài phạm vi điều chỉnh, qui định của hợp đồng này sẽ do tòa án có thẩm quyền giải quyết.

6.2 Quyết định của tòa án có thẩm quyền sẽ là cuối cùng và ràng buộc các bên có liên quan.

6.3 Án phí do tòa án và những chi phí khác sẽ do bên thua kiện chịu trừ khi có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

7.1 Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại cho bên kia.

7.2 Mọi khó khăn trở ngại sẽ được hai bên giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp có sự thay đổi sẽ bổ sung bằng phụ lục.

7.3 Nếu có phát sinh không thỏa thuận được với nhau, hai bên được quyền ngưng hợp đồng. Bên ngưng hợp đồng phải báo trước cho bên còn lại. Bên B tiến hành thanh lý những tồn đọng, trả lại chứng từ cho bên A và bên A phải hoàn tất việc thanh toán cho bên B.

7.4 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký đến khi các bên thực hiện hết trách nhiệm của mình.

7.5 Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY TNHH ĐIỆN ĐỊA PHƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC
Lương Công Tổng

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁNH MAI
QUẬN 12- TP HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Đình Khánh

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

CTY TNHH VẬN TÀI KHÁNH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN Số :11122020- HDVC/TP-KM

- Căn cứ vào luật thương mại của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên liên quan.

Hôm nay, ngày 15 tháng 05 năm 2021, hai bên gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG AN GIA PHÁT

Đại diện Ông (Bà): **Nguyễn Minh Tuấn** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : A03.01A Khu căn hộ Hưng Phát Silver Star, 156A Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển Nhà Bè, TP.HCM.
Điện thoại : 028.3781.5011 Fax:
MST : 0308352212
Tài khoản : 000000428927 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín-CN HCM

Bên B : CÔNG TY TNHH VẬN TÀI KHÁNH MAI

Đại diện Ông (Bà): **Nguyễn Đình Khánh** Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : MP 27/3 Trường Trinh, KP2, Tân Thới Nhất, Q.12, TP HCM
Điện thoại : 0938.400.700 Fax:
MST : 0313966962
Tài khoản số : 222008079 Ngân hàng ACB - CN Tân Chánh Hiệp

Hai bên A và B thỏa thuận ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa do bên B chỉ định với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: LỘ TRÌNH VẬN CHUYỂN VÀ CƯỚC PHÍ VẬN CHUYỂN

- Bên B cho thuê Kato 25 tấn làm ca ở Quận 10.
- Thời gian bên A thuê bên B là 1 tháng 15 ngày.
- Cước phí làm ca được tính như sau.

STT	THỜI GIAN	THÀNH TIỀN	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Thứ 2 đến thứ 7	3.100.000	ca	8h/ca
2	Chủ nhật	6.000.000	ca	8h/ca
3	Tăng ca	400.000	Giờ	

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.
2.2. Thời hạn thanh toán: Cước phí làm ca sẽ được tổng kết và thống kê sau khi hoàn tất thời hạn. Hai bên sẽ đối chiếu bảng kê trong vòng 01 ngày làm việc để xác nhận đầy đủ chứng từ liên quan đến từng

lô hàng vận chuyển nhập kho của Bên A hoặc Người nhận hàng do Bên A chỉ định. Bên A tiến hành thanh toán đầy đủ cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn & nhận đầy đủ chứng từ hóa đơn liên quan đến lô hàng mà bên B vận chuyển.

2.3 Bất cứ các phí phát sinh sẽ được bên B thông báo trước bên A.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của bên A tại địa điểm theo điều 1 và đảm bảo đúng thời gian giao hàng.
- Chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển và lái xe trong suốt quá trình vận chuyển.
- Trong trường hợp Bên B không đảm bảo thời gian vận chuyển bên A do phương tiện vận chuyển bị hỏng hóc dọc đường hoặc do các nguyên nhân khác thì bên B phải có biện pháp khắc phục và sẽ chịu bồi thường cho bên A theo thỏa thuận giữa hai bên, theo giá trị thị trường tại thời điểm.
- Bảo vệ bí mật các thông tin hàng hóa và kinh doanh của bên A.
- Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.
- Lái xe và phụ xe phải tuân thủ các qui định tại kho và thái độ phục vụ lịch sự, văn hóa, vui vẻ,

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cung cấp chứng từ đi đường cho bên B. Thông báo trước 24 giờ cho bên B để bên B sắp xếp lịch vận chuyển hàng đảm bảo hàng về tới địa điểm bên A quy định đúng lịch.
- Thanh toán đúng như điều 2 của hợp đồng.
- Thực hiện theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển đã cung cấp cho bên B. Nếu có phát sinh các dịch vụ khác mà bên B cung cấp cho bên A thì bên A sẽ chịu thêm chi phí phát sinh theo thỏa thuận.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn hoặc thay đổi hay bồi sung điều khoản nào, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất để đưa ra ý kiến chung.
- Nếu có xảy ra tranh chấp mà hai bên không thể thương lượng và giải quyết được thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài Kinh tế giải quyết.
- Sau khi hết hạn hợp đồng nếu bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê bên B vận chuyển thì coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2021.
- Hợp đồng được lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

NGUYỄN MINH TUẤN

ĐẠI DIỆN BÊN B

NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH

ĐỐI TÁC VÀ KHÁCH HÀNG



Đối tác và khách hàng tiêu biểu

Sứ mệnh

Cung cấp các giải pháp vận tải và xây dựng chất lượng cao, an toàn và đáng tin cậy, từ việc vận chuyển hàng hóa đến lắp đặt các công trình công nghiệp và dân dụng. Chúng tôi cam kết đồng hành cùng khách hàng trên mọi hành trình, từng bước đi nhỏ để xây dựng một tương lai bền vững và thịnh vượng.

Tầm nhìn

Khánh Mai Group khát vọng trở thành một công ty hàng đầu về cung cấp dịch vụ cho thuê xe cẩu - vận chuyển hàng hoá. Ở đó, sự hài lòng của khách hàng là mục đích, là tôn chỉ cho mọi hoạt động, KHÁNH MAI GROUP cam kết sẵn sàng đem đến những dịch vụ tốt nhất để tạo giá trị lâu dài cho khách hàng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

An toàn hàng đầu

Cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối cho nhân viên, khách hàng và môi trường là giá trị hàng đầu. Đảm bảo mọi hoạt động được thực hiện với sự cẩn trọng và tuân thủ các quy định an toàn.

Chất lượng uy tín

Đảm bảo rằng mọi dịch vụ và sản phẩm được cung cấp đều đạt chuẩn chất lượng cao nhất, từ quá trình vận chuyển đến lắp đặt công trình.

Sáng tạo & linh hoạt

Luôn sẵn sàng đề xuất, thực hiện các giải pháp sáng tạo và linh hoạt trong mọi tình huống, từ việc tối ưu hóa quy trình vận chuyển, lắp đặt đến việc tìm ra cách tiết kiệm chi phí cho khách hàng.

Trách nhiệm xã hội

Đảm bảo rằng mọi hoạt động của công ty đều đóng góp tích cực cho cộng đồng và môi trường xã hội xung quanh.





VĂN HÓA CÔNG TY

Tại Khánh Mai Group, tất cả các nhân viên đều hướng về Tầm nhìn là Nhà cung cấp dịch vụ cho thuê xe cẩu - vận chuyển hàng hoá hàng đầu trong ngành. Tất cả nhân viên đều nhận thức rằng việc tạo ra những dịch vụ và sản phẩm xuất sắc là một thách thức lớn, yêu cầu tất cả cùng nhau liên tục cố gắng và hoàn thiện mỗi ngày. Mọi hoạt động của nhân viên đều dựa trên các giá trị cốt lõi: An Toàn - Uy tín - Chuyên nghiệp. Cùng việc thực hiện Bộ Quy tắc Ứng xử trong mọi khía cạnh công việc, với mục tiêu cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, duy trì cam kết đối với khách hàng. Bên cạnh đó, Khánh Mai Group còn chú trọng quan tâm đến chính sách phúc lợi, lương thưởng, chế độ đào tạo - rèn luyện để chăm lo đến an toàn sức khoẻ, đời sống của CBNV.

NGUỒN LỰC NHÂN SỰ

Cơ cấu nhân sự:

- Nhân sự điều hành và văn phòng: Hơn 20 người phục vụ cho việc điều hành xe, kinh doanh, kế toán, chăm sóc khách hàng
- Tài xế và phụ xe: Hơn 100 người
- Bốc xếp và kho bãi: Gần 50 người.



Để thực hiện chính sách chất lượng,
Khánh Mai Group cam kết

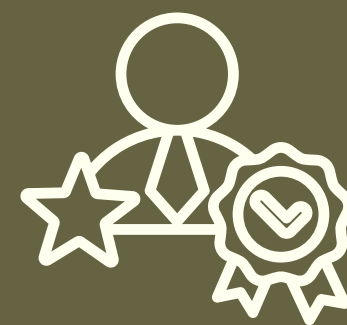
- Lắng nghe và giải quyết yêu cầu của khách hàng
- Trang bị máy móc thiết bị, công cụ hỗ trợ để nâng cao chất lượng và đa dạng hoá dịch vụ
- Mở rộng thị trường ra các tỉnh thành phố trên toàn quốc
- Đào tạo kỹ năng chuyên môn cho đội ngũ Cán bộ - Công nhân viên
- Cung cấp đầy đủ nguồn lực đảm bảo nhu cầu của hệ thống quản lý chất lượng
- Duy trì và không ngừng cải tiến nâng cao quản lý chất lượng dịch vụ

**CHÍNH
SÁCH
CHẤT
LƯỢNG**

CHÍNH SÁCH HOẠT ĐỘNG

CHẤT LƯỢNG

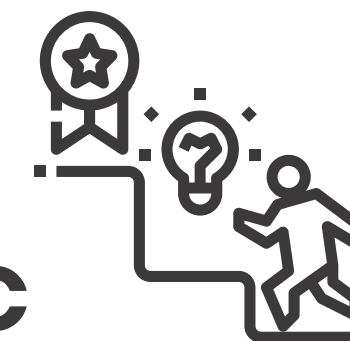
Nhận thấy chất lượng và uy tín là yếu tố quyết định sự lựa chọn của Khách hàng, là chìa khoá thành công của mọi doanh nghiệp. Khánh Mai Group luôn xem việc đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng các dịch vụ, giá cả hợp lý là mục tiêu chiến lược trong sự nghiệp phát triển của mình



CHUYÊN NGHIỆP

Các dịch vụ của Khánh Mai Group được vận hành bởi đội ngũ chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm. Các khâu trong quá trình được chuẩn bị chu đáo, chi tiết giúp Khách hàng luôn yên tâm

NỖ LỰC



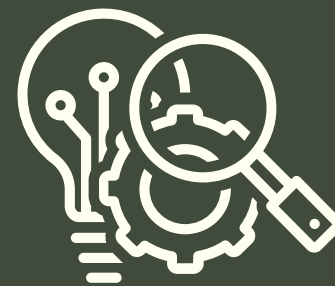
Khánh Mai Group tin tưởng với tập thể đoàn kết, vững mạnh, luôn khát khao phát triển, cùng sự ủng hộ của Quý Khách hàng, Khánh Mai Group sẽ gặt hái được nhiều thành công hơn nữa trong tương lai



SÁNG TẠO

Khánh Mai Group không ngừng tìm tòi sáng tạo, phát triển và cải tiến, sẵn sàng đề xuất, thực hiện các giải pháp mới và linh hoạt trong mọi tình huống, từ việc tối ưu hóa quy trình vận chuyển, lắp đặt đến việc tìm ra cách tiết kiệm chi phí cho khách hàng. Qua đó cung ứng những dự án chất lượng, mang dấu ấn riêng cho từng Khách hàng

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Phát triển Công ty trở thành đơn vị cung cấp dịch vụ lắp đặt công trình, cho thuê trang thiết bị dùng trong lĩnh vực xây dựng đáng tin cậy tại miền Nam cũng như toàn quốc. Đáp ứng tối đa về nhu cầu về xây dựng để phục vụ phát triển kinh tế xã hội đất nước.



Phối hợp chặt chẽ, tăng cường quan hệ với các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo công tác vận hành công ty an toàn, uy tín, vững mạnh.



Đẩy mạnh công tác đào tạo đội ngũ làm việc chuyên nghiệp và nâng cao năng lực quản lý phục vụ cho công việc. Tăng cường các khoá học đào tạo kỹ năng nghề nghiệp để tạo ra các chất lượng dịch vụ cho Khách hàng và Đối tác.



Phấn đấu xây dựng để phát triển với phương châm: “Vận chuyển niềm tin - Xây dựng tương lai”. Cân bằng quyền lợi giữa công ty và Quý khách hàng. Bên cạnh đó cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động. thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, dẫn dắt đội ngũ phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.



VÌ SAO CHỌN CHÚNG TÔI?

Đơn vị xe cẩu uy tín

KHÁNH MAI GROUP có nhiều năm kinh nghiệm thi công lắp đặt, vận chuyển hàng hoá, là Top đầu đơn vị vận tải tốt nhất miền Nam.

Xe cẩu đa dạng, đời mới

Hệ thống trang thiết bị của KHÁNH MAI GROUP đa dạng với nhiều loại xe có tải trọng khác nhau. Tất cả được đầu tư kỹ lưỡng, kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ theo các quy định về an toàn.

Giá thành hợp lý

Chúng tôi cung cấp nhiều lựa chọn về hình thức cho thuê xe cẩu, tư vấn và đề xuất mức giá thuê xe hợp lý, phù hợp với nhu cầu cụ thể của quý khách. Cam kết không phát sinh nào ngoài các điều khoản đã thỏa thuận.

An toàn, nhanh chóng

Luôn đảm bảo quyền lợi của người lao động, đảm bảo an toàn của hàng hóa. Đội ngũ kỹ thuật không chỉ có chuyên môn cao mà còn có nhiều kinh nghiệm thực tiễn.

Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp

Đội ngũ nhân viên đều được huấn luyện chuyên môn, có chứng chỉ hành nghề đầy đủ và tích lũy kinh nghiệm thực tế từ nhiều dự án. Chúng tôi luôn phục vụ với tinh thần nhiệt huyết và tận tâm.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN



1900561206



Điện thoại

0909 886 200



Email

info@khanhmai.vn



0313966962



Website

khanhmai.vn



Địa chỉ

122 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã
Bà Điểm, huyện Hóc Môn,
TPHCM



Zalo



Website